

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

HOÀNG THỊ LAN ANH

BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA CÁN BỘ ĐIỆN
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY QUẢN LÝ
Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI – 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

HOÀNG THỊ LAN ANH

BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA CÁN BỘ ĐIỆN
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY QUẢN LÝ
Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG HIỆN NAY

Chuyên ngành: Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước
Mã số: 9310202

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Người hướng dẫn khoa học: PGS, TS. NGUYỄN VĂN GIANG
TS. NGUYỄN THỊ THU THỦY

HÀ NỘI – 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

Tác giả

Hoàng Thị Lan Anh

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BLCT	: Bản lĩnh chính trị
BTV	: Ban thường vụ
CBCC	: Cán bộ, công chức
CNH, HĐH	: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
CT- XH	: Chính trị - xã hội
CNXH	: Chủ nghĩa xã hội
ĐBSH	: Đồng bằng sông Hồng
HTCT	: Hệ thống chính trị
KT – XH	: Kinh tế - xã hội
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	8
1.1. Các công trình khoa học nghiên cứu ở ngoài nước có liên quan đến đề tài luận án	8
1.2. Các công trình khoa học nghiên cứu ở trong nước có liên quan đến đề tài luận án	16
1.3. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án và những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu.....	32
Chương 2: BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA CÁN BỘ ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY QUẢN LÝ Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG – NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN.....	36
2.1. Các tỉnh, thành phố, đảng bộ tỉnh, thành phố và cán bộ điện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng.	36
2.2. Bản lĩnh chính trị của cán bộ điện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng - khái niệm, nội dung, vai trò và con đường hình thành	59
Chương 3: BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA CÁN BỘ ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY QUẢN LÝ Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA.....	86
3.1. Thực trạng bản lĩnh chính trị của cán bộ điện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng.....	86
3.2. Nguyên nhân và những vấn đề đặt ra.....	112
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA CÁN BỘ ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY QUẢN LÝ Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG THỜI GIAN TỚI.....	125
4.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn và phương hướng nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ điện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới.....	125
4.2. Những giải pháp nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ điện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới.....	139
KẾT LUẬN	169
CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA NGHIÊN CỨU SINH	172
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	173
PHỤ LỤC	184

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Bất kỳ chế độ xã hội nào muốn tồn tại và phát triển đều cần được xây dựng bởi những con người trung thành với chế độ, có trí tuệ, năng lực, đạo đức và đặc biệt là bản lĩnh. Trong hơn 95 năm qua, sự nghiệp cách mạng của Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã chứng minh rằng một trong những yếu tố quyết định giúp đất nước đạt được những thành tựu vĩ đại và thắng lợi rực rỡ chính là nhờ vào bản lĩnh chính trị (BLCT) vững vàng và kiên định của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chủ tịch Hồ Chí Minh suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình đã luôn nhấn mạnh: “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém. Đó là một chân lý nhất định” [55, tr. 280]. Theo quan điểm của Người, để cách mạng thành công, cần có cán bộ vừa có đức, vừa có tài, cả phẩm chất và năng lực, bản lĩnh và những phẩm chất đó phải được thể hiện rõ ràng qua kết quả công tác thực tế và việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Trước mỗi bước ngoặt của cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã kết hợp sáng tạo lý luận Mác - Lênin với thực tiễn cách mạng Việt Nam, đề ra đường lối chính trị đúng đắn và đưa ra nhiệm vụ, phương hướng phấn đấu cho toàn Đảng và đội ngũ cán bộ.

Thấm nhuần lý luận Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, trước yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã luôn quan tâm đến công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, xác định đây chính là khâu then chốt trong toàn bộ hoạt động, là nguyên nhân thành, bại của cách mạng. Trong nhiều Văn kiện của Đảng đều khẳng định, vai trò của cán bộ đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII đã khẳng định: “Cán bộ có vai trò cực kỳ quan trọng hoặc thúc đẩy hoặc kìm hãm tiến trình đổi mới. Cán bộ nói chung có vai trò rất quan trọng, cán bộ cơ sở nói riêng có vị trí nền tảng ở cơ sở. Mạnh hay yếu một phần quan trọng phụ thuộc vào chất lượng đội ngũ cán bộ” [24]. Nghị quyết Đại hội đại

biểu toàn quốc lần thứ XII khẳng định: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững” [27]. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra những nhiệm vụ cho toàn Đảng: *“Nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, sự gương mẫu, tinh thần vì nhân dân phục vụ của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu các cấp”* [30, tr. 24].

Trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, cán bộ diện ban thường vụ (BTV) tỉnh ủy, thành ủy quản lý nói chung, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) nói riêng là một bộ phận giữ vị trí quan trọng. Đây là đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý trực tiếp việc tham mưu cũng như triển khai thực thi chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước tại các địa phương, cơ quan, đơn vị. Đồng bằng sông Hồng bao gồm 11 tỉnh, thành phố, là vùng giữ vị trí chiến lược cả về kinh tế - chính trị, quốc phòng - an ninh của đất nước. Trong quá trình xây dựng và phát triển của các tỉnh, thành phố thuộc ĐBSH, một trong những yêu cầu đặt ra là phải xây dựng được đội ngũ cán bộ đặc biệt là cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý có đủ BLCT, năng lực, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu của giai đoạn hiện nay - kỷ nguyên số, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Trong những năm qua, các tỉnh, thành phố ở ĐBSH đã triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá IX và Kết luận số 13-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XI về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSH đã đưa ĐBSH trở thành vùng phát triển nhất cả nước, đồng thời là cơ sở để các tỉnh, thành phố ở ĐBSH thực hiện và triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23-11-2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc

phòng, an ninh vùng ĐBSH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Những kết quả đã đạt được của vùng có nhiều nguyên nhân, trong đó có vai trò của đội ngũ cán bộ các tỉnh, thành phố, nhất là cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý. Hơn nữa, trong giai đoạn hiện nay, khi cả hệ thống chính trị (HTCT) đã và đang thực hiện cải cách theo Kết luận số 217 – KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngày 28-02-2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, các tỉnh, thành phố ở ĐBSH có thực hiện hiệu quả và giữ vững được vị trí chiến lược của vùng trong giai đoạn mới một phần thông qua chất lượng công tác của cán bộ lãnh đạo, quản lý từ tỉnh, thành phố đến cơ sở. Việc đội ngũ cán bộ này giữ vững được BLCT là yếu tố chủ yếu tạo nên sức mạnh, sự thống nhất ý chí và hành động, bảo đảm cho họ luôn kiên định về quan điểm chính trị, lập trường tư tưởng, không dao động trước những tác động tiêu cực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không ngại khó khăn, gian khổ, sẵn sàng đương đầu với thử thách, có khả năng đưa ra quyết định sáng suốt trong mọi tình huống.

Tuy nhiên, những năm gần đây, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của internet và mạng xã hội, nhiều vấn đề phát sinh từ những mặt trái của nền kinh tế thị trường cũng như sự chống phá của các thế lực thù địch, đã xuất hiện một bộ phận cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những người giữ vị trí lãnh đạo chủ chốt ở các cấp có biểu hiện suy thoái, nghiêm trọng hơn là đã suy thoái về tư tưởng, xa rời mục tiêu, lý tưởng của Đảng, mất cảnh giác trước những tác động tiêu cực, dẫn đến vi phạm nguyên tắc, kỷ luật Đảng và thậm chí vi phạm pháp luật. Họ bị lôi kéo bởi lợi ích cá nhân, tham nhũng, chạy chức, chạy quyền, sống xa hoa, buông thả đạo đức, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của tổ chức, lung lay niềm tin và ý chí phấn đấu thực hiện đường lối đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội của cán bộ, đảng viên.

Trước những diễn biến phức tạp đó, một trong những yêu cầu đặt ra là xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất và BLCT để “ứng phó” và thích nghi với mọi tình huống. Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu sinh chọn đề tài “*Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay*” làm đề tài luận Luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1 Mục đích của luận án

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay; luận án đề xuất phương hướng và giải pháp nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thời gian tới.

2.2 Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.
- Làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.
- Đánh giá thực trạng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH từ năm 2015 đến năm 2024, chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.
- Đề xuất phương hướng và những giải pháp nhằm nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về thời gian*: Luận án tập trung khảo sát, đánh giá BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH từ năm 2015 đến năm 2024.

- *Về không gian*: Các tỉnh, thành phố vùng ĐBSH, bao gồm: thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Hải Dương, tỉnh Hưng Yên, tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Thái Bình, tỉnh Hà Nam, tỉnh Nam Định, tỉnh Ninh Bình, tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

4.1 Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, BLCT của cán bộ.

4.2 Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH từ năm 2015 đến năm 2024.

4.3 Phương pháp nghiên cứu

* Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

* Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học chính trị và khoa học liên ngành như: phương pháp tổng kết thực tiễn; phương pháp kết hợp lịch sử với logic; phương pháp thống kê, so sánh; phương pháp quy nạp và diễn dịch; phương pháp điều tra xã hội học,...trong đó, sử dụng các phương pháp cụ thể như sau:

- *Phương pháp kết hợp lịch sử với logic*: được sử dụng trong chương 2 của đề để làm rõ cơ sở lý luận về BLCT của cán bộ;

- *Phương pháp thống kê, so sánh, phương pháp quy nạp và diễn dịch*: được sử dụng trong chương 3 nhằm phân tích thực trạng những ưu điểm, hạn chế; nguyên nhân thực trạng BLCT của cán bộ và xây dựng quan điểm và đề

xuất giải pháp cơ bản nhằm tăng cường rèn luyện BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến năm 2024.

- *Phương pháp tổng kết thực tiễn*: Dựa trên việc tiếp cận các nguồn tài liệu, bao gồm báo cáo từ các địa phương, đơn vị và các công trình nghiên cứu liên quan, luận án khai thác thông tin, đồng thời phân tích và khái quát những nội dung liên quan đến đề tài.

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp*: Được sử dụng tại chương 3 của luận án nhằm phân tích các báo cáo của các địa phương qua đó cung cấp số liệu nhằm đánh giá thực trạng bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

- *Phương pháp điều tra xã hội học*: Để phục vụ cho đề tài, tác giả đã thiết kế và triển khai phiếu khảo sát, đánh giá thực trạng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Luận án khảo sát, đánh giá ở các tỉnh, thành phố ở ĐBSH, cụ thể như sau:

+ Đối tượng gửi phiếu lấy ý kiến: cán bộ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong trong các cơ quan, đơn vị thuộc HTCT ở các tỉnh, thành phố ở ĐBSH (từ cấp huyện trở lên); cán bộ làm việc trong các cơ quan tham mưu công tác Đảng (từ cấp huyện trở lên)

+ Đơn vị gửi phiếu xin ý kiến: Luận án thực hiện gửi phiếu đến các đơn vị điển hình như: thành phố Hà Nội: 100 phiếu; thành phố Hải Phòng: 100 phiếu; các tỉnh Vĩnh Phúc, Thái Bình, Hải Dương, Bắc Ninh, Quảng Ninh; Hà Nam: 50 phiếu/ đơn vị. Tổng số phiếu khảo sát: 500 phiếu

+ Thời điểm khảo sát: từ tháng 6/2024 - tháng 11/2024.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

- Luận án làm rõ khái niệm BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH; con đường hình thành BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

- Xác định những vấn đề đặt ra về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

- Đề xuất 02 giải pháp có tính đột phá để nâng cao BLCT của cán bộ BTV vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thời gian tới: *Một là*, cụ thể hóa những yêu cầu, nội dung về BLCT trong quy định tiêu chuẩn cán bộ và tiêu chí đánh giá cán bộ của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng chức danh và tổ chức thực hiện nghiêm túc; *Hai là*, đổi mới nội dung và hình thức giáo dục, rèn luyện BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH; chú trọng bồi dưỡng, cập nhật lý luận chính trị, nâng cao BLCT và các kỹ năng lãnh đạo.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- Luận án góp phần làm rõ khái niệm về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo trong công tác xây dựng cán bộ của các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH, góp phần nâng cao BLCT của bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý

- Luận án có thể làm tài liệu tham khảo phục vụ, nghiên cứu, giảng dạy môn Xây dựng Đảng trong hệ thống trường Đảng.

7. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố của tác giả có liên quan đến luận án, tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

Bản lĩnh chính trị là một trong những phẩm chất có ý nghĩa đặc biệt quan trọng và là một yếu tố cấu thành không thể thiếu trong hệ thống các phẩm chất của mỗi cán bộ, đảng viên. Trong tình hình hiện nay, việc nâng cao BLCT của cán bộ, đảng viên là một chủ trương lớn của Đảng. Do đó, đã có khá nhiều công trình nghiên cứu cả về lý luận và thực tiễn đối với vấn đề BLCT, tùy theo đối tượng và phạm vi nghiên cứu, mà mỗi công trình khoa học lại tiếp cận, nghiên cứu, giải quyết các vấn đề riêng liên quan đến đề tài nghiên cứu, tiêu biểu như:

1.1. Các công trình khoa học nghiên cứu ở ngoài nước có liên quan đến đề tài luận án

1.1.1 Những công trình nghiên cứu liên quan đến cán bộ, cán bộ diện ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh quản lý và xây dựng đội ngũ cán bộ

- Thẩm Diệu Diệu (2013), “*Nỗ lực xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt chất lượng cao*” [106]. Bài viết khẳng định việc xây dựng đội ngũ cầm quyền chủ chốt kiên định chính trị, chuyên môn vững vàng, tác phong gương mẫu, có ý chí phấn đấu có ý nghĩa then chốt trong phát triển CNXH đặc sắc Trung Quốc. Tác giả nêu bật các nội dung xây dựng cán bộ lãnh đạo chủ chốt đó là luôn xác định tiêu chuẩn tuyển chọn cán bộ, sử dụng cán bộ, bảo đảm đội ngũ cán bộ tài giỏi, trong sạch; phải tăng cường giáo dục, bồi dưỡng lý luận, tư tưởng, giữ vững niềm tin, lý tưởng của người cán bộ lãnh đạo; tăng cường mối quan hệ giữa cán bộ với quần chúng, luôn liêm khiết, hết mình phục vụ nhân dân; cuối cùng là cải cách sâu sắc chế độ tuyển chọn, sử dụng, giám sát cán bộ.

- Xa Lân (2015), “*Phân tích tư tưởng xây dựng đội ngũ cán bộ của Tập Cận Bình*” [111]. Bài viết khái quát các tư tưởng của Tập Cận Bình về xây dựng đội ngũ cán bộ trong thời gian làm Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc và khẳng định ý nghĩa quan trọng của tư tưởng ấy trong chỉ đạo công tác xây dựng đội ngũ cán bộ của Trung Quốc hiện nay. Trong số đó, có nhiều biện pháp nhằm xây dựng và chỉnh đốn đội ngũ cán bộ, chẳng hạn như "tám quy định" và "phản 4 phong", bao gồm các hoạt động như: nhận diện và phân loại cán bộ; tuyển chọn cán bộ; sử dụng cán bộ; bồi dưỡng cán bộ; đánh giá cán bộ; hỗ trợ cán bộ khắc phục sai lầm; và giải quyết những khó khăn thực tiễn mà cán bộ gặp phải.

- Phokham Sanahong (2018), “*Năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Viêng Khăm, tỉnh Viêng Chăn, Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào trong giai đoạn hiện nay*” [64]. Tác giả nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện, chỉ rõ những yếu tố cấu thành năng lực của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Viêng Khăm. Các nhóm yếu tố gồm: năng lực tư duy lý luận; năng lực nắm bắt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và bối cảnh địa phương; năng lực tổ chức thực tiễn; năng lực giao tiếp, vận động và thuyết phục quần chúng nhân dân. Những năng lực này đòi hỏi cán bộ phải thực hiện nói đi đôi với làm, xây dựng BLCT vững vàng. Theo đó, tác giả khẳng định BLCT, sự gương mẫu là yếu tố tạo nên niềm tin của nhân dân, tăng cường sự bền vững của mối quan hệ cán bộ - nhân dân.

- Hồng Hướng Hoa (2018) “*Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn hóa, tổ chức cao trong thời đại mới*” [110]. Tác giả làm rõ các yếu tố ảnh hưởng và phân tích một số nội dung về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên môn hóa và có phẩm chất đạo đức cao dựa trên yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ được đặt ra tại Đại hội XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc. Một trong những giải pháp tác giả đề cập đến nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn hóa,

tố chất cao trong thời đại mới đó là xây dựng được BLCT, đạo đức, năng lực chuyên môn của cán bộ trong thời đại mới.

- Khonesanga Phimmason (2019), *“Xây dựng đội ngũ bí thư - huyện trưởng ở Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào giai đoạn hiện nay”* [38]. Luận án đã tập trung làm rõ những vấn đề lý luận về vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung đồng thời trình bày, phân tích khái niệm, nội dung, phương thức xây dựng đội ngũ bí thư - huyện trưởng ở nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào. Đặc biệt, tác giả đã nhấn mạnh phương thức phát huy vai trò gương mẫu, tích cực, tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện của bản thân mỗi bí thư - huyện trưởng, coi đây là phương thức nổi bật trong xây dựng đội ngũ cán bộ. Từ những vấn đề lý luận, thông qua khảo sát, luận án đánh giá thực trạng xây dựng đội ngũ bí thư - huyện trưởng ở Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, chỉ rõ những ưu điểm và hạn chế, đề xuất các giải pháp để xây dựng đội ngũ bí thư - huyện trưởng ở Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào đáp ứng yêu cầu giai đoạn hiện nay. Một trong những giải pháp đột phá là phát huy trách nhiệm, BLCT, trình độ, năng lực công tác và sự gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ.

- Sengthong Phuot Tha Vong (2019), *“ Tư tưởng Cay Xôn Phon Vi Hân về công tác cán bộ trong sự nghiệp đổi mới ”* [68]. Cuốn sách tổng hợp và tái hiện hệ thống các quan điểm tiến bộ của đồng chí Cay Xôn Phon Vi Hân về công tác cán bộ nói chung tại Lào. Tác giả khẳng định rằng những tư tưởng tiến bộ này vẫn giữ nguyên giá trị và có thể được áp dụng vào sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước ở CHDCND Lào trong giai đoạn hiện tại.

- Tạ Xuân Tụ (2022), *“Nghiên cứu chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên có trình độ chuyên môn cao trong các cơ quan nhà nước”* [119]. Đề tài nghiên cứu khoa học, Đề tài đã phân tích 3 vấn đề chủ yếu và nguyên nhân trong xây dựng đội ngũ cán bộ công tác đảng trong các cơ quan nhà nước: Một là, số lượng và chất lượng của đội ngũ cán bộ chưa tương xứng,

mặc dù chất lượng tổng thể và trình độ chuyên môn liên tục được nâng cao, hình thành nhận thức tư tưởng, hành vi về củng cố niềm tin chính trị, kiên trì sự lãnh đạo chính trị, nâng cao năng lực chính trị và làm trong sạch môi trường chính trị; Hai là, yêu cầu công việc không tương xứng với năng lực và phẩm chất cần có; Ba là, nhận thức về mặt tư tưởng không phù hợp với hành động thực tế. Một trong những giải pháp được đề xuất để xây dựng đội ngũ cán bộ là yêu cầu “người có BLCT, có trình độ cao về xây dựng Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân”, đưa việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có trình độ, có BLCT vững vàng là yêu cầu bắt buộc trong các cơ quan nhà nước.

- Trương Hồng Sinh (2023), *“Xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ ở các cơ quan chính phủ”* [116]. Kể từ Đại hội Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ XVIII, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã hết sức coi trọng công tác thanh niên, luôn coi việc bồi dưỡng, tuyển chọn cán bộ trẻ xuất sắc là nhiệm vụ chính trị lớn, đưa ra hàng loạt quan niệm mới, ý tưởng mới, chiến lược mới để rèn luyện thanh niên, coi trọng phẩm chất chính trị trung thành với Đảng và chế độ.

- Lý Triết (2025), *“Nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên trong thời đại mới - Đánh giá của nguyên Trưởng ban Tổ chức Trung ương giai đoạn 1937 - 1944 về “Một số vấn đề về xây dựng đội ngũ cán bộ”*” [120]. Trong giai đoạn quan trọng để dân tộc Trung Hoa chống lại sự xâm lược của nước ngoài và phấn đấu trẻ hóa cán bộ, các thế hệ cán bộ đều phải có nhận thức và quyết tâm trong việc học tập không ngừng và nâng cao năng lực chính trị. Trong thời đại mới hiện nay, công tác xây dựng Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, cán bộ có liên quan trực tiếp đến sự thành bại của sự nghiệp cách mạng của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong việc tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ trong Chiến tranh kháng Nhật cho thấy cần phải tiếp tục tăng cường lý tưởng, niềm tin của cán bộ, nâng cao BLCT và lấy việc học tập lý luận chính

trị của đội ngũ cán bộ, lấy việc nắm vững một cách có hệ thống lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác làm kỹ năng cốt lõi của đội ngũ cán bộ và xây dựng một tổ chức đảng cách mạng chân chính và khẳng định vị thế riêng của mình.

1.1.2 Những công trình nghiên cứu liên quan đến bản lĩnh chính trị, bản lĩnh chính trị của cán bộ

1.1.2.1 Những công trình nghiên cứu liên quan đến bản lĩnh, bản lĩnh chính trị

- Jean-Marc Coicaud (2002), “*Legitimacy and politics - A contribution to the study of political right and political responsibility*” (Tính chính đáng chính trị - Đóng góp cho sự nghiên cứu về tính đúng đắn chính trị và trách nhiệm chính trị)” [105]. Trước hết, tác giả đưa ra định nghĩa và làm rõ những đặc trưng của tính chính đáng chính trị. Dựa trên nền tảng đó, tác giả trình bày và đưa ra những quan điểm, ý kiến xung quanh tính hợp pháp chính trị, mối quan hệ giữa thực tiễn chính trị và tính hợp pháp, lý thuyết về tính hợp pháp và khoa học chính trị, cũng như tính hiện đại và hợp lý của khoa học xã hội trong mối liên hệ với tính hợp pháp và kinh nghiệm của cộng đồng về tính chính đáng chính trị. Từ những mối quan hệ này, tác giả làm rõ mối liên hệ giữa quyền chính trị và trách nhiệm chính trị. Để làm tốt trách nhiệm chính trị thì mỗi cán bộ cần phải xây dựng được BLCT bên cạnh các yếu tố, phẩm chất, năng lực khác. Hơn nữa, trong xã hội dân chủ, tương ứng với quyền là trách nhiệm của nhà lãnh đạo, quyền càng lớn thì trách nhiệm càng cao, muốn được hưởng tính hợp pháp, chính đáng thì phải thực hiện tốt trách nhiệm cá nhân, và để làm tốt được điều đó thì mỗi cá nhân cần xây dựng được cho mình BLCT trước những khó khăn, thách thức và cám dỗ của thực tiễn.

- Oren Harari (2007), “*Cẩm nang dành cho nhà quản lý: Nguyên tắc Powell = The Powell principles: 24 bài học rút ra từ cuộc đời nhà lãnh đạo kiệt xuất Colin Powell*”, [112]. Dựa trên quá trình nghiên cứu về cuộc đời của nhà lãnh đạo Colin Powell – một vị tướng tài ba, một chính khách lịch lãm

đầy bản lĩnh và một nhà ngoại giao xuất sắc với lối ứng xử mềm dẻo trong chiến lược nhưng kiên định về nguyên tắc – tác giả đã rút ra nhiều bài học giá trị trong nghệ thuật lãnh đạo của ông. Những bài học đó bao gồm: luôn bắt đầu từ chính mình, thực hành nguyên tắc nói đi đôi với làm, linh hoạt thay đổi để thích ứng và phát triển, biết kiểm soát cái tôi cá nhân, dám phá bỏ lối mòn tư duy và để tình huống thực tế dẫn dắt chiến lược hành động. Tất cả những bài học đó được thể hiện trong việc giữ và phát huy bản lĩnh chính trị trước mọi khó khăn, thử thách.

- Gary Yukl (2013), *"Leadership in Organizations"* (tạm dịch: lãnh đạo trong tổ chức) [118]. Cuốn sách không chỉ cung cấp lý thuyết mà còn đưa ra các ứng dụng thực tiễn, giúp người đọc hiểu rõ hơn về vai trò của lãnh đạo trong tổ chức và cách để trở thành một nhà lãnh đạo hiệu quả. Trong cuốn sách *"Leadership in Organizations"* của Gary Yukl, mặc dù không có một chương cụ thể nào tập trung hoàn toàn vào "bản lĩnh chính trị", nhưng các khái niệm và nguyên tắc trong cuốn sách có thể được áp dụng để hiểu rõ hơn về BLCT trong lãnh đạo. Yukl thảo luận về các loại quyền lực mà nhà lãnh đạo có thể sử dụng, bao gồm quyền lực hợp pháp, quyền lực ảnh hưởng, quyền lực chuyên môn, và quyền lực từ lòng tin. BLCT có thể được hiểu là khả năng sử dụng các quyền lực một cách hiệu quả để đạt được mục tiêu tổ chức. Trong các phần nói về lãnh đạo trong quá trình thay đổi, Yukl nhấn mạnh tầm quan trọng của việc lãnh đạo có khả năng thuyết phục và ảnh hưởng đến người khác, điều này cũng liên quan đến BLCT.

- Genovese, M.A. (2013), *"Building Tomorrow's Leaders Today: On Becoming a Polymath Leader: Xây dựng đội ngũ lãnh đạo hôm nay cho ngày mai: trở thành một nhà lãnh đạo hiểu biết"* [109]. Bàn về lãnh đạo, tác giả đã luận giải một số nội dung xoay quanh vấn đề này, từ khái niệm, hoạt động, tính chất đến dự báo những thay đổi trong tương lai. Qua đó, tác giả phân tích những yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn khi xây dựng đội ngũ nhà lãnh đạo trong

tương lai. Trước sự thay đổi mạnh mẽ của thời đại, sự đa dạng, phong phú của các vấn đề chính trị - xã hội cũng như các vấn đề toàn cầu hóa hiện nay, những kỹ năng, năng lực người lãnh đạo cần có cụ thể như: trình độ chuyên môn, bản lĩnh trước những khó khăn thách thức.

1.1.2.2 Những công trình nghiên cứu liên quan đến bản lĩnh chính trị của cán bộ

- Stephen M.R.Covey, Rebecca Merrill (2010), “*Tốc độ của niềm tin*” [117]. Cuốn sách đã nghiên cứu tường tận về vấn đề niềm tin và những giải pháp để xây dựng niềm tin lâu dài và bền vững – cơ sở để hình thành BLCT của mỗi cá nhân. Tác giả cho rằng, niềm tin chính là sự tin tưởng vào một điều gì đó, mang lại ý nghĩa tích cực. Nếu một cá nhân biết sử dụng niềm tin, đặt niềm tin đúng lúc, đúng cách, họ sẽ làm chủ được hoàn cảnh và đạt được thành công trong cuộc sống. Mặc dù không bàn sâu về niềm tin chính trị, về cách phát triển hoàn thiện từ niềm tin thành BLCT mà chỉ bàn về niềm tin theo cách hiểu rộng nhất của từ này, song, có thể nói, cuốn sách là tài liệu hữu ích để nghiên cứu về một trong những yếu tố cấu thành BLCT.

- Shevtsova S.V. (2015), “*Đặc điểm giáo dục và hình thành chức trách nghề nghiệp trong các cơ sở đào tạo quân sự ở Vương quốc Anh, Đức, Israel, Mỹ và Pháp*” [115]. Bài nghiên cứu đã trình bày các nhiệm vụ chính của giáo dục quân sự trong các trường đại học thuộc lực lượng vũ trang các nước Anh, Đức, Israel, Mỹ và Pháp, đồng thời bài viết cũng đã làm rõ sự hình thành và đặc trưng về các nhóm giá trị đạo đức, luân lý và giá trị tinh thần chính đối với lực lượng sĩ quan của quân đội các quốc gia khác nhau. Trong bài viết, tác giả đã phân tích và hệ thống hóa về giáo dục đào tạo về chức trách nghề nghiệp của sĩ quan trong quân đội các nước nêu trên, đồng thời khẳng định một trong những nội dung đào tạo, giáo dục nhằm hình thành chức trách nghề nghiệp của lực lượng sĩ quan quân đội các nước này là việc xây dựng được BLCT của từng cá nhân. Đồng thời, tác giả đã chỉ ra những ảnh hưởng của hệ

thống giáo dục đến việc hình thành chức trách nghề nghiệp, cũng như nêu rõ sự khác biệt nhằm giáo dục và bồi dưỡng các giá trị quân sự truyền thống cho sĩ quan quân đội các nước.

- Seng Thoong Unnang (2016), “*Bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ tiểu đoàn bộ đội chủ lực Quân đội nhân dân Lào giai đoạn hiện nay*” [69]. Luận án tiến sĩ Khoa học chính trị. Tác giả làm rõ những vấn đề cơ bản về tiểu đoàn và đội ngũ cán bộ tiểu đoàn bộ đội chủ lực Quân đội nhân dân Lào; đưa ra quan niệm về BLCT và luận giải một số vấn đề chủ yếu về nâng cao BLCT của đội ngũ cán bộ tiểu đoàn bộ đội chủ lực Quân đội nhân dân Lào giai đoạn hiện nay. Theo tác giả, BLCT có vai trò rất quan trọng đối với kết quả hoạt động của đội ngũ cán bộ tiểu đoàn bộ đội chủ lực Quân đội nhân dân Lào. Trong mọi giai đoạn cách mạng, việc xây dựng và nâng cao BLCT của cán bộ Quân đội nhân dân Lào nói chung, đội ngũ cán bộ tiểu đoàn bộ đội chủ lực luôn là yêu cầu mang tính khách quan. Trên cơ sở đánh giá đúng thực trạng BLCT của đội ngũ cán bộ tiểu đoàn bộ đội chủ lực Quân đội nhân dân Lào, tác giả đã rút ra những bài học kinh nghiệm trong nâng cao BLCT của đội ngũ cán bộ tiểu đoàn, bộ đội chủ lực Quân đội nhân dân Lào. Theo đó khẳng định vai trò đặc biệt của cấp ủy trong nâng cao BLCT của đội ngũ cán bộ tiểu đoàn bộ đội chủ lực. Các cấp ủy viên phải luôn nhận thức đúng đắn, có tinh thần trách nhiệm cao để xây dựng chương trình, kế hoạch hợp lý, có sự chỉ đạo, đôn đốc trong thực hiện nhiệm vụ.

- Vương Đan (2019), “*Niềm tin chính trị vững chắc và định hướng chính trị đúng đắn*” [107]. Tác giả nêu lên niềm tin cao quý và sự xác tín vững chắc là linh hồn chính trị của Đảng Cộng sản Trung Quốc, trong đó nhân tố quan trọng để xây dựng vững chắc niềm tin chính trị chính là BLCT của cán bộ. Niềm tin chính trị và định hướng chính trị và BLCT của cán bộ chính là là những vấn đề cơ bản đối với sự tồn tại và phát triển của một đảng chính trị. Chúng liên quan đến tương lai và vận mệnh của một đảng và sự

thành công hay thất bại của sự nghiệp của Đảng.

- Yên Tiểu Phong (2019), *“Sự kiên định về chính trị không thể tách rời khỏi sự kiên định về lý thuyết”* [114]. Bài viết nhấn mạnh việc rèn luyện BLCT thông qua việc tu dưỡng lý luận, củng cố lý tưởng và niềm tin trong đội ngũ cán bộ và trong Đảng Cộng sản Trung Quốc. Lý tưởng và niềm tin là nền tảng tinh thần của sự kiên định chính trị, là linh hồn của sự kiên định chính trị. Chỉ có lý tưởng kiên định và niềm tin vững chắc mới có thể duy trì được sự kiên định chính trị. Cho dù trong thời kỳ chiến tranh cách mạng hay thời kỳ xây dựng hòa bình, cải cách và mở cửa, sự phản bội chính trị và sự đòi trụy của một số đảng viên và cán bộ đều bắt đầu từ việc từ bỏ lý tưởng và dao động niềm tin. Do đó, không ngừng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức thông qua lý luận và thực tiễn để đạt được mục tiêu của Đảng trong thời đại mới, cán bộ các cấp phải chủ động, tích cực, chăm chỉ, thực tế.

- Tại Đẹp (2021), *“Tin tưởng vững chắc vào chính trị và luôn giữ vững bản lĩnh chính trị”* [108]. Bài viết nêu lên lý tưởng cao cả và niềm tin vững chắc là linh hồn chính trị của Đảng Cộng sản Trung Quốc, thể hiện ở một số vấn đề sau: một là, Phải tuyệt đối trung thành với Đảng; hai là, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng; ba là, kiên định với lập trường chính trị. Từ đó, mục đích của việc tăng cường xây dựng chính trị của Đảng là tăng cường niềm tin chính trị, tăng cường sự lãnh đạo chính trị, nâng cao năng lực chính trị, BLCT của cán bộ làm trong sạch môi trường chính trị, thực hiện sự thống nhất, đoàn kết và hành động nhất quán trong toàn Đảng.

1.2. Các công trình khoa học nghiên cứu ở trong nước có liên quan đến đề tài luận án

1.2.1. Những công trình nghiên cứu về cán bộ, cán bộ diện ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh quản lý và xây dựng đội ngũ cán bộ

- Trịnh Cư, Nguyễn Duy Hùng và Lê Văn Yên (2009), *“Kinh nghiệm xây dựng đội ngũ cán bộ ở Trung Quốc”* [22]. Đảng và Nhà nước Trung

Quốc đặc biệt quan tâm đến vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ. Theo đó, cán bộ cần phải trung thành với chủ nghĩa Mác, kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa, có những phẩm chất tốt đẹp, có tri thức, trình độ, nắm vững nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời, cán bộ cần phải trang bị kỹ năng lãnh đạo, quản lý đất nước, xã hội, đặc biệt là kỹ năng quản lý nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc. Tác giả đã phân tích và làm rõ từng vấn đề tổng quát liên quan đến công tác tổ chức và xây dựng đội ngũ cán bộ của Trung Quốc trong thời gian gần đây. Các vấn đề này bao gồm: vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong công tác cán bộ; cải cách thể chế chính trị và các chế độ liên quan đến cán bộ, công chức; nâng cao phẩm chất và năng lực của cán bộ lãnh đạo; công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ; cũng như quy trình quy hoạch, giới thiệu, lựa chọn, đề bạt, sử dụng, đánh giá và quản lý cán bộ tại Trung Quốc.

- Đặng Đình Lưu (2010), *“Một số vấn đề về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo ở Trung Quốc hiện nay”* [47]. Bài viết đã làm rõ vấn đề nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong công tác xây dựng Đảng là vấn đề trọng tâm. Tác giả cũng đề cập những tiêu chuẩn đối với cán bộ lãnh đạo gồm: Một là, cần xây dựng cán bộ có đủ đức, đủ tài, đề cao đạo đức của đội ngũ cán bộ trong hoạt động công vụ, đây là yêu cầu căn bản để đảm bảo và giữ vững tính tiên tiến, tính khoa học, trong sạch của đảng cầm quyền. Hai là, xây dựng cán bộ lãnh đạo có bản lĩnh, năng lực công tác cần thông qua hoạt động thực tiễn để tự rèn luyện, nâng cao, tự thử thách, tự kiểm nghiệm về cái tâm, tầm trước yêu cầu mới.

- Nguyễn Duy Hùng - Vũ Văn Phúc (2012), *“Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH và hội nhập quốc tế”* [36]. Nguồn nhân lực là yếu tố cấu thành quan trọng nhất của lực lượng sản xuất xã hội, quyết định sức mạnh của một quốc gia. Được coi là nguồn lực “nội sinh” chi phối quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nguồn nhân lực sẽ phát huy tối đa ưu thế nếu

biết sử dụng, bồi dưỡng và khai thác hợp lý. Trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều biến động, toàn cầu hóa và hội nhập sâu rộng giữa các quốc gia, sự cạnh tranh càng trở nên khốc liệt trên đường đua phát triển. Phần thắng chắc chắn sẽ nghiêng về những quốc gia sở hữu nguồn nhân lực chất lượng cao, có môi trường pháp lý thuận lợi cho đầu tư và một bối cảnh chính trị - xã hội ổn định. Trong cuốn sách này, các tác giả đã tập trung nghiên cứu kinh nghiệm phát triển nguồn nhân lực của một số quốc gia phát triển như Mỹ, Nhật Bản, cũng như những quốc gia đã đạt được nhiều thành công trong phát triển kinh tế trong những thập kỷ gần đây như Trung Quốc, Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan, và nhiều nước khác. Từ đó, tác giả đã đối chiếu với thực tiễn của đất nước, phân tích và làm rõ thực trạng cũng như những bất cập trong phát triển nguồn nhân lực của Việt Nam trong những năm qua, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn đổi mới từ năm 1986 đến nay. Trong đó, tác giả đã đề cập đến một trong những yếu tố xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng được yêu cầu của giai đoạn mới đó là bản thân mỗi nhân lực cần xây dựng đủ phẩm chất chính trị, bản lĩnh để điều chỉnh thích nghi với sự thay đổi của thực tiễn, từ đó hình thành và xây dựng được đội ngũ nhân lực đảm bảo các điều kiện yêu cầu của CNH, HĐH đất nước.

- Nguyễn Minh Tuấn (2012), *“Tiếp tục đổi mới đồng bộ công tác cán bộ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH”* [92]. Đổi mới công tác cán bộ vừa là nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, vừa là mục tiêu, yêu cầu tất yếu, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới. Việc đổi mới công tác cán bộ phải đặt trong tổng thể của công tác xây dựng Đảng và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của HTCT. Theo đó, các cấp ủy, tổ chức đảng và toàn bộ HTCT phải thống nhất nhận thức để đưa ra những giải pháp đồng bộ. Với quyết tâm cao, cùng sự đoàn kết đồng lòng, chắc chắn sẽ tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ, mang lại hiệu quả tích cực. Nhìn nhận vào thực tiễn, qua quá trình đánh giá công tác xây dựng cán bộ trong thời kỳ CNH, HĐH, tác giả đã chỉ rõ thực trạng của đổi mới công tác cán bộ vẫn còn có những hạn chế chưa thể khắc phục. Trước hết, vấn đề chính là chưa đáp ứng được yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, vẫn còn tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Tình trạng quan liêu, tham nhũng và lãng

phí vẫn chưa được ngăn chặn và đẩy lùi. Công tác cán bộ còn thiếu những giải pháp mang tính đột phá, và mối quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa được quy định rõ ràng. Nhiều khuyết điểm và yếu kém trong công tác cán bộ đã được phát hiện nhưng việc khắc phục vẫn diễn ra chậm. Từ những vấn đề này, tác giả đã đề xuất các giải pháp nhằm đổi mới đồng bộ công tác cán bộ một cách hiệu quả.

- Phạm Văn Sơn (2012), *“Nghiên cứu phát triển đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý nhà nước trong sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế”* [70]. Bài viết đã đánh giá khái quát về thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý nhà nước hiện nay luôn tích cực, hăng hái hưởng ứng và giữ vị trí quan trọng, đóng góp to lớn vào tiến trình thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng. Trong giai đoạn đất nước còn khó khăn, gian khổ, đội ngũ này đã luôn có ý thức vươn lên, khắc phục mọi khó khăn, thử thách để hoàn thành nhiệm vụ. Đặc biệt, họ luôn mang trong mình phẩm chất kiên định, BLCT vững vàng, trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, luôn giữ vững đạo đức, thể hiện rõ vai trò là công bộc của dân. Bên cạnh những mặt tích cực thì đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức còn nhiều hạn chế, bất cập. Trước hết, một bộ phận cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý nhà nước còn yếu kém về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, không đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ đặt ra. Mặt khác, một số không nhỏ cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện sai lệch về tư tưởng, phẩm chất, có thái độ quan liêu, cậy chức, cậy quyền trong công việc làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của các cơ quan công quyền.

- Nguyễn Thành Dũng (2012), *“Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở các tỉnh Tây Nguyên trong giai đoạn hiện nay”* [23]. Luận án đã trình bày và làm rõ các vấn đề xoay quanh các chức danh cán bộ chủ chốt cấp huyện. Theo tác giả, cán bộ chủ chốt cấp huyện ở các tỉnh Tây Nguyên bao gồm những người giữ chức vụ bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp

huyện; chủ tịch hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Họ có nhiệm vụ lãnh đạo, giám sát, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương, đồng thời xây dựng tổ chức và phát triển huyện các tỉnh Tây Nguyên vững mạnh. Dựa trên những vấn đề lý luận và thực tiễn, luận án đã đề xuất các giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở các tỉnh Tây Nguyên trong giai đoạn hiện nay.

- Cao Khoa Bảng (2013), *“Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ CNH, HĐH thủ đô”* [10]. Liên quan đến các vấn đề lý luận và thực tiễn, tác giả đã tiến hành đánh giá khách quan về thực trạng chất lượng của đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý hiện nay. Trong đó, tác giả chỉ ra những ưu điểm cần được phát huy tiếp tục cũng như những hạn chế còn tồn tại trong bộ máy lãnh đạo và quản lý ở các cấp. Dựa trên những phân tích đó, tác giả đã đề xuất phương hướng và các giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý của Thủ đô trong bối cảnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước đang diễn ra mạnh mẽ.

- Trần Thị Thanh Nhàn (2014), *“Quy hoạch cán bộ diện ban thường vụ tỉnh, thành ủy quản lý ở đồng bằng Bắc bộ giai đoạn hiện nay”* [59]. Luận án đã tập trung làm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến quy hoạch cán bộ diện quản lý của BTV tỉnh và thành ủy ở đồng bằng Bắc Bộ, Việt Nam. Từ đó, luận án đề xuất các phương hướng và giải pháp chủ yếu nhằm thúc đẩy quy hoạch cán bộ diện BTV tỉnh, thành ủy quản lý trong giai đoạn hiện nay. Những đề xuất này nhằm góp phần xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Đới Văn Tạng (2015), *“Bảo đảm tính liên tục và phát triển của đội ngũ cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng giai đoạn hiện nay”* [71]. Tác giả đã làm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn liên

quan đến cán bộ diện BTV tỉnh ủy quản lý, cũng như nội dung đảm bảo sự phát triển của đội ngũ cán bộ này ở ĐBSH. Trong đó, tác giả chỉ ra rằng "cán bộ diện BTV tỉnh ủy quản lý là những người được các tổ chức trong HTCT bầu, phê chuẩn, hoặc được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm giữ các vị trí cấp trưởng và cấp phó tại các tổ chức, cơ quan trong HTCT tỉnh; cấp trưởng và cấp phó cấp ủy, chính quyền cấp huyện, cùng các ủy viên BTV cấp ủy cấp huyện và tương đương. Họ là những cán bộ lãnh đạo, quản lý mọi hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi họ công tác, đảm bảo thực hiện thành công nhiệm vụ của tổ chức, cơ quan, đơn vị." Khái niệm này có giá trị tham khảo cho tác giả trong việc xây dựng khái niệm về cán bộ diện BTVTU quản lý.

- Nguyễn Tứ Thiên (2023), *"Xây dựng đội ngũ cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay"* [97]. Nội dung cuốn sách bao gồm 3 chương, trong đó tác giả đề cập đến các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ diện quản lý của BTV tỉnh ủy và thành ủy ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long hiện nay. Tác giả cũng đã phân tích thực trạng, nguyên nhân và một số bài học kinh nghiệm trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ diện quản lý của BTV tỉnh ủy và thành ủy ở đồng bằng sông Cửu Long. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, cuốn sách đã đề cập đến phương hướng và giải pháp nhằm tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ diện quản lý của BTV tỉnh ủy và thành ủy trong thời gian tới.

1.2.2 Những công trình nghiên cứu về bản lĩnh chính trị; bản lĩnh chính trị của cán bộ

1.2.2.1 Những công trình nghiên cứu về bản lĩnh chính trị

- Bùi Đình Phong (Chủ biên) (2014), *"Bản lĩnh chính trị Hồ Chí Minh"* [62]. Cuốn sách đã trình bày nguồn gốc hình thành, một số nội dung cơ bản của BLCT Hồ Chí Minh; BLCT Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay. Tác giả cho rằng, BLCT Hồ Chí Minh là Người đã dũng cảm ra đi tìm đường cứu nước, đưa cách mạng Việt Nam thoát khỏi bế tắc, nhìn thấy ánh sáng của

CNXH, mở ra một tương lai tốt đẹp với đất nước độc lập, tự do. Tác giả đã trình bày khái niệm về bản lĩnh và BLCT, trong đó, những nội dung quan trọng của BLCT được nhấn mạnh bao gồm: sự kiên định và vững vàng trong quan điểm lập trường chính trị, không bị dao động trước bất kỳ tác động bên ngoài nào; khả năng nhạy bén trước những thay đổi của tình hình và những diễn biến bất ngờ, khó lường của thời cuộc; niềm tin, tính độc lập và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh; cùng với sự vững vàng về lập trường và sự sắc sảo trong việc đánh giá cũng như tìm kiếm phương án giải quyết.

- Nguyễn Ngọc Hà (2020), *“Không ngừng rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị - một nhân tố quyết định thành công của Đảng Cộng sản Việt Nam”* [34]. Bài viết khẳng định sự thành công của một đảng chính trị phụ thuộc vào nhiều nhân tố, song nhân tố có ý nghĩa quyết định đến thành bại của đảng là BLCT. Tác giả cho rằng, BLCT chính là nhân tố tổng hợp của lập trường chính trị, phẩm chất chính trị, năng lực chính trị, dũng khí chính trị. Bản lĩnh chính trị là sự vững vàng, kiên định, không dao động trước mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù; người cách mạng phải luôn nỗ lực, phấn đấu, vượt qua mọi thử thách, khó khăn của nhiệm vụ để đạt được mục tiêu đã đặt ra, góp phần xây dựng tổ chức đảng vững mạnh, trong sạch. Theo đó, BLCT thường được bộc lộ rõ ràng ở các bước ngoặt lịch sử, trong các tình thế nguy cấp mà đảng chính trị gặp phải.

- Tống Đức Thảo, Nguyễn Thị Hoài Thu (2021), *“Nâng cao bản lĩnh chính trị của thanh niên Việt Nam thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay”* [94]. Bài viết đã nêu rõ vai trò to lớn của thanh niên trong việc khẳng định bản lĩnh Việt Nam, xây dựng đất nước có cơ đồ, tiềm lực xứng tầm thời đại. Nhận thức về sự phát triển và đòi hỏi của tình hình thực tiễn, tác giả đề cập đến những yêu cầu đối với thanh niên hiện nay đó là phải có lý tưởng XHCN, *có tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn*; phải không ngừng học tập, trau dồi kiến thức, kinh nghiệm; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để vừa có năng

lực, vừa có phẩm chất kiên trung, ý chí vươn lên trong mọi hoàn cảnh. Tự chung lại, là phải có BLCT để thực hiện mục tiêu và các nhiệm vụ chính trị. Trên thực tế, BLCT không tự nhiên mà có, đó là kết quả của quá trình rèn luyện và phấn đấu của mỗi cá nhân. Do đó, tác giả nhắc nhở thanh niên Việt Nam cần rèn luyện, nâng cao BLCT, nhất là trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay.

- Nguyễn Trọng Phúc, Nguyễn Thị Thanh Hà (2021), *“Bản lĩnh chính trị của Đảng với xây dựng Đảng về chính trị theo quan điểm Đại hội XIII”* [65]. Đại hội XIII đã xác định rõ những nội dung cốt lõi trong việc xây dựng Đảng về chính trị và nhấn mạnh rằng, trong bối cảnh đầy thách thức toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới cũng như hội nhập quốc tế, việc rèn luyện và nâng cao BLCT, năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng trở nên ngày càng quan trọng. Dựa trên những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh cùng với các kinh nghiệm và bài học trong công tác xây dựng Đảng trong thời kỳ đổi mới, nội dung và phương hướng xây dựng Đảng về chính trị hiện nay cần tập trung vào những vấn đề lớn. Một trong những kinh nghiệm quan trọng trong công tác xây dựng Đảng là nâng cao BLCT; kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc của Đảng; kịp thời tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận để đổi mới sáng tạo, chống lại bảo thủ, trì trệ, và đấu tranh kiên quyết với những biểu hiện cơ hội chính trị. Trên cơ sở những vấn đề lý luận và quan điểm này, bài viết đã phân tích, làm rõ và tổng kết lại vấn đề BLCT của Đảng trong việc xây dựng Đảng về chính trị.

- Nguyễn Trọng Phúc (2022), *“Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bản lĩnh chính trị của Đảng cách mạng - Giá trị vận dụng trong xây dựng Đảng về chính trị hiện nay”* [66]. Bài viết đã phân tích quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về BLCT của Đảng cách mạng. Theo đó, tác giả khẳng định và làm rõ những giá trị vận dụng, ý nghĩa sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn

đối với công tác xây dựng Đảng về chính trị hiện nay. Nhận thức rõ về điều đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng phải không ngừng rèn luyện, nâng cao BLCT, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Tựu chung lại, bản lĩnh Hồ Chí Minh - BLCT của Đảng chân chính cách mạng và rèn luyện, nâng cao BLCT chính là nội dung quan trọng trong xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh nói chung và xây dựng Đảng về chính trị nói riêng.

- Nguyễn Hoàng Việt (2023), *“Bản lĩnh chính trị - Yếu tố quan trọng quyết định sự thành công trong lãnh đạo của Đảng”* [101]. Tác giả đã khẳng định BLCT là yếu tố quan trọng dẫn đến thành công của cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong bài viết, những nội dung về BLCT và rèn luyện BLCT của Đảng Cộng sản Việt Nam đều được đề cập, làm rõ. Theo đó, phân tích các biểu hiện cụ thể, đặc điểm BLCT của Đảng trong những thời điểm mang tính then chốt. Tác giả đặc biệt nêu cao vấn đề rèn luyện BLCT cho đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, trong đó tập trung vào 3 nhóm giải pháp lớn đó là: Làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng, thử thách, tạo môi trường rèn luyện cho đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược; Thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần rèn luyện, nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ các cấp; Phát động các phong trào hành động cách mạng rộng lớn hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

1.2.2.2 Những công trình nghiên cứu về bản lĩnh chính trị của cán bộ

- Vũ Văn Phúc - Ngô Văn Thạo (2011), *“Những giải pháp và điều kiện thực hiện phòng, chống suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên”* [67]. Nhóm tác giả đã phân tích và chỉ rõ, trong thời kỳ đổi mới, do những nguyên nhân chủ quan và khách quan đã dẫn đến tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Nhìn nhận thẳng thắn vào sự thật, vấn đề này chưa được ngăn chặn,

đẩy lùi triệt để mà còn có chiều hướng diễn biến phức tạp, trở thành nguyên nhân gây suy giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, chế độ và Nhà nước. Do đó, phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên là vấn đề đặt ra mang tính cấp bách và cần thiết, đòi hỏi phải giải quyết. Từ thực tiễn, thông qua phân tích, làm rõ nguyên nhân, thực trạng của công tác phòng, chống suy thoái suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, nhóm tác giả đã đề xuất các giải pháp đấu tranh phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Các giải pháp được đưa ra khá đồng bộ, bao gồm giải pháp về công tác xây dựng Đảng; giải pháp về lĩnh vực quản lý nhà nước; giải pháp về phát huy vai trò của nhân dân và xã hội; giải pháp hạn chế tác động từ bên ngoài đến tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên... Đặc biệt, theo nhóm tác giả cần chú trọng “Phát huy vai trò tự giác, tích cực của cán bộ, đảng viên, nhân dân trong phòng, chống suy thoái suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống”

- Lê Minh Đức (2012), *“Bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ khoa học ở Viện Khoa học và Công nghệ quân sự giai đoạn hiện nay”* [32]. Tác giả đã phân tích và làm rõ BLCT của đội ngũ cán bộ khoa học ở Viện Khoa học và Công nghệ quân sự. Đồng thời, nội dung của luận án còn đưa ra các khái niệm về đội ngũ cán bộ, quan niệm về đội ngũ cán bộ khoa học. Tác giả trình bày quan niệm về BLCT của đội ngũ cán bộ khoa học ở Viện Khoa học và Công nghệ quân sự, đặc biệt khi phân tích bản chất chính trị và làm rõ những yếu tố cấu thành BLCT, tác giả đã phân tích tương đối chi tiết, trình bày ý chí rèn luyện, quá trình tự học, tự rèn luyện trong thực tiễn của đội ngũ cán bộ. Luận án cũng đã đánh giá thực trạng BLCT của cán bộ khoa học ở Viện Khoa học và Công nghệ quân sự với những ưu điểm, hạn chế và đồng thời tác giả cũng đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu có tính khả thi nhằm nâng cao BLCT đội ngũ cán bộ của viện.

- Tăng Bình, Thu Huyền, Ái Phương (2013), *“Phát triển đảng viên, nâng cao bản lĩnh chính trị, rèn luyện tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay”* [12]. Các tác giả chỉ rõ, BLCT là cơ sở đầu tiên tạo nên sức mạnh, uy tín, sự thống nhất ý chí, hành động của Đảng; là điều kiện bảo đảm cho Đảng vượt qua mọi khó khăn, đưa phong trào cách mạng do Đảng lãnh đạo vượt qua những thử thách của lịch sử. Thực tiễn cách mạng Việt Nam cả trong đấu tranh, giành chính quyền trước đây và trong quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hiện nay đã chứng minh một chân lý: Khi nào Đảng thể hiện được BLCT vững vàng, độc lập, sáng tạo thì cách mạng sẽ phát triển thuận lợi; quần chúng nhân dân sẽ tin tưởng tuyệt đối và sẵn sàng đi theo sự lãnh đạo của Đảng. Theo các tác giả, BLCT là khả năng tư duy khoa học, tự chủ trong việc quyết định hành động của bản thân, không bị ảnh hưởng bởi áp lực bên ngoài mà thay đổi quan điểm. Bản lĩnh thể hiện sự trưởng thành và sự vững vàng của một cá nhân hay tổ chức. Khi đối mặt với nhiều khó khăn và thử thách, bản lĩnh càng được bộc lộ và tôi luyện, trở nên vững chắc hơn. Có bản lĩnh đồng nghĩa với việc sở hữu những phẩm chất quyết định sự tồn tại và thành công của mỗi cá nhân và tổ chức. Ngược lại, thiếu bản lĩnh sẽ dễ dẫn đến sai lầm, thất bại và khó khăn trong việc vượt qua thử thách để đạt được thành công. Do đó, việc nâng cao BLCT của cán bộ, đảng viên cần được coi trọng hơn nữa.

- Nguyễn Đình Minh (2016), *“Hãy cảnh giác với diễn biến hòa bình chống phá Việt Nam”* [58]. Cuốn sách gồm 06 chương, cung cấp cho bạn đọc những thông tin cơ bản, cập nhật xoay quanh chiến lược “diễn biến hòa bình” cũng như vấn đề “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta. Qua đó, tác giả đã đưa ra những giải pháp cơ bản nhằm đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình, tự chuyển hóa” trong nội bộ ở Việt Nam mà trước tiên là ở đội ngũ cán bộ, đảng viên. Giải pháp cơ bản và quan trọng nhất được tác giả xác định là xây dựng được đội ngũ cán bộ đảng viên có đủ phẩm chất, BLCT, không hoang mang dao động, không khuất phục trước những “cám dỗ” hiện nay.

- Lê Hữu Nghĩa (2016), “*Bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*” [60]. Nội dung nghiên cứu chỉ rõ, BLCT “là phẩm chất chính trị tuyệt đối cần thiết đối với Đảng Cộng sản và cán bộ, đảng viên của Đảng”. Đồng thời, khẳng định, BLCT của cán bộ, đảng viên có vai trò rất quan trọng không chỉ đối với sự phát triển, hoàn thiện chính bản thân người cán bộ, đảng viên mà còn là cơ sở để nâng cao chất lượng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Theo tác giả, BLCT của cán bộ, đảng viên được biểu hiện một cách thường xuyên, liên tục và phong phú; tập trung trên một số phương diện chủ yếu như: Sự kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng - mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định đường lối đổi mới của Đảng, kiên định các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ.... Đặc biệt, từ góc nhìn xây dựng Đảng, tác giả nhấn mạnh những thách thức đang đặt ra đối với việc nâng cao BLCT của cán bộ, đảng viên, từ đó, tác giả đề xuất nhiều giải pháp đồng bộ nhằm tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng để xây dựng, nâng cao BLCT của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay: *Một là*, giáo dục nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; *Hai là*, tăng cường nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, tiếp tục làm sáng tỏ lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta; *Ba là*, tăng cường giáo dục nâng cao phẩm chất, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên... Tác giả cho rằng việc phát huy tính tích cực, tự giác của cán bộ, đảng viên là phương thức đặc biệt quan trọng để mỗi cán bộ, đảng viên tự mình nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, bồi dưỡng, trình độ, năng lực công tác đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế. Vì vậy, các tổ chức đảng phải đẩy mạnh công tác giáo dục thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; đồng thời, chú trọng

xây dựng môi trường thuận lợi gắn với các phong trào hoạt động thực tiễn để cán bộ, đảng viên tích cực, tự giác tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao BLCT.

- Nguyễn Văn Huyền (2016), *“Bản lĩnh chính trị của cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị trước yêu cầu mới”* [37]. Bài viết đã chỉ ra các yếu tố hợp thành BLCT là khí chất, phẩm chất và năng lực. Thông qua phân tích, luận giải, tác giả khẳng định bản lĩnh không chỉ biểu hiện ở một yếu tố riêng biệt nào mà nó được đặt trong tổng hòa các yếu tố của một con người. Đứng trước yêu cầu mới của tình hình đất nước, cán bộ phải năng động, sáng tạo mà đặc biệt phải luôn kiên định, độc lập khẳng định quan điểm của chính mình.

- Ban Tổ chức Trung ương (2017), *“Cơ sở khoa học về ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở Việt Nam”* [7]. Kỳ yếu tổng hợp các bài tham luận, trình bày những vấn đề lý luận cơ bản, nguyên nhân, yếu tố tác động, cũng như các vấn đề cần giải quyết để ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, cũng như hiện tượng "tự diễn biến" và "tự chuyển hóa" trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở Việt Nam hiện nay. Cuốn sách cũng đề cập đến một số kinh nghiệm quốc tế liên quan.

- Nguyễn Thái Học (2018), *“Các tỉnh ủy ở Nam Trung bộ lãnh đạo ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy quản lý hiện nay”* [35]. Tác giả đã tổng hợp các vấn đề lý luận liên quan đến đội ngũ cán bộ diện BTV tỉnh ủy quản lý ở khu vực Nam Trung bộ, bao gồm các nội dung về chức trách, nhiệm vụ, vai trò và đặc điểm của đội ngũ này. Trong luận án, tác giả xác định rằng cán bộ diện BTV tỉnh ủy quản lý ở cấp huyện tại Nam Trung bộ bao gồm các chức danh như bí thư, phó bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc; cũng như chủ tịch hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố. Tác giả cũng trình bày về nội dung và phương thức mà các tỉnh ủy

ở Nam Trung bộ áp dụng để lãnh đạo việc ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống trong đội ngũ cán bộ diện BTV tỉnh ủy quản lý, cùng với các giải pháp nhằm khắc phục tình trạng này trong giai đoạn hiện nay.

- Lê Hồng Vương (2019), *“Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* [102]. Luận án đã trình bày nội dung về tư tưởng, đạo đức và phong cách của Hồ Chí Minh, đồng thời nhấn mạnh vai trò và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên cũng như người đứng đầu trong việc học tập và thực hiện theo tư tưởng, đạo đức và phong cách của Người trong giai đoạn hiện nay. Trong đó, luận án khẳng định rằng việc nâng cao vai trò và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một biện pháp quan trọng nhằm rèn luyện BLCT.

- Phạm Duy Đức, Vũ Thị Phương Hậu (Đồng chủ biên) (2019), *“Văn hóa trong chính trị và văn hóa trong kinh tế ở Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn”* [33]. Cuốn sách đề cập đến nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn giữa văn hóa và kinh tế ở Việt Nam, trong đó đề cập đến việc đề tăng cường giáo dục lý luận chính trị, xây dựng và củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước hiện nay cần đẩy mạnh việc triển khai nhiều giải pháp, trong đó, nâng cao BLCT, thường xuyên bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên là một trong những giải pháp rất quan trọng, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Hoàng Phúc Lâm (2020), *“Trang bị, rèn luyện phẩm chất, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”* [39]. Đứng trước yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, nâng cao BLCT của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ cấp chiến lược được xác định là một trong những vấn đề cấp thiết. Tác giả đã phân tích sâu sắc về tình hình, tính cấp thiết của vấn đề và khẳng định tầm quan trọng phải nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ cấp chiến lược. Từ đó, đề xuất giải pháp trau dồi, rèn luyện phẩm chất, BLCT cho đội ngũ cán bộ cấp chiến lược để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế hiện nay.

- Vũ Thị Thanh Xuân, Trần Thị Kim Ninh (2022), *“Bản lĩnh chính trị vững vàng của đội ngũ cán bộ: Thành trì vững chắc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”* [103]. Bài viết đã phân tích, khẳng định sự vững vàng, kiên định của đội ngũ cán bộ chủ chốt là nhân tố trực tiếp nhất, quan trọng nhất quyết định sự thành công vai trò lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước. Trong mọi tình huống, BLCT vững vàng của mỗi cán bộ, đảng viên sẽ trở thành động lực thúc đẩy quyết tâm và hành động để giải quyết khó khăn. Trong phạm vi bài viết này, BLCT của cán bộ, đảng viên được thể hiện qua việc thực hiện tốt tự phê bình và phê bình. Theo đó, cán bộ cần có thái độ thẳng thắn, khách quan để tự soi, tự sửa; phải tích cực phát huy thế mạnh của bản thân, song cũng dũng cảm thừa nhận sai lầm để sửa chữa và hoàn thiện mình. Đối với tổ chức, cần có những đóng góp mang tính xây dựng, góp phần xây dựng sự vững mạnh của Đảng. Các tác giả cũng đã đi phân tích và làm rõ những vấn đề bất cập, khó khăn, vướng mắc của cơ chế chính sách trong quá trình triển khai thực tiễn. Điều đó cần phải xây dựng được đội ngũ cán bộ có BLCT của người cán bộ, đảng viên là phải nâng cao trình độ lý luận, rèn luyện năng lực tổ chức thực tiễn, nhưng luôn phải giữ vững lập trường, nguyên tắc, vì Đảng là một tổ chức chiến đấu và hành động trên một lập

trường chính trị rõ ràng, trong bất kỳ tình huống nào cũng không được dao động, ngả nghiêng.

- Nguyễn Đắc Thái (2023), *“Rèn luyện bản lĩnh chính trị cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phòng chống suy thoái ‘tự diễn biến, tự chuyển hóa’”* [95]. Bài viết đã chỉ ra rằng một trong những nguyên nhân cơ bản gây ra sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống, cũng như hiện tượng "tự diễn biến" và "tự chuyển hóa" trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên là do BLCT thiếu kiên định và không vững vàng. Vì vậy, cần thiết phải tăng cường giáo dục và rèn luyện để nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, dựa trên tư tưởng và tấm gương của Hồ Chí Minh. Nội dung bài viết đề cập đến tư tưởng và tấm gương BLCT của Chủ tịch Hồ Chí Minh đồng thời chỉ ra những giải pháp cần phải tập trung thực hiện trong học tập, rèn luyện BLCT, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thời gian tới đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Trần Đình Thắng, Triệu Văn Hùng (2024), *“Nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ các cấp trong bộ máy Đảng và Nhà nước”* [96]. Bài viết đã tổng hợp một số biểu hiện của BLCT của cán bộ trong bộ máy Đảng và Nhà nước, bao gồm: sự kiên định, khả năng phát triển và vận dụng sáng tạo lý luận khoa học vào thực tiễn cuộc sống và công việc; sự kiên trì với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; bản lĩnh trong việc phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, cũng như trong quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước; BLCT của cán bộ trong việc đổi mới HTCT; khả năng ứng biến với hoàn cảnh, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; và trong công tác phòng, chống tiêu cực, “diễn biến hòa bình”, suy thoái, “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” nội bộ. Bài viết cũng đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng BLCT cho cán bộ trong bộ máy Đảng và Nhà nước, như: tăng cường giáo dục và đào tạo để nâng cao trình độ, năng lực trí tuệ và sự

giác ngộ của cán bộ, đặc biệt là cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu; khuyến khích mỗi cán bộ tự giác học tập, tu dưỡng và rèn luyện suốt đời để phát triển BLCT; và đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý và sử dụng cán bộ, điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng BLCT của cán bộ.

- Nguyễn Minh Tuấn (2024), *“Củng cố và nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cách mạng trong giai đoạn mới”* [99]. Bài viết khẳng định rằng BLCT của cán bộ là sự hiểu biết sâu sắc, niềm tin vững chắc, ý thức chấp hành nghiêm túc và sự kiên định đối với nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng, cũng như pháp luật của Nhà nước trong mọi hoàn cảnh, đặc biệt là trong những khó khăn, thử thách và những thời điểm mang tính bước ngoặt của cuộc cách mạng. Tác giả cũng đề cập đến một số nội dung nhằm củng cố và nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và người đứng đầu, bao gồm: xây dựng tiêu chuẩn chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo; tăng cường giáo dục chính trị và tư tưởng để nâng cao BLCT của họ; thực hiện đúng quy định của Đảng, đồng thời thể hiện và phát huy BLCT trong mọi hoạt động lãnh đạo và quản lý; khuyến khích vai trò tự giác rèn luyện để củng cố BLCT; tạo ra môi trường thuận lợi cho cán bộ thử thách và rèn luyện BLCT, gắn với việc đấu tranh chống lại tư tưởng và hành động sai trái, thiếu BLCT của người lãnh đạo; và trong công tác đổi mới đánh giá, xếp loại cán bộ, cần chú trọng đến việc đánh giá thực chất về BLCT.

1.3. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án và những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án

Thứ nhất, về mặt lý luận, kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học trong nước cũng như ngoài nước đã cơ bản luận giải, làm rõ khái niệm cán bộ, bản lĩnh, BLCT và BLCT của đội ngũ cán bộ với vai trò, chức trách,

nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ theo yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng giai đoạn hiện nay. Số ít công trình đã tiếp cận, nghiên cứu và bước đầu làm rõ vai trò của BLCT, mối quan hệ của BLCT với các phẩm chất khác và đề cập đến các chủ trương của Đảng về nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ, đảng viên

Thứ hai, về mặt thực tiễn, các công trình khoa học này đã cơ bản đánh giá đúng, tương đối chi tiết thực trạng BLCT và việc nâng cao BLCT của đội ngũ cán bộ, đảng viên với những số liệu, dẫn chứng cụ thể. Một số nghiên cứu đã chỉ ra những kinh nghiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, trong đó có những kinh nghiệm liên quan đến rèn luyện, bồi dưỡng BLCT của cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, một số công trình khoa học trên đã phân tích những yếu tố tác động đến chất lượng đội ngũ cán bộ nói chung, trên cơ sở đó đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, trong đó có giải pháp góp phần nâng cao BLCT của đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay.

Kết quả nghiên cứu của các công trình nghiên cứu liên quan có giá trị tham khảo cho nghiên cứu sinh kế thừa để triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu của luận án góp phần cung cấp cơ sở lý luận để nghiên cứu sinh phát triển, xây dựng khung lý thuyết của luận án, gợi mở những ý tưởng cho nghiên cứu sinh vận dụng, đề xuất các giải pháp nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Tuy nhiên, vẫn còn những khoảng trống cả về lý luận và thực tiễn liên quan đến BLCT của cán bộ nói chung, BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng cần tiếp tục được phân tích và làm rõ hơn như: con đường hình thành BLCT của cán bộ, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH; các yếu tố tác động đến nâng cao BLCT của BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH và những giải pháp nâng cao BLCT của BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thời gian tới.

Nội dung tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án cũng cho thấy, dưới góc độ khoa học Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, thời gian qua chưa có công trình khoa học nào đi sâu nghiên cứu, luận giải, làm rõ một cách trực tiếp, cơ bản, toàn diện, có hệ thống về vấn đề BLCT của cán bộ diện BTV các tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Do vậy, tuy có kế thừa kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học, các chuyên gia, nhà quản lý trong và ngoài nước, song góc độ nghiên cứu, hướng tiếp cận, cách luận giải của luận án là hoàn toàn độc lập, không trùng lặp với bất cứ công trình khoa học nào đã được công bố.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu

Từ tổng quan nội dung các công trình nghiên cứu có liên quan đã công bố, xuất phát từ mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu đã xác định, luận án sẽ tập trung nghiên cứu các vấn đề sau:

Một là, giới thiệu khái quát về đặc điểm các tỉnh, thành phố, các đảng bộ tỉnh, thành phố và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, làm rõ vai trò, đặc điểm của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay.

Hai là, xây dựng khung lý thuyết cấu luận án gồm: khái niệm, nội dung, vai trò, con đường hình thành BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý hiện nay.

Ba là, khảo sát, đánh giá thực trạng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, phân tích những ưu điểm, hạn chế dựa trên 04 nội dung BLCT; xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và những vấn đề đặt ra về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Bốn là, dự báo những yếu tố tác động và đề xuất phương hướng nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, đồng thời đề xuất và luận giải những giải pháp đồng bộ, khả thi sát hợp đặc điểm địa bàn và đối tượng cán bộ nhằm nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH quản lý thời gian tới.

Tiểu kết Chương 1

Trên cơ sở tổng quan nội dung các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài luận án, mặc dù được tiếp cận dưới các góc độ khác nhau nhưng có thể thấy các công trình này đã đề cập và làm rõ cơ bản những vấn đề lý luận cũng như những kinh nghiệm thực tiễn đối với vấn đề cán bộ, BLCT của cán bộ; BLCT của cán bộ lãnh đạo, quản lý, cụ thể như: *Một là*, về mặt lý luận, kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học trong nước cũng như ngoài nước đã cơ bản luận giải, làm rõ về vấn đề cán bộ, bản lĩnh, BLCT và BLCT của đội ngũ cán bộ với vai trò, chức trách, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ trong giai đoạn hiện nay đối với ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; *Hai là*, về mặt thực tiễn, các công trình khoa học này đã cơ bản đánh giá đúng, cụ thể, tương đối chi tiết thực trạng BLCT và quá trình nâng cao BLCT của đội ngũ cán bộ, đảng viên với những số liệu, dẫn chứng cụ thể; *Ba là*, các công trình khoa học trên đã phân tích những yếu tố tác động và ảnh hưởng đến chất lượng đội ngũ cán bộ nói chung, qua đó đánh giá thực trạng của đội ngũ cán bộ, đồng thời đề ra các giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cũng như BLCT cho đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ lãnh đạo quản lý hiện nay. Tuy nhiên nội dung tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án cũng cho thấy, dưới góc độ khoa học Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, thời gian qua chưa có công trình khoa học nào đi sâu nghiên cứu, luận giải, làm rõ một cách trực tiếp, cơ bản, toàn diện, có hệ thống về vấn đề BLCT của cán bộ diện BTV các tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Chương 2

BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA CÁN BỘ ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY QUẢN LÝ Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG – NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. Các tỉnh, thành phố, đảng bộ tỉnh, thành phố và cán bộ điện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng.

2.1.1. Tỉnh, thành phố; các đảng bộ tỉnh, thành phố và tỉnh ủy, thành ủy ở Đồng bằng sông Hồng

2.1.1.1. Đặc điểm các tỉnh, thành phố ở Đồng bằng sông Hồng

Đồng bằng sông Hồng gồm 11 tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, chiếm 6,42% diện tích cả nước với khoảng 21.278 km², là khu vực chiến lược quan trọng trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của cả nước. Với vị trí đặc biệt này, Bộ Chính trị đã thông qua Nghị quyết số 30-NQ/TW vào ngày 23-11-2022 về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Dựa trên nội dung Nghị quyết, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 04-5-2024 phê duyệt Quy hoạch vùng ĐBSH giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, các hoạt động kinh tế - xã hội của vùng được phân chia thành hai tiểu vùng: phía Bắc sông Hồng và phía Nam sông Hồng.

Tiểu vùng phía Bắc sông Hồng gồm 07 tỉnh và thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Bắc Ninh và Vĩnh Phúc. Việc phát triển tiểu vùng phía Bắc gắn chặt với sự phát triển của vùng Thủ đô Hà Nội, tập trung vào phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, chế tạo với giá trị gia tăng cao, đặc biệt là các ngành cơ điện tử, chip bán dẫn, sản phẩm công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và sản xuất robot. Đồng thời, chú trọng phát triển các dịch vụ như thương mại, tài chính - ngân hàng,

vận tải - logistics, du lịch quốc tế; dẫn đầu cả nước trong giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, văn hóa và thể dục thể thao, y tế và chăm sóc sức khỏe cho người dân. Bảo đảm sự kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, an ninh trật tự xã hội, củng cố quốc phòng toàn dân.

Tiểu vùng phía Nam sông Hồng gồm 04 tỉnh: Thái Bình, Nam Định, Hà Nam và Ninh Bình. Các khu kinh tế ven biển và khu công nghiệp được đầu tư phát triển nhằm tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế; phát triển các ngành nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ và tuần hoàn; các ngành công nghiệp bảo quản, chế biến nông sản, công nghiệp hỗ trợ, năng lượng tái tạo và năng lượng sạch; phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa, tâm linh gắn liền với bảo vệ môi trường. Cùng với đó là việc phát triển các dịch vụ như vận tải, kho bãi, đặc biệt là dịch vụ du lịch kết nối với tiểu vùng Bắc Trung Bộ, chú trọng bảo vệ môi trường sinh thái khu vực bờ biển và các nguồn lợi thủy hải sản, đồng thời bảo vệ và phát triển hệ sinh thái rừng phòng hộ ven biển.

Các tỉnh, thành phố ở ĐBSH có một số đặc điểm sau:

Một là, về vị trí và vai trò, các tỉnh, thành phố ở ĐBSH nằm ở trung tâm miền Bắc Việt Nam, có vị trí chiến lược về chính trị, kinh tế và giao thông. Hà Nội với vai trò Thủ đô, là trung tâm đầu não về chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước. Hải Phòng là thành phố cảng quan trọng, trung tâm công nghiệp và logistics lớn, cảng Hải Phòng là cửa ngõ xuất nhập khẩu chính của miền Bắc. Cùng với Hải Phòng, Quảng Ninh cũng là cửa ngõ giao thương quốc tế và thương mại biên giới vì có vị trí đặc biệt khi vừa giáp biển vừa có đường biên giới với Trung Quốc, thuận lợi cho thương mại và phát triển du lịch. Các tỉnh Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Hải Dương phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ. Các tỉnh Nam Định, Thái Bình, Hà Nam, Hưng

Yên có thể mạnh về nông nghiệp, năng lượng tái tạo và dịch vụ. Ninh Bình là địa phương phát triển về nông nghiệp và thủ công mỹ nghệ nổi tiếng với nghề thêu ren và chạm khắc đá có ngành công nghiệp ô tô phát triển với nhà máy lắp ráp của VinFast.

Hai là, đặc điểm kinh tế. Địa hình ĐBSH là đồng bằng châu thổ do phù sa bồi đắp, có độ cao trung bình 0,4 – 12 mét so với mực nước biển. Địa hình bị chia cắt bởi hệ thống sông Hồng và các nhánh sông lớn như sông Đuống, sông Luộc, sông Thái Bình thành các khu vực đồng bằng trũng, đồng bằng ven sông và khu vực bồi tụ mới. Một số khu vực có địa hình bán sơn địa như rìa phía Bắc và Tây Bắc của vùng (Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Hà Nội) có đồi núi thấp và trung du. Địa hình tương đối bằng phẳng, đất đai màu mỡ giúp các tỉnh, thành phố có nền kinh tế phát triển đa dạng, gồm công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao và dịch vụ, với sự phân hóa rõ rệt giữa các tỉnh, thành phố. Nhiều địa phương có ngành công nghiệp phát triển mạnh, thu hút đầu tư nước ngoài như Bắc Ninh được mệnh danh là "thủ phủ FDI", có các tập đoàn lớn như Samsung, Foxconn; Vĩnh Phúc được biết đến là trung tâm sản xuất ô tô, xe máy với các nhà máy Honda, Toyota; Hải Dương phát triển công nghiệp chế tạo, cơ khí, điện tử; Hải Phòng là trung tâm công nghiệp nặng, cơ khí, đóng tàu, hóa chất; Quảng Ninh phát triển công nghiệp khai thác than, nhiệt điện, vật liệu xây dựng, Hà Nội là trung tâm công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến thực phẩm, dệt may. Các tỉnh thuần nông như Thái Bình, Nam Định, Hà Nam tập trung sản xuất lúa gạo lớn, hình thành vùng nông nghiệp công nghệ cao, đồng thời chuyển đổi mô hình sản xuất từ lúa thuần túy sang nông nghiệp kết hợp chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Vùng đất trũng ven biển ở Nam Định, Thái Bình, Hải Phòng thuận lợi cho nuôi trồng thủy sản (tôm, cá, ngao). Hải Dương, Hưng Yên phát triển rau sạch, hoa quả xuất khẩu như vải thiều, nhãn lồng.

Trong giai đoạn 2005–2020, kinh tế vùng đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 7,94%/năm, vượt mức trung bình của cả nước. Quy mô nền kinh tế tăng nhanh, đến năm 2020 đạt 2,37 triệu tỷ đồng, chiếm 29,4% GDP quốc gia. GRDP bình quân đầu người đạt 103,6 triệu đồng/năm, cao gấp 1,3 lần so với mức bình quân chung. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, trong đó khu vực công nghiệp – xây dựng và dịch vụ đóng vai trò chủ lực. Hoạt động thu hút đầu tư nước ngoài có bước phát triển mạnh mẽ. Đồng bằng sông Hồng là vùng có tốc độ đô thị hóa cao nhất cả nước, với tỉ lệ đô thị hóa đạt trên 41%.

Thương mại, dịch vụ phát triển mạnh, đặc biệt tại các đô thị lớn, điển hình là Hà Nội - trung tâm tài chính - ngân hàng của miền Bắc, Hải Phòng là trung tâm vận tải biển lớn nhất miền Bắc. Địa hình bằng phẳng giúp xây dựng hệ thống đường bộ, đường sắt thuận lợi, đặc biệt là các tuyến cao tốc kết nối Hà Nội với các tỉnh. Hệ thống sông ngòi dày đặc tạo điều kiện cho giao thông đường thủy phát triển, cùng với đó là hệ thống cảng biển lớn ở Hải Phòng, Quảng Ninh tạo thuận lợi cho giao thương trong nước và quốc tế, thúc đẩy kinh tế các tỉnh, thành phố phát triển.

Ba là, đặc điểm văn hóa – xã hội. Đồng bằng sông Hồng được xem là cái nôi của nền văn minh Việt cổ, gắn với các nền văn hóa Đông Sơn, Phùng Nguyên. Đây cũng là vùng đất của các triều đại phong kiến Việt Nam như Đinh, Lý, Trần, Lê. Các tỉnh, thành phố trong vùng có hệ thống di tích lịch sử, danh thắng nổi tiếng như Hà Nội với Hoàng thành Thăng Long, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, chùa Một Cột, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh...; Ninh Bình với Cố đô Hoa Lư, chùa Bái Đính... Các tỉnh trong vùng có nền văn hóa truyền thống phong phú, tiêu biểu như quan họ Bắc Ninh – di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận, hát chèo – loại hình sân khấu dân gian phổ biến ở Hà Nam, Thái Bình, Nam Định hay hát ca trù ở Hải Dương. Các lễ hội truyền thống nổi bật như Lễ hội chùa Hương (Hà Nội), Lễ hội Đền Trần

(Nam Định), Lễ hội Quan họ (Bắc Ninh) tạo lợi thế cho phát triển du lịch văn hóa - lịch sử, đồng thời góp phần bảo tồn và phát huy truyền thống dân tộc. Bên cạnh văn hóa truyền thống, các đô thị như Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh có sự giao thoa mạnh mẽ với văn hóa hiện đại thông qua nghệ thuật đương đại, điện ảnh, thời trang.

Các tỉnh, thành phố ĐBSH có hệ thống giáo dục phát triển, trong đó Hà Nội là trung tâm giáo dục - khoa học lớn nhất cả nước, với nhiều trường đại học hàng đầu như Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Bách khoa, Học viện Báo chí và Tuyên truyền... Các tỉnh như Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Hải Dương cũng có nhiều cơ sở đào tạo lớn, tiêu biểu như Đại học Hàng hải (Hải Phòng), Đại học Y Thái Bình... Hệ thống giáo dục, nhất là giáo dục đại học phát triển tạo điều kiện cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các tỉnh, thành phố trong vùng và các địa phương khác trong cả nước, đồng thời thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao và công nghiệp.

Bốn là, đặc điểm dân cư. Đồng bằng sông Hồng là khu vực có dân số đông, quá trình đô thị hóa mạnh mẽ và lực lượng lao động chất lượng cao. Đây là vùng có mật độ dân số cao nhất Việt Nam, trung bình khoảng 1.000 - 2.500 người/km². Một số địa phương có mật độ dân số rất cao như Hà Nội trên 2.500 người/km² (khu vực nội thành có thể lên đến 20.000 người/km²), Bắc Ninh, Hưng Yên trên 1.300 người/km²; Hải Dương, Nam Định, Thái Bình: Trên 1.000 người/km². Ngược lại, một số huyện miền núi của Quảng Ninh có mật độ dân số thấp hơn. Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh có tỷ lệ dân số đô thị cao nhất, trên 50% [93]. Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Hải Dương có tốc độ đô thị hóa nhanh do sự phát triển của các khu công nghiệp. Các tỉnh như Thái Bình, Nam Định, Hà Nam có tỷ lệ đô thị hóa thấp hơn, chủ yếu vẫn là khu vực nông thôn. Mật độ dân số cao đi liền với lực lượng lao động lớn, đặc biệt là lao động trẻ, có tay nghề, tỷ lệ lao động qua đào tạo ở các tỉnh, thành phố

vùng này cao hơn mức trung bình cả nước. Việc tập trung hệ thống các trường đại học lớn ở Hà Nội cũng tạo nguồn lực lượng lao động có trình độ học vấn cao, khả năng tiếp cận và thích ứng tốt với công nghệ mới. Đồng bằng sông Hồng cũng là nơi cư trú và làm việc của nhiều dân tộc khác nhau như Kinh, Tày, Nùng, Hoa, Mường, Dao, Cao Lan, Sán Dìu... Trong đó, người Kinh chiếm tỷ lệ đông nhất với khoảng 22 triệu người, tương đương khoảng 97,9% dân số toàn vùng. Các dân tộc thiểu số còn lại có dân số từ vài nghìn đến hơn 100 nghìn người, chiếm tỷ lệ rất nhỏ so với tổng dân số, chủ yếu sinh sống tập trung tại một số huyện thuộc các tỉnh như Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Ninh Bình, Hà Nam...

Năm là, đặc điểm về quốc phòng, an ninh: các tỉnh, thành phố ở ĐBSH giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của vùng trong những năm qua luôn được giữ vững, tạo điều kiện thuận lợi cho sự ổn định chính trị không chỉ của miền Bắc mà còn của cả nước, từ đó thúc đẩy sự phát triển toàn diện. Các tỉnh, huyện ven biển, huyện đảo và các địa phương giáp biên giới cũng đóng vai trò then chốt trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc. Đây là những địa bàn trọng yếu, có vị trí chiến lược trong việc ngăn chặn hiệu quả và kịp thời các hành động xâm nhập từ đường bộ và đường biển ngay từ tuyến đầu, tạo điều kiện để lực lượng chủ lực tổ chức phản công và tiêu diệt kẻ thù. Sự vững vàng của những địa bàn này góp phần to lớn vào công cuộc đổi mới, đưa đất nước phát triển mạnh mẽ, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và giữ gìn vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

2.1.1.2. *Đặc điểm các đảng bộ tỉnh, thành phố ở Đồng bằng sông Hồng*

Đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH là tổ chức đảng được thành lập tương ứng với đơn vị hành chính cấp tỉnh, đặt dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, có các tổ chức đảng trực thuộc là các đảng bộ huyện, thành phố,

thị xã và tương đương và các tổ chức cơ sở đảng. Tương ứng với 11 tỉnh, thành phố ở ĐBSH có 11 đảng bộ tỉnh, thành phố. Tính đến tháng 12 năm 2024, 02 đảng bộ thành phố là Hà Nội và Hải Phòng có 85 đảng bộ trực thuộc thành ủy, với 4.427 tổ chức cơ sở đảng và 608.455 đảng viên; 09 đảng bộ tỉnh có 124 đảng bộ trực thuộc tỉnh ủy, với 79 đảng bộ thành phố, huyện, thị xã; 45 đảng bộ khối và tương đương; có 6.097 tổ chức cơ sở đảng và 627.649 đảng viên. Các đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH có một số đặc điểm sau:

Một là, các đảng bộ tỉnh, thành phố hình thành sớm, trưởng thành trong quá trình lãnh đạo cách mạng, xây dựng và bảo vệ đất nước. Hầu hết các Đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH được thành lập ngay sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Đảng bộ thành phố Hà Nội, Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, Nam Định, Vĩnh Phúc, Hà Nam được thành lập ngay trong tháng 3-1930, một số đảng bộ tỉnh khác thành lập trong năm 1930, có 2 đảng bộ thành lập muộn hơn là Đảng bộ tỉnh Hải Dương (10-6-1940) và Đảng bộ tỉnh Hưng Yên (29-11-1941). Trong các cuộc đấu tranh giành độc lập, các Đảng bộ tại Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình đóng vai trò nòng cốt trong lãnh đạo phong trào cách mạng, góp phần quan trọng vào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám 1945. Trong giai đoạn đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế hiện nay, các đảng bộ tỉnh, thành phố đã lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần đưa ĐBSH đạt mức tăng trưởng kinh tế cao so với cả nước.

Hai là, các đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH là những đảng bộ có quy mô lớn, số lượng đảng viên đông, đóng vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế - xã hội. Là khu vực có mật độ dân số cao, diễn ra nhiều hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật quan trọng của cả nước, số lượng đảng viên tại các tỉnh, thành phố trong khu vực này cũng rất lớn. Tổng số đảng viên ở ĐBSH lên tới hơn 1,2 triệu người, tập trung nhiều nhất ở Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Nam Định. Theo thống kê của Ban Tổ chức Trung ương,

các đảng bộ Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Thái Bình, Quảng Ninh đều có hàng trăm nghìn đảng viên. Đảng bộ thành phố Hà Nội là một trong những đảng bộ lớn nhất cả nước với hơn 450.000 đảng viên, sinh hoạt tại 50 tổ chức đảng trực thuộc. Đảng viên các tỉnh, thành phố ở ĐBSH hoạt động trong tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của vùng. Với đặc thù của khu vực không chỉ là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia mà còn dẫn đầu về phát triển kinh tế, khoa học - công nghệ, giáo dục, y tế và văn hóa, sự góp mặt của các đảng viên không chỉ trong công tác lãnh đạo, quản lý mà cả trong nghiên cứu, giảng dạy, đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế và trực tiếp sản xuất, kinh doanh.

Ba là, các đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH là những đảng bộ đóng vai trò dẫn dắt trong nhiều lĩnh vực then chốt, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của đất nước. Trong lĩnh vực kinh tế, các đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp chế biến, dịch vụ, và nông nghiệp bền vững, đặc biệt là ở các tỉnh như Bắc Ninh, Hải Dương và Vĩnh Phúc. Đặc biệt, Hà Nội và Hải Phòng là trung tâm giao thương quan trọng, với hệ thống giao thông hiện đại, góp phần kết nối kinh tế trong và ngoài nước. Về cơ sở hạ tầng, các đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH đã lãnh đạo việc phát triển hệ thống giao thông, xây dựng các tuyến cao tốc, cảng biển và sân bay, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của khu vực và quốc gia. Trong giáo dục và đào tạo nhân lực, các đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học và phát triển đào tạo nghề, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành công nghiệp và dịch vụ. Công tác xây dựng Đảng cũng được đặc biệt quan tâm, với nỗ lực nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, phòng chống tham nhũng và xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, góp phần bảo đảm ổn định chính trị, xã hội. Đồng thời, trong lĩnh vực văn hóa và xã hội, các đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, đồng

thời nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho người dân. Những quyết sách chiến lược trong các lĩnh vực này không chỉ thúc đẩy sự phát triển của ĐBSH mà còn có ảnh hưởng sâu rộng đến sự phát triển của cả nước.

2.1.1.3. Các tỉnh ủy, thành ủy ở Đồng bằng sông Hồng

Tỉnh ủy, thành ủy (gọi tắt là cấp ủy cấp tỉnh) là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh, thành phố do đại hội đại biểu tỉnh, thành phố bầu ra giữa 2 kỳ đại hội, Tính đến tháng 12- 2023, ĐBSH có 09 tỉnh ủy và 02 thành ủy, cụ thể: tỉnh ủy Hà Nam, tỉnh ủy Nam Định, tỉnh ủy Bắc Ninh, tỉnh ủy Hải Dương, tỉnh ủy Vĩnh Phúc, tỉnh ủy Thái Bình, tỉnh ủy Quảng Ninh, tỉnh ủy Ninh Bình, tỉnh ủy Hưng Yên, thành ủy Hà Nội, thành ủy Hải Phòng.

Chức năng của tỉnh ủy, thành ủy ở Đồng bằng sông Hồng

Căn cứ Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12- 12- 2018 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, BTV cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH có 02 chức năng: Một là, lãnh đạo thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và chính sách, pháp luật của Nhà nước; Hai là, đề xuất, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với địa phương, cơ quan, đơn vị của các tỉnh, thành phố ở ĐBSH.

Nhiệm vụ của tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH

Cũng theo Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12- 12- 2018 của Ban Chấp hành Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH có nhiệm vụ, quyền hạn sau: *Một là*, lãnh đạo cụ thể hóa các chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, thành phố cũng như các chủ trương, nghị quyết của Trung ương. Đồng thời, các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; ban hành quy chế làm việc của các tỉnh ủy, thành ủy, BTV các tỉnh ủy, thành ủy và ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy. *Hai là*, các tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo,

chỉ đạo và tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nghị quyết của tỉnh ủy, thành ủy. Căn cứ vào nội dung và tính chất của từng lĩnh vực, tỉnh ủy, thành ủy ban hành nghị quyết hoặc kết luận để lãnh đạo. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, cũng như xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Ngoài ra, các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH tổ chức thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của Trung ương. *Ba là*, định hướng hoặc quyết định theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến xây dựng Đảng, công tác tổ chức cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng theo Điều lệ Đảng. *Bốn là*, các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; chỉ đạo công tác dân vận, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và đại diện nhân dân.

Các BTV tỉnh ủy, thành ủy ở Đồng bằng sông Hồng

Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH là cơ quan lãnh đạo giữa 2 kỳ đại hội của tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH do tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH bầu ra

Về chức năng của BTV tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH: Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH là cơ quan lãnh đạo giữa 2 kỳ họp của tỉnh ủy, thành ủy, về cơ bản chức năng của BTV tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH được quy định như chức năng của cấp ủy cấp tỉnh tại Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12- 12- 2018 của Ban Chấp hành Trung ương, có thể khái quát cụ thể như sau:

Một là, cùng với việc thực hiện chức năng lãnh đạo giữa hai kỳ họp của tỉnh ủy, thành ủy, BTV tỉnh ủy, thành ủy thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của đại hội đại biểu tỉnh, thành phố, nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy tỉnh và của Trung ương.

Hai là, quyết định chủ trương về công tác tổ chức, cán bộ. Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quyết định việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, thành phố, quyết định các chủ trương về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý, quyết định về nhân sự cấp ủy, các chức danh chủ chốt.

Ba là, quyết định triệu tập các kỳ họp của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố theo quy chế làm việc hoặc triệu tập hội nghị đột xuất khi có yêu cầu quan trọng, cấp bách về công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại hoặc theo chỉ đạo của Trung ương, đồng thời chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung các kỳ họp này.

Bốn là, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương, kiến nghị với tỉnh ủy, thành ủy những vấn đề liên quan đến sự lãnh đạo của tỉnh ủy, thành ủy đối với địa phương.

Năm là, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong và ngoài tỉnh, thành phố trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Về nhiệm vụ của BTV tỉnh ủy, thành ủy: Căn cứ Quy định số 10-QĐi-TW, BTV tỉnh, thành ủy ở ĐBSH có các nhiệm vụ sau: *Thứ nhất*, tổ chức hội nghị của tỉnh ủy, thành ủy, chuẩn bị đầy đủ nội dung, chương trình làm việc, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết và kết luận trình hội nghị theo đúng quy định. Đồng thời, chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của tỉnh, thành phố để tỉnh ủy, thành ủy xem xét, quyết định; *Thứ hai*, lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai các nghị quyết của đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố, các nghị quyết, chỉ thị của tỉnh ủy, thành ủy và Trung ương. Tổ chức thí điểm các mô hình mới về xây dựng Đảng, HTCT, phát triển KT-XH và tiến hành sơ kết, tổng kết định kỳ quá trình thực hiện; *Thứ ba*, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công

tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, công tác tổ chức và cán bộ tại địa phương; *Thứ tư*, BTV tỉnh ủy, thành ủy ban hành nghị quyết hoặc kết luận đối với các vấn đề lớn, nhạy cảm trong lĩnh vực kinh tế - xã hội để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo; *Thứ năm*, quyết định hoặc định hướng chủ trương, biện pháp nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm và xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp, đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, vấn đề dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh, thành phố; *Thứ sáu*, định hướng hoạt động của các cơ quan nội chính như công an, điều tra, viện kiểm sát, tòa án, tư pháp; lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại địa phương; đồng thời định hướng xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định. Lãnh đạo, chỉ đạo việc quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ tỉnh, thành; *Thứ bảy*, tham gia góp ý với Trung ương trong việc xây dựng và ban hành các chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng – nhất là những nội dung liên quan trực tiếp đến tỉnh, thành phố. Đồng thời, có thẩm quyền quyết định các vấn đề quan trọng theo đề xuất của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; thực hiện các nhiệm vụ do Trung ương và tỉnh ủy, thành ủy giao; ủy quyền cho thường trực BTV tỉnh ủy, thành ủy thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện.

Về vai trò của BTV tỉnh ủy, thành ủy:

Một là, BTV tỉnh ủy, thành ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng HTCT ở địa phương trong sạch, vững mạnh

Ban Thường vụ tỉnh ủy và thành ủy đại diện cho tỉnh ủy và thành ủy trong việc lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và tỉnh ủy. Đồng thời, họ cũng chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh tại địa phương trong tất cả các lĩnh vực như kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và

đối ngoại. Ngoài ra, BTV tỉnh ủy và thành ủy còn có trách nhiệm kiểm tra và giám sát việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và tỉnh ủy, nhằm đảm bảo rằng các nghị quyết và chỉ thị được thực hiện một cách hiệu quả.

Hai là, BTV tỉnh ủy, thành ủy quyết định đến chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chiến lược, trọng yếu ở địa phương

Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy có nhiệm vụ lãnh đạo việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và HTCT từ tỉnh, thành phố đến cơ sở. Họ có thẩm quyền ban hành nghị quyết hoặc kết luận để chỉ đạo những vấn đề chiến lược và quan trọng của địa phương, bao gồm định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực, chính sách kinh tế - xã hội, cũng như quyết định các biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh trên địa bàn tỉnh, thành phố. Sự lãnh đạo và chỉ đạo kịp thời, phù hợp với thực tiễn địa phương sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển của các ngành và lĩnh vực kinh tế - xã hội. Do đó, hoạt động của BTV tỉnh ủy và thành ủy có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi thẩm quyền được giao.

Ba là, BTV tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, quản lý và quyết định đến công tác cán bộ và chất lượng đội ngũ cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý

Theo Quy định số 105-QĐ-TW ngày 19-12-2017 của Bộ Chính trị “về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử”, BTV tỉnh, thành ủy có thẩm quyền, trách nhiệm lớn trong công tác cán bộ nói chung, cán bộ diện BTV tỉnh, thành ủy quản lý nói riêng như: thảo luận và quyết định công tác tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác, giới thiệu ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển,... đối với các chức danh cán bộ diện BTV tỉnh, thành ủy quản lý. BTV tỉnh ủy, thành ủy kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc, mối quan hệ công tác; kiểm tra, giám sát cán bộ diện BTV tỉnh, thành ủy quản lý. Chính vì vậy, mỗi quyết định và hoạt

động của BTV tỉnh, thành ủy trong công tác cán bộ đều ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng cán bộ diện BTV tỉnh, thành ủy quản lý.

Bốn là, BTV tỉnh ủy, thành ủy có vai trò tiếp nhận sự lãnh đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu của BCH Trung ương về các mặt công tác ở địa phương, đồng thời, trực tiếp đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cơ quan tham mưu cấp Trung ương về những vấn đề thực tiễn ở địa phương.

Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy đóng vai trò quan trọng trong việc tiếp nhận sự lãnh đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cơ quan tham mưu của Ban Chấp hành Trung ương về các mặt công tác ở địa phương. Họ có trách nhiệm triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng từ Trung ương vào thực tế địa phương, đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với đặc thù của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, đồng thời giám sát và kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị từ cấp trên. Bên cạnh đó, BTV tỉnh ủy, thành ủy còn chủ động đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cơ quan tham mưu Trung ương về những vấn đề thực tiễn ở địa phương, điều này giúp địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời tình hình cụ thể, từ đó giúp Trung ương có những điều chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách hợp lý phù hợp với thực tế. Vai trò này không chỉ đảm bảo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo của Đảng mà còn góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo từ Trung ương xuống địa phương, tạo nên sự đồng bộ và hiệu quả trong việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng.

2.1.2. Cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng - khái niệm, đặc điểm, vai trò

2.1.2.1. Khái niệm

Hiện nay, khái niệm về cán bộ có những cách hiểu khác nhau, tùy vào góc độ xem xét. Theo Đại từ điển tiếng Việt, khái niệm "cán bộ" gồm hai nghĩa. *Nghĩa thứ nhất*, cán bộ là người làm việc trong cơ quan nhà nước;

nghĩa thứ hai, cán bộ là người giữ chức vụ, phân biệt với người bình thường, không giữ chức vụ, trong các cơ quan, tổ chức nhà nước

Luật cán bộ công chức năm 2008 có quy định, cán bộ là khái niệm dùng để chỉ những người là công dân Việt Nam, được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, ở cấp tỉnh, cấp huyện và cả cấp xã, trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Tại Hội nghị Trung ương 9 khóa X (2009), vấn đề khái niệm cán bộ đã được xem xét và kết luận rằng, khái niệm “cán bộ” được hiểu một cách tổng thể, theo nghĩa rộng là cán bộ, công chức, viên chức; không phân biệt cán bộ và công chức theo Luật Cán bộ, công chức. Như vậy, trong công tác cán bộ của Đảng, khái niệm cán bộ sẽ được hiểu theo nghĩa rộng hơn, bao gồm tất cả cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong HTCT, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp và các đơn vị sự nghiệp công.

Theo “350 Thuật ngữ xây dựng Đảng”, khái niệm cán bộ sử dụng trong các văn kiện của Đảng *“bao gồm tất cả cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các tổ chức của hệ thống chính trị, các lực lượng vũ trang, các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập; gồm cả những người được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và những người làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ”* [100, tr. 74]. Họ có vị trí, vai trò, trách nhiệm cũng như quyền hạn nhất định trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, họ có tác động đến việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước cũng như khả năng vận động, tập hợp nhân dân.

Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý là nói đến những người giữ các chức vụ cao trong HTCT ở tỉnh, thành phố đến cấp huyện có vị trí, vai trò, trách nhiệm quan trọng trong HTCT. BTV tỉnh ủy, thành ủy hoặc trực tiếp quyết định đề cử, đề bạt, chuyển công tác, thực hiện các chính sách về công tác cán bộ kể cả quyết định thi hành kỷ luật (trong diện thuộc

thẩm quyền thi hành kỷ luật), trong hệ thống tổ chức của Đảng bộ tỉnh, thành phố; hoặc đề nghị ra ứng cử, đề nghị bầu vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống tổ chức của chính quyền, đoàn thể phù hợp với chế độ xét chọn hay bầu cử của từng cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý là cán bộ BTV mà tỉnh ủy, thành ủy thông qua cơ quan tham mưu về cán bộ và công tác cán bộ của Đảng ở cấp tỉnh để thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, đánh giá, hoạt động, quản lý hồ sơ lý lịch của cán bộ diện quản lý của mình, nhằm theo dõi, nắm tình hình đội ngũ cán bộ này. Qua đó, BTV tỉnh ủy, thành ủy có thể tiến hành bố trí, phân công, bổ nhiệm cán bộ diện này vào những chức vụ, vị trí công tác thích hợp.

Có thể hiểu: Cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng là những cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt có vai trò quan trọng trong hệ thống chính trị của tỉnh, thành phố do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực tiếp hoặc phối hợp thực hiện các nội dung quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý.

Căn cứ Quy định 80-QĐ/TW ngày 18 - 8 - 2022 của Bộ Chính trị quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử phân cấp quản lý cán bộ, đối với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý hiện nay được chia làm 2 nhóm: nhóm 1 bao gồm: Các chức danh cán bộ do BTV tỉnh ủy, thành ủy trực tiếp quản lý; Nhóm 2 bao gồm: Các chức danh cán bộ do BTV tỉnh ủy, thành ủy phối hợp với ngành dọc Trung ương quản lý. Trong phạm vi nghiên cứu, luận án tập trung nghiên cứu nhóm cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy trực tiếp quản lý.

Căn cứ nghị quyết đại hội đảng bộ các tỉnh, thành phố; quy chế làm việc của ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố, BTV tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý, gồm các cán bộ giữ chức vụ sau:

Ở cấp tỉnh:

(1). Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, thành phố, Ủy viên BTV tỉnh ủy; thành ủy;

(2). Trưởng, Phó trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; thành phố;

(3). Bí thư Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố; Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; thành phố;

(4). Bí thư Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;

(5). Trưởng ban, phó trưởng ban xây dựng Đảng của tỉnh ủy, thành ủy; Chánh, Phó chánh Văn phòng tỉnh ủy, thành ủy; Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập Báo thuộc tỉnh ủy, thành ủy; Trưởng ban, Phó trưởng ban Bảo vệ Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh ủy, thành ủy; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường Chính trị tỉnh, thành phố; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy;

(6). Trưởng ban, Phó Trưởng ban, chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố;

(7). Giám đốc, Phó Giám đốc sở; Chánh Văn phòng, Phó chánh Văn phòng đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố; Chánh Văn phòng, Phó chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; Chánh Thanh tra, Phó chánh Thanh tra tỉnh, thành phố; Giám đốc, Phó giám đốc Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, thành phố; Trưởng Ban, Phó Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, thành phố; Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Dân tộc tỉnh, thành phố;

(8). Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, thành phố, Hội Nông dân tỉnh, thành phố, Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố; Bí thư, Phó bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, thành phố; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh, thành phố.

Ở cấp huyện:

Bí thư, phó bí thư, uỷ viên BTV các huyện, thành, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch uỷ ban nhân dân các huyện, thành, thị.

Hiện nay, đối với các tỉnh, thành phố ở ĐBSH, số lượng cán bộ diện BTV tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý là 4216 đồng chí, trung bình là 383 người/ tỉnh, thành phố [Phụ lục 2].

2.1.2.2. Đặc điểm cán bộ diện ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

Một là, cán bộ diện BTV tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở ĐBSH là những người đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong HTCT ở tỉnh, thành phố và cấp huyện, ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trong đó, đại đa số đều kiêm nhiệm một hoặc một số vị trí, chức danh quan trọng trong công tác Đảng, chính quyền, đoàn thể, có vai trò đặc biệt đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng HTCT, lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội, xây dựng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các văn kiện, nghị quyết, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị qua mỗi thời kỳ.

Hai là, cán bộ diện BTV tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở ĐBSH phần lớn trưởng thành từ cơ sở hoặc được luân chuyển, điều động từ các cơ quan ở tỉnh, được rèn luyện thử thách trong thực tiễn. Vì vậy, đây là những cán bộ có kiến thức sâu rộng, có kinh nghiệm hoạt động thực tiễn phong phú. Đội ngũ cán bộ này nắm vững tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh và quốc phòng cả trong nước và tại địa phương. Những cán bộ này có năng lực và kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, tuyên truyền, vận động quần chúng, quản lý kinh tế và quản lý nhà nước. Họ cũng có khả năng đề xuất, tham mưu, nghiên cứu và tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, cũng như nghiên

cứu lý luận để tham mưu xây dựng hoặc thẩm định các kế hoạch và chương trình công tác liên quan đến lĩnh vực mà họ phụ trách.

Đặc điểm này thể hiện chất lượng của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, là cán bộ thường xuyên được luân chuyển, điều động bổ nhiệm giữ các vị trí chủ chốt trong HTCT từ tỉnh, thành phố đến cơ sở, là những người nắm bắt cơ sở, có kinh nghiệm trong hoạt động lãnh đạo, quản lý, qua đó góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của cấp ủy, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị đồng thời cũng hạn chế, khắc phục tình trạng tiêu cực trong công tác lãnh đạo, quản lý, nhất là trong công tác cán bộ. Chính vì vậy mà lập trường, BLCT vững vàng, kiên định với mục tiêu và con đường xã hội chủ nghĩa, trung thành với Đảng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quyết tâm thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng, tích cực đấu tranh với quan điểm sai trái của các thế lực thù địch.

Ba là, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là những cán bộ có năng lực đổi mới, sáng tạo, linh hoạt thích ứng với yêu cầu cao từ môi trường kinh tế - xã hội phát triển. Vùng ĐBSH có sự phát triển không đồng đều giữa các tỉnh thành, bên cạnh các trung tâm kinh tế lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh có các tỉnh phụ thuộc nhiều vào nông nghiệp như Hưng Yên, Nam Định, Thái Bình. Thực tiễn phát triển ở các địa phương này cho thấy đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đã thể hiện tinh thần dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, mạnh dạn điều chỉnh chính sách phù hợp với từng địa bàn, từng điều kiện phát triển khác nhau, ở các địa bàn đô thị thì chú trọng phát triển công nghiệp, thương mại dịch vụ, kinh tế số hoặc chú trọng chuyển đổi mô hình nông nghiệp công nghệ cao, thu hút đầu tư công nghiệp đối với các tỉnh nông nghiệp. Đặc điểm trình độ dân trí vùng ĐBSH, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa giáo dục và khoa học công nghệ của các địa phương trong vùng tương đối cao, môi trường kinh doanh cạnh tranh đặt ra yêu cầu cao đối với cán bộ. Do áp lực từ đối tượng và môi trường công tác,

đồng thời có điều kiện tiếp xúc với các mô hình quản trị tiên tiến, cán bộ trong vùng thường chủ động, nhạy bén trong áp dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý, điều hành. Các địa phương trong vùng đã triển khai mạnh mẽ các mô hình cải cách hành chính, chính quyền điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp như Quảng Ninh, Hưng Yên thành lập Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh, Hải Phòng thành lập Trung tâm hành chính - chính trị.

Bốn là, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có phong cách lãnh đạo, quản lý chịu ảnh hưởng của yếu tố văn hóa vùng ĐBSH.

Đồng bằng sông Hồng được coi là cái nôi văn hóa lâu đời của người Việt. Những giá trị văn hóa tích tụ và hình thành nên những đặc trưng nổi bật trong đời sống làng xã của cư dân nơi đây, tạo nên sự khác biệt so với các vùng khác ở Việt Nam cũng như với các quốc gia khác trên thế giới. Vùng tiêu biểu với nghề nông trồng lúa nước trong sự khắc nghiệt của môi trường tự nhiên, thường xuyên bị lũ lụt và môi trường xã hội nhiều giặc giã giúp cho người dân nơi đây có sự liên kết chặt chẽ trong hoạt động văn hóa làng Việt ở vùng. Một trong những đặc điểm dễ nhận thấy nhất trong đời sống văn hóa tinh thần của vùng này là tính cộng đồng, được hình thành từ nền nông nghiệp lúa nước, nơi mà sự hợp tác "đông tay hơn hay làm" đã tạo ra sự gắn kết giữa những người có cùng huyết thống và cùng nơi cư trú, từ đó hình thành sức mạnh tập thể. Tính cộng đồng này được thể hiện trong không gian làng, với sự liên kết theo chiều ngang tạo thành các xóm làng. Sự gắn bó giữa các làng xóm đã dẫn đến việc hình thành các tổ chức phường (liên kết những cá nhân cùng nghề nghiệp) và hội (liên kết những cá nhân có cùng sở thích). Đây cũng là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, nhân dân cần cù, chịu khó, kiên cường, yêu nước. Hơn nữa, quá trình đổi mới đất nước đã đưa ĐBSH trở thành vùng có sự phát triển kinh tế năng động bậc nhất cả nước với quá trình

công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhanh và thu hút đầu tư trên tất cả các lĩnh vực ngày càng tăng lên.

Có quá trình trưởng thành, hoạt động trong môi trường văn hóa ĐBSH, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý hình thành phong cách lãnh đạo trọng dân, gần dân, coi trọng sự trao đổi, tham vấn trước khi đưa ra quyết định. Trong lãnh đạo và quản lý, cán bộ chú trọng đến sự đồng thuận trong HTCT địa phương. Sự gắn kết trong nội bộ giúp bộ máy vận hành ổn định, hạn chế những xung đột nội bộ gây ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, đặc điểm văn hóa này của vùng ĐBSH cũng ảnh hưởng đến việc ở một số địa phương, tư duy "người làng, người nhà" vẫn còn, ảnh hưởng đến công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, từ đó có thể dẫn đến tình trạng "cục bộ địa phương" trong công tác cán bộ. Cũng do truyền thống văn hóa làng xã nhấn mạnh sự đồng thuận, một số quyết sách có thể bị kéo dài vì phải tham khảo nhiều ý kiến, gây ảnh hưởng đến tính quyết đoán trong lãnh đạo của cán bộ.

2.1.2.3. Vai trò cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

Nói về vai trò của cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "cán bộ là cái gốc của mọi công việc" [55, tr. 309]. Người chỉ rõ vai trò "cái gốc" của cán bộ trong các mối quan hệ chủ yếu: cán bộ với đường lối, chính sách; với tổ chức bộ máy; với công việc và với quần chúng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ gắn liền với công tác tổ chức và bộ máy. Cán bộ tốt sẽ tạo ra một tổ chức mạnh mẽ, và chất lượng của cán bộ phụ thuộc vào kết quả của công tác tổ chức cán bộ cũng như sự nỗ lực của chính bản thân họ. Một tổ chức vững mạnh và công tác cán bộ hiệu quả sẽ giúp hạn chế và khắc phục những khuyết điểm, đồng thời phát huy những ưu điểm của cán bộ, nâng cao sức mạnh của họ. Ngược lại, nếu công tác cán bộ bị trì trệ và tổ chức không ổn định, cán bộ sẽ không có điều kiện để phát triển, dễ dẫn đến tình trạng hoang mang và buồn phiền, từ đó không thể phát huy hiệu quả công

việc, " lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hoá ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hoá ra tài nhỏ " [55, tr. 320].

Thấu suốt tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vấn đề cán bộ, từ khi ra đời đến nay, Đảng ta luôn coi vấn đề cán bộ có tầm quan trọng chiến lược đối với cách mạng Việt Nam, xác định: "Cán bộ là người có nhiệm vụ đem đường lối, chính sách, chủ trương của Đảng tuyên truyền, giáo dục quần chúng và tổ chức quần chúng thực hiện" [28, tr. 68].

Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có những vai trò chủ yếu sau:

Một là, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý là lực lượng nòng cốt, trực tiếp quyết định hiệu quả việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Khi có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ, và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích" [55, tr. 636]. Trong quá trình cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn động viên toàn bộ lực lượng, thông qua tổ chức, thông qua cán bộ nhằm thực hiện hiệu quả mọi đường lối, chủ trương đã đề ra.

Với vị trí là những cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý là người chủ trì nghiên cứu những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước từ đó vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo vào tình hình cụ thể ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình phụ trách để đề ra các nghị quyết, chương trình, kế hoạch triển khai, thực hiện nhằm phát triển trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý còn thể hiện vai trò quan trọng trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; trên cơ sở đúc kết, rút kinh nghiệm từ thực tiễn mà đề xuất điều chỉnh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính

sách pháp luật của Nhà nước cho sát hợp với từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Bên cạnh đó còn thể hiện vai trò là người lãnh đạo, điều hành hoạt động của HTCT từ tỉnh, thành phố đến đơn vị cấp huyện. Theo đánh giá khảo sát, cán bộ được coi là nhân tố quyết định trong việc thực hiện các chính sách và nhiệm vụ chính trị. Điều này nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của cán bộ trong việc triển khai các chủ trương của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, có 405/498 ý kiến đánh giá đây là vai trò rất quan trọng (81,3%) [Phụ lục 5, bảng 1].

Hai là, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là lực lượng nòng cốt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng HTCT của tỉnh, thành phố tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn.

Với tư cách là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt, trong đó đa số là người đứng đầu, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý là người chủ trì việc xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng thể chế, cơ chế, xây dựng cán bộ và đặc điểm điều hành hoạt động của các tổ chức trong HTCT của tỉnh, thành phố do đó cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý có vai trò nòng cốt, quyết định trong việc xây dựng HTCT của tỉnh, thành phố vững mạnh. Khảo sát đánh giá cho thấy, có 398/498 ý kiến cho rằng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý có vai trò nòng cốt, quyết định trong việc xây dựng HTCT của tỉnh, thành phố vững mạnh đây là vai trò rất quan trọng (79,9%) [Phụ lục 5, bảng 1].

Ba là, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý là trung tâm, hạt nhân trong việc xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, trong nhân dân và làm gương mẫu trong mọi hoạt động, công tác, sinh hoạt ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

Đây vai trò đồng thời cũng là sự đòi hỏi về mặt phẩm chất của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý. Đoàn kết thống nhất trong mỗi cơ quan,

đơn vị trước hết phụ thuộc vào sự đoàn kết của tập thể lãnh đạo mà nòng cốt chính là cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý. Mỗi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý nếu gương mẫu thật sự là hạt nhân đoàn kết của ngành mình, đơn vị mình thì nhất định giữ được đoàn kết trong Đảng bộ tỉnh, thành phố. Với vai trò này, theo khảo sát đã có 423/ 498 ý kiến đánh giá là rất quan trọng (84,9%) [Phụ lục 5, bảng 1].

Bốn là, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là cầu nối giữa cấp tỉnh và cơ sở trong việc triển khai thực hiện, đề xuất, phản ánh tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách trên địa bàn góp phần xây dựng, hoàn thiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.

Điều này đảm bảo sự thống nhất lãnh đạo giữa Trung ương và các tỉnh, thành phố ĐBSH, một mặt giúp Trung ương nắm bắt và điều phối toàn diện các mặt công tác trên địa bàn tỉnh, thành phố, mặt khác BTV Tỉnh ủy, Thành ủy tiếp thu chỉ đạo, hướng dẫn từ Trung ương để triển khai tại địa phương, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế. Việc đề xuất, kiến nghị với Trung ương giúp phản ánh thực tiễn sinh động, khó khăn, thách thức tại địa phương, từ đó Trung ương có thể điều chỉnh chính sách, cơ chế cho phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý đóng vai trò quan trọng trong việc đề xuất, phản ánh các chủ trương, chính sách của tỉnh, thành phố, cơ quan, đơn vị. Đội ngũ này chính là cầu nối giữa cấp cơ sở và cấp trung ương, trực tiếp tiếp nhận và tổng hợp ý kiến từ cơ sở, từ đó phản ánh kịp thời những vấn đề thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị lên cấp trên để có cái nhìn toàn diện và sát thực tiễn. Đồng thời, với vai trò lãnh đạo, quản lý ở cấp tỉnh, thành phố, ở cấp huyện, họ có nhiệm vụ đề xuất các chủ trương, chính sách mới hoặc điều chỉnh các chính sách hiện hành sao cho phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, đảm bảo mục tiêu phát

triển bền vững và lợi ích của nhân dân. Bên cạnh đó, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý còn trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức triển khai các chủ trương, nghị quyết của cấp trên, giám sát việc thực hiện để đảm bảo hiệu quả, cũng như phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. Nhờ đó, các chính sách được xây dựng và thực hiện một cách hiệu quả, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân và phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.2. Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng - khái niệm, nội dung, vai trò và con đường hình thành

2.2.1. Khái niệm bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

Bản lĩnh: Nhân cách của mỗi người là một chỉnh thể bao gồm tất cả những yếu tố đạo đức, trí tuệ, tình cảm, tư tưởng, ý chí, lòng tin...trong đó, BLCT là thuộc tính giá trị cơ bản của người cán bộ, đảng viên cộng sản. BLCT là điều kiện không thể thiếu giúp người cộng sản phát triển tài năng, nhân cách và đảm bảo cho họ thành công trong sự nghiệp và cuộc sống. Để hiểu sâu sắc về BLCT, cần phân biệt rõ khái niệm "bản lĩnh", "chính trị". Theo Từ điển Hán - Việt của Đào Duy Anh, "bản lĩnh là nền gốc của nhân cách, tài lực và khả năng" [1, tr. 67]. Cũng theo hướng tiếp cận trên, từ điển Hán -Việt giải nghĩa "bản lĩnh" là nhân cách, là khả năng sẵn có làm cho con người có bản sắc riêng biệt. Như vậy "bản lĩnh" được coi là một loại khả năng bên trong của con người, loại khả năng đã tạo ra nền tảng, gốc rễ của nhân cách con người.Theo Từ điển Tiếng Việt, Viện Ngôn ngữ học, GS. Hoàng Phê (chủ biên), NXB Hồng Đức, 2018: Bản lĩnh được giải nghĩa là "tài năng và ý chí" [61, tr. 46].

Đại Từ điển tiếng Việt của Nguyễn Như Ý (chủ biên) cho rằng: "bản lĩnh" là khả năng và ý chí kiên định trước mọi hoàn cảnh: người có bản lĩnh,

rèn luyện bản lĩnh chiến đấu [104, tr. 93]. Theo tác giả, bản lĩnh là sự tỉnh táo cộng với ý chí kiên định, bất khuất của một con người trước mọi hoàn cảnh như bị lôi kéo, dụ dỗ, kích tướng, dọa nạt, khủng bố, tra tấn... (nói chung là áp lực từ bên ngoài) buộc người ta phải thay đổi quan điểm, chính kiến. Bản lĩnh là một hiện tượng xã hội, là những phẩm chất cốt lõi thuộc về bản chất của con người và của mỗi tổ chức xã hội mà con người lập nên.

Một số từ điển Oxford, Merriam Webster, Cambridge... cũng định nghĩa từ bản lĩnh là phẩm chất, đức tính của cá nhân, gắn liền với ý chí, tài năng, đức hy sinh, dũng cảm, nghị lực, kiên trì vượt qua trở ngại...

Bản lĩnh có thể được hiểu là phẩm chất và đức tính của một cá nhân, thể hiện qua khả năng tự quyết định thái độ và hành động của mình một cách độc lập, không bị ảnh hưởng bởi áp lực bên ngoài mà thay đổi quan điểm hay lập trường. Để phát triển bản lĩnh, con người cần có đủ tài năng, lý trí, ý chí, cùng với những đức tính như: dũng cảm, dám nghĩ, dám làm, thực hiện những điều mà mình cho là đúng; sẵn sàng đối mặt với sự thật, không ngại vượt qua thử thách và có trách nhiệm với bản thân. Hơn nữa, bản lĩnh còn thể hiện ở sự can đảm trong việc từ bỏ những điều không cần thiết để có thể thay đổi chính mình.

Chính trị: Chính trị xuất hiện khi xã hội có phân hoá giai cấp và đối kháng giai cấp. Chính trị là lĩnh vực hết sức phức tạp chi phối các quan hệ xã hội của con người trong xã hội có giai cấp. Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã đề cập đến chính trị dưới những khía cạnh khác nhau; trong lĩnh vực kinh tế, "chính trị là biểu hiện tập trung của kinh tế"; trong lĩnh vực chính trị, chiến tranh là sự tiếp diễn của chiến tranh, thông qua hoạt động quân sự... Chính trị cũng có tác động sâu sắc đối với các lĩnh vực hoạt động của con người. Chính trị là sự thể hiện và bảo vệ quyền lợi của một giai cấp nhất định qua hoạt động của nhà nước; chính trị là mối quan hệ của các giai cấp, dân tộc, tầng lớp xã hội với nhà nước thông qua quá trình giành, duy

trì quyền lực nhà nước. Chính trị là một bộ phận của kiến trúc thượng tầng xã hội, gồm: thể chế chính trị, tổ chức chính trị và hoạt động chính trị.

Khi bàn về BLCT của cán bộ, đảng viên, trong cuốn “350 Thuật ngữ xây dựng Đảng” của Nguyễn Minh Tuấn - Trần Khắc Việt có đưa ra khái niệm về BLCT như sau:

Bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên là phẩm chất tiêu biểu của người cán bộ cách mạng trong đấu tranh chính trị, đấu tranh vũ trang, được biểu hiện ở sự kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có dũng khí đấu tranh không khoan nhượng chống các quan điểm và hành động thù địch, sai trái; tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân, không dao động, mơ hồ trước mọi tình huống chính trị phức tạp và những thách thức ngặt nghèo. Bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên là sản phẩm của quá trình giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội; sự tu dưỡng, rèn luyện trong thực tiễn công tác, hoạt động chính trị - xã hội của cán bộ, đảng viên [100, tr. 53-54].

Bản lĩnh chính trị được hiểu là khả năng và phẩm chất liên quan đến chính trị, thể hiện qua những đặc điểm như: kiên định trong quan điểm, lập trường, tư tưởng chính trị; nhạy bén trước những diễn biến phức tạp của tình hình; chín chắn, độc lập và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề thực tiễn, đảm bảo tuân thủ đúng quy luật vận động của sự vật và hiện tượng; có ý chí và thái độ kiên quyết, rõ ràng, cùng với những hành động cụ thể để bảo vệ quan điểm và chính kiến của mình, không dao động hay lùi bước trước những trở ngại đi ngược lại quy luật khách quan.

Như vậy, BLCT là sự kết hợp giữa lập trường chính trị và năng lực chính trị, đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo rằng mỗi cán bộ có định hướng chính trị đúng đắn, luôn làm chủ bản thân, kiểm soát được hoàn cảnh

thực tiễn và hành vi, thái độ của mình trong mọi tình huống. Điều này bao gồm sự trung thành với lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; giữ vững mục tiêu và lý tưởng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định với đường lối đổi mới của Đảng nhằm đạt được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh; cũng như kiên định với các nguyên tắc xây dựng Đảng.

Bản lĩnh chính trị còn được thể hiện qua tinh thần yêu nước mãnh liệt, ý chí quyết tâm và khát vọng xây dựng quê hương, đất nước trở nên giàu mạnh và phồn vinh, luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân và tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Điều này bao gồm tinh thần sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập và tự do của Tổ quốc, cũng như vì hạnh phúc của nhân dân.

Đối với mỗi cán bộ, đảng viên, BLCT là sự kiên định, khả năng độc lập trong suy nghĩ, quyết định và hành động, là yêu cầu cơ bản và trực tiếp đối với mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đối với cán bộ lãnh đạo và quản lý. Điều này giúp mỗi người giữ vững lập trường, tư tưởng và bằng ý chí, năng lực của mình vượt qua khó khăn, thử thách, áp lực để quyết tâm thực hiện thành công nhiệm vụ của mình, cũng như của địa phương, cơ quan và đơn vị.

Từ những nhận thức trên cho thấy: *Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở Đồng bằng sông Hồng là sự kiên định, vững vàng về lập trường chính trị; là sự độc lập suy nghĩ, quyết định và hành động kịp thời vượt qua khó khăn, thử thách, quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, của cơ quan, đơn vị, địa phương; không hoang mang, dao động trước khó khăn; thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái; dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để tiến bộ, trưởng thành của người cán bộ diện ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở Đồng bằng sông Hồng.*

2.2.2. Nội dung bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng.

Một là, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH kiên định lý tưởng, mục tiêu của Đảng; kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ngay từ khi mới ra đời, thông qua Cương lĩnh chính trị (2-1930), Đảng ta đã khẳng định con đường, mục tiêu, lý tưởng của cách mạng Việt Nam. Độc lập phải gắn liền với CNXH, đó là mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau. Đảng Cộng sản Việt Nam cũng xác định: muốn xây dựng CNXH, trước hết phải có được độc lập dân tộc, và tiến lên CNXH thì mới giữ vững được độc lập dân tộc, xây dựng được cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Và đội ngũ cán bộ chính là những người chiến sĩ trung thành, phấn đấu thực hiện, góp phần bảo đảm quyền làm chủ đất nước cho nhân dân, bảo vệ độc lập dân tộc và xây dựng CNXH gắn với dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Để thực hiện thành công mục tiêu trên, yêu cầu đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng cần phải hình thành cho mình nhiều phẩm chất, năng lực, kỹ năng,...trong đó có BLCT. Đây chính là phẩm chất kiên trung, kiên định vững vàng trước mọi khó khăn để giữ vững suy nghĩ, quyết định và hành động đúng đắn của đội ngũ cán bộ, mà trước hết, mỗi cá nhân cần phải có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trung thành với Đảng và chế độ XHCN. Đây là nội dung phẩm chất quan trọng, cơ bản nhất trong BLCT của những cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là những cán bộ giữ vai trò quan trọng trong HTCT, là lực lượng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và

tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng tại địa phương. Vì vậy, việc cán bộ phải có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là điều tất yếu, nhằm đảm bảo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng. Đây là nền tảng để bảo vệ mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội – con đường phát triển mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn, đồng thời giúp cán bộ đối mặt với các thách thức từ các thế lực thù địch, tư tưởng sai trái và các xu hướng tiêu cực trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, sự kiên định trong tư tưởng và nguyên tắc xây dựng Đảng góp phần quan trọng vào việc xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, đảm bảo tính thống nhất và sức chiến đấu của Đảng. Đặc biệt, trong bối cảnh thực hiện đường lối đổi mới, cán bộ cần vận dụng tư duy sáng tạo trên cơ sở giữ vững các giá trị cốt lõi của Đảng, tránh xa rời hoặc lệch lạc khỏi định hướng xã hội chủ nghĩa. Lập trường tư tưởng chính trị vững vàng không chỉ giúp cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ mà còn góp phần bảo vệ vững chắc chế độ chính trị, độc lập, chủ quyền và sự phát triển bền vững của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Để đáp ứng yêu cầu của công việc và vị trí, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần phải có những phẩm chất và năng lực quan trọng. Trước hết, họ phải có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, cũng như các nguyên tắc cốt lõi của Đảng. Đồng thời, cán bộ cần biết vận dụng và phát triển sáng tạo các tư tưởng lý luận phù hợp với thực tiễn địa phương, thực hiện hiệu quả đường lối đổi mới mà không đi chệch hướng. Bên cạnh đó, họ phải luôn gương mẫu về đạo đức, giữ lời sống liêm chính, không tham nhũng, gần bó mật thiết với nhân dân để tạo niềm tin và uy tín. Năng lực lãnh đạo và điều hành là yêu cầu không thể thiếu, đòi hỏi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải có tầm nhìn chiến lược, khả năng tổ chức và xây dựng khối đoàn kết nội

bộ, đồng thời chấp hành nghiêm kỷ luật và nguyên tắc của Đảng. Đặc biệt, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần chủ động đấu tranh với các quan điểm sai trái, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ chính trị. Ngoài ra, họ phải không ngừng học tập, trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn, cũng như thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình để hoàn thiện bản thân. Những yêu cầu này nhằm đảm bảo cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín để lãnh đạo, chỉ đạo hiệu quả, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, bảo vệ và phát triển Tổ quốc theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đảng ta đã đề ra bốn kiên định: kiên định Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Có nắm vững lý luận, kiên định với mục tiêu, lý tưởng, nguyên tắc của Đảng thì cán bộ mới có khả năng giải quyết các vấn đề chính trị đúng đắn. Phải luôn bình tĩnh, nhạy bén trước tình hình để đưa ra những quyết định sáng suốt, phù hợp với đường lối của Đảng. Thực hiện tốt 4 kiên định giúp cán bộ khẳng định bản lĩnh, khả năng cũng như trách nhiệm trong hoạt động lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ.

Bên cạnh việc chấp hành, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cũng cần tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới theo tinh thần của Nghị quyết số 35-NQ-TW của Bộ Chính trị khóa XII. Theo đó, người cán bộ vừa nắm vững lý luận cách mạng, vừa nhạy bén, thận trọng trước những diễn biến phức tạp của tình hình, đồng thời, sáng suốt và quyết đoán khi giải quyết các vấn đề

phát sinh trong thực tiễn để đảm bảo đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, ngăn chặn âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Qua khảo sát, có 425/ 498 ý kiến (85,3%) đánh giá đây là nội dung "Rất quan trọng" về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, có 73/498 (14,7%) đánh giá ở mức độ “quan trọng” [Phụ lục 5, bảng 3]

Hai là, bình tĩnh sáng suốt trong suy nghĩ và hành động, có tư duy chính trị độc lập, quyết đoán và kiên quyết hành động nhằm vượt qua khó khăn, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao

Tư duy chính trị độc lập là một dạng kỹ năng tư duy phân tích, phản biện giúp cá nhân có thể đối diện và xử lý tốt các vấn đề mà không phụ thuộc theo ý kiến của đám đông. Đối với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần phải có tư duy chính trị độc lập để phân tích bao quát mọi vấn đề, đưa ra những phương hướng, cách thức giải quyết phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện nhiệm vụ. Trong thực tiễn, có rất nhiều người bị ảnh hưởng bởi tư duy số đông, một phần do bản thân thấy tự ti, không tin tưởng vào năng lực phán đoán của mình nên sẽ thường tin tưởng vào đáp án của số đông hơn. Chính vì vậy, người cán bộ lại càng phải quyết đoán, cẩn thận khi suy xét một vấn đề nào đó, phải đặt nó trong mọi góc độ để phân tích và giải quyết, trong đó, đặt lợi ích của quần chúng nhân dân lên hàng đầu.

Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải vượt qua khó khăn, thách thức đến từ bản thân cũng như công việc. Vì vậy, ngay từ đầu, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải xác định đúng đắn nhiệm vụ chính trị và động cơ phấn đấu, vượt lên mọi khó khăn. Bởi trên thực tế, mỗi cơ quan, đơn vị đều có những đặc điểm, điều kiện, số lượng, cơ cấu nhân sự khác nhau nên việc xác định mục tiêu, nhiệm vụ của từng đơn vị cũng khác nhau. Theo đó, những khó khăn, thách thức đặt ra đối với đội ngũ cán bộ cũng khác nhau, tùy theo hoàn cảnh, giai đoạn, thời kỳ cũng như những tác động đến từ nhiều yếu tố.

Đây chính là lúc cần đến sự nhiệt huyết, tinh thần trách nhiệm cũng như sự quyết đoán của mỗi cán bộ để hoàn thành tốt nhiệm vụ đã đặt ra. Theo khảo sát, đã có 412/ 498 ý kiến (82,7%) đánh giá nội dung này là "Rất quan trọng"; 86/498 (17,3%) đánh giá là “quan trọng” [Phụ lục 5, bảng 3].

Ba là, gương mẫu, tự phê bình cầu thị, bình tĩnh lắng nghe ý kiến người khác, tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích chung, không hoang mang, dao động trước khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ

Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cũng được thể hiện qua sự tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không hoang mang, dao động trước khó khăn. Xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn, cán bộ khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phải có những phẩm chất ấy để làm công cụ hỗ trợ đạt hiệu quả cao.

Có thể thấy, sự tự tin đóng vai trò rất quan trọng trong công việc, nó giúp bản thân mỗi người có thể phát huy được những thế mạnh, năng lực và giá trị của chính mình. Tự tin thúc đẩy ý chí con người, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đặc biệt không hoang mang, dao động trước bất kỳ khó khăn nào. Mỗi cán bộ đều có tố chất về năng lực, phẩm chất với những thế mạnh khác nhau, song, không phải ai cũng phát huy tối đa được những điểm mạnh đó của mình. Tuy nhiên, đứng trước yêu cầu của nhiệm vụ, của thực tiễn thì cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH lại càng phải là những người có sự tự tin, dám khẳng định bản thân, đưa ra những ý tưởng, những sáng kiến tích cực để áp dụng vào công việc sao cho phù hợp, hiệu quả.

Trước hết, đó là những cán bộ tâm huyết với nhiệm vụ được giao, kiên quyết theo đuổi mục tiêu đã đặt ra. Họ luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, dám lãnh đạo, chỉ huy cơ quan, đơn vị thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao; tích cực, chủ động học tập, tìm hiểu, tiếp thu và ứng dụng có hiệu quả tri thức khoa học, công nghệ mới vào công việc một cách khoa học, linh động. Trong hoạt động lãnh đạo, quản lý, việc xây dựng kế hoạch cũng là một cách thức

làm việc khoa học, mang tính định hướng, bao quát các mục tiêu đặt ra. Người đứng đầu có tầm nhìn xa trông rộng sẽ tạo ra kế hoạch và mục tiêu rõ ràng cho từng giai đoạn, thời kỳ để phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Cùng với đó, việc giữ gìn kỷ luật trong quá trình công tác, đặc biệt là kỷ luật về đạo đức và thực hiện nhiệm vụ chính trị. Người lãnh đạo, tất yếu phải có đạo đức, nếu không sẽ chẳng thể lãnh đạo được quần chúng nhân dân. Phải lấy đạo đức làm gốc, trau dồi thêm kỹ năng, chuyên môn để có đủ năng lực và trách nhiệm phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc. Mỗi người cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải có bản lĩnh tự nhìn nhận lại mình, không ngừng phấn đấu, tự rèn luyện, dám nghĩ, dám đề xuất, dám thực hiện và dám chịu trách nhiệm vì lợi ích của tập thể. Trong đó, phải thẳng thắn tự phê bình và phê bình để luôn giữ vững kỷ luật, thấy sai dám đứng lên đấu tranh, thấy thiếu sẽ bổ sung, nhận xét để ngày một nâng cao bản lĩnh. Theo khảo sát, có 415/498 ý kiến (83,3%) đánh giá nội dung này "Rất quan trọng"; 83/498 ý kiến (16,7%) ý kiến đánh giá "quan trọng" [Phụ lục 5, bảng 3].

Bốn là, thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái; dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để tiến bộ, trưởng thành, kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, phá hoại Đảng, chế độ và sự nghiệp cách mạng.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn được thể hiện ở sự thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái, dám thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới, bởi đây là đội ngũ cán bộ giữ vai trò lãnh đạo, định hướng chính trị và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng yếu của Đảng và Nhà nước ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Việc thẳng thắn đấu tranh với các quan điểm sai trái thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự kiên định với đường lối

chính trị đúng đắn, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tránh để các tư tưởng lệch lạc làm suy yếu vai trò lãnh đạo. Đồng thời, dũng cảm thừa nhận sai lầm, khuyết điểm không chỉ là biểu hiện của tư duy trưởng thành và tinh thần trách nhiệm mà còn khẳng định tính liêm chính, minh bạch, củng cố niềm tin của nhân dân và cán bộ, đảng viên cấp dưới. Trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế sâu rộng với nhiều thách thức mới, việc không ngừng đổi mới tư duy, hoàn thiện năng lực là yêu cầu tất yếu để đáp ứng các nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới. Ngoài ra, hành động này thể hiện vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo, tạo động lực thúc đẩy sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ, xây dựng niềm tin vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp cao. Do đó, yếu tố này không chỉ thể hiện phẩm chất chính trị vững vàng mà còn góp phần quan trọng trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có đủ năng lực, uy tín, thực hiện tốt vai trò dẫn dắt, bảo vệ lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Đây là nội dung được thể hiện ở việc nghiêm túc tự phê bình và phê bình của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Trong quá trình công tác, thực hiện nhiệm vụ chính trị, bản thân người cán bộ sẽ gặp rất nhiều những tình huống phải đưa ra cách thức quyết đoán để giải quyết triệt để. Đó chính là vấn đề nhận thấy sai lầm, khuyết điểm của người khác và của chính bản thân mình.

Đối với cán bộ khi thực hiện nhiệm vụ chính trị, với sự tác động từ nhiều yếu tố chủ quan hay khách quan, đôi khi vẫn mắc những sai lầm cần phải khắc phục, rút kinh nghiệm. Đồng thời, mỗi cán bộ cần ý thức và trách nhiệm, trong đó cần có sự thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái, dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để phát triển là rất quan trọng.

Trước hết, đó là vấn đề tự phê bình, phải nghiêm túc nhìn nhận bản thân, lắng nghe đóng góp đến từ tập thể để sửa đổi, hoàn thiện hơn. Dũng cảm, thẳng thắn nhận lỗi và sửa sai cũng là bản lĩnh, là hành động tích cực, gương mẫu của

người làm cách mạng. Tự phê bình giúp mỗi cán bộ nhận thấy được những ưu, khuyết điểm của mình để từ đó phát huy thế mạnh, khắc phục hạn chế, yếu kém. Đây chính là biện pháp hữu hiệu nhất để cán bộ của ta ngày càng tốt hơn, nâng cao năng lực, trách nhiệm và bản lĩnh trong công tác. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thực hiện tốt tự phê bình, trở thành tấm gương sáng cho tập thể học tập, noi theo sẽ góp phần cổ vũ cán bộ, đảng viên trong tổ chức cùng cố gắng, tăng thêm lòng tin yêu, sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.

Bên cạnh đó, cũng cần dũng cảm bảo vệ cái đúng, lên tiếng phê phán cái sai, chống các biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong cơ quan, đơn vị. Việc ta thẳng thắn đóng góp ý kiến cho các thành viên trong tổ chức vừa giúp mỗi cá nhân tự hoàn thiện mình, vừa góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, nhất là trong tình hình hiện nay, các thế lực thù địch luôn tìm mọi cơ hội, sử dụng mọi thủ đoạn để chống phá Đảng và Nhà nước ta. Với vai trò vừa là người quan sát, vừa là chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải tích cực, chủ động trong mọi tình huống. Thường xuyên lan tỏa những việc làm hay, tuyên truyền cho gia đình, quần chúng những thông tin chính xác của Đảng, Nhà nước. Khi phát hiện nguồn tin sai lệch, những hành động lôi kéo, tuyên truyền luận điệu phản động, cần nhanh chóng báo cáo và đưa ra những phương án giải quyết kịp thời, phù hợp với điều kiện, tình hình. Theo khảo sát, đã có 419/ 498 ý kiến (84,1%) đánh giá là "Rất quan trọng", có 79/498 ý kiến (15,9%) đánh giá là “ quan trọng ” [Phụ lục 5, bảng 3].

2.2.3. Con đường hình thành bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

Bản lĩnh chính trị của cán bộ là kết quả tổng hợp từ nhiều yếu tố khác nhau, trong đó chủ yếu bao gồm: trình độ nhận thức, sự giác ngộ về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối và quan điểm của Đảng, cũng

như lý tưởng chiến đấu vì mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Ngoài ra, các tri thức về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, đặc biệt là lý luận chính trị đóng vai trò quan trọng. Tình cảm cách mạng, lòng yêu Tổ quốc, tình thương đối với nhân dân, tâm hồn trong sáng và thể chất khỏe mạnh cũng là những yếu tố cần thiết. Sự tôi luyện trong thực tiễn, khả năng đối mặt với khó khăn, thách thức và việc tích lũy kinh nghiệm từ hoạt động thực tiễn cũng góp phần vào việc hình thành BLCT.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn đội ngũ cán bộ, đảng viên: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong” [57, tr. 612]. Người cán bộ phải trải qua quá trình trau dồi, luyện tập thường xuyên thì mới giữ vững được những đức tính, phẩm chất cách mạng tốt đẹp, nhất là khi thực hiện các nhiệm vụ của bản thân, của cơ quan, đơn vị. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ có không ít những khó khăn, thách thức, làm thế nào để vượt qua chủ nghĩa cá nhân, vượt qua những cám dỗ của quyền lực, của lợi ích, đó chính là yêu cầu đặt ra để những “người đầy tớ của nhân dân” khẳng định BLCT của mình. Điều ấy đòi hỏi mỗi người phải có tư duy chính trị độc lập, quyết đoán và kiên quyết hành động trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ.

Việc nâng cao BLCT của cán bộ không thể tách rời khỏi việc nâng cao đạo đức cách mạng và khắc phục hiệu quả các biểu hiện tiêu cực về đạo đức và lối sống. Quá trình hình thành và phát triển BLCT của cán bộ diễn ra thông qua các hoạt động thực tiễn, giáo dục, rèn luyện, học tập, phấn đấu và tích lũy liên tục, lâu dài, đồng thời cũng chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, cụ thể là:

Một là, BLCT của cán bộ được hình thành qua quá trình đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục và quá trình tự giáo dục, nhất là giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và chính sách pháp luật của nhà nước.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ là kết quả tổng hợp của quá trình giáo dục một cách toàn diện trên tất cả các mặt như: Giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục thẩm mỹ; giáo dục khoa học kỹ thuật, giáo dục thể chất...

Đối với quá trình công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là quá trình được tiến hành liên tục, kết hợp thông qua hoạt động thực tiễn có thể được coi là cơ sở, là nền tảng trong sự hình thành, phát triển BLCT của người cán bộ. Tuy nhiên, công tác giáo dục chính trị và tư tưởng chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi được kết hợp chặt chẽ với công tác tổ chức. Đây là một quá trình liên tục, xen kẽ và biện chứng, dựa trên những quy luật nhất định. Cùng với việc tăng cường giáo dục chính trị và tư tưởng, cần phải chú trọng hướng dẫn hành động cho cán bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ngoài ra, mọi phẩm chất xã hội của con người đều là kết quả của quá trình tác động biện chứng giữa giáo dục và tự giáo dục. Khi tiến hành công tác giáo dục chính trị và tư tưởng, hiệu quả sẽ cao hơn và toàn diện hơn về nhận thức, tình cảm và hành vi chính trị nếu nó được kết hợp chặt chẽ với quá trình học tập và rèn luyện không ngừng của cán bộ trên mọi phương diện.

Bản lĩnh chính trị là sự thể hiện ở mức cao của đạo đức cách mạng, trong đó đạo đức, lối sống, phong cách sống của người cán bộ là những nét đặc thù. BLCT chỉ được hình thành thực sự bộc lộ, thể hiện rõ nhất trong những điều kiện, hoàn cảnh nhất định. Đối với mỗi cán bộ thì các thử thách luôn gắn trực tiếp với các yêu cầu cần xử lý trong những mối quan hệ giữa cái được và cái mất, sự cống hiến và hưởng thụ, giữa lợi ích bản thân và lợi ích tập thể.

Con đường đào tạo, bồi dưỡng của Đảng cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là yếu tố bên ngoài, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc hình thành BLCT của người cán bộ, vì nếu không được quan tâm rèn luyện, bồi dưỡng, giáo dục thì các cá nhân dù giỏi cách mấy cũng không thể hiện được năng lực của mình. Bên quá trình giáo dục, bồi dưỡng, bản thân

mỗi cán bộ cần tiếp thu giáo dục, chuyển quá trình giáo dục thành tự giáo dục, tự bồi dưỡng của bản thân. Đây là con đường có tính chất quyết định sự hình thành BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Theo tổng hợp khảo sát, 100 % ý kiến đều đánh giá đây là yếu tố quan trọng và rất quan trọng trong việc hình thành BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, trong đó có 311/498 ý kiến (62,5%) đánh giá là "Rất quan trọng", 187/498 ý kiến (37,5%) đánh giá là "quan trọng" [Phụ lục 5, bảng 7]

Hai là, BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH được hình thành thông qua hoạt động thực tiễn, bao gồm hoạt động thực hiện nhiệm vụ của bản thân và hoạt động công tác Đảng. Đặc biệt được hình thành qua quá trình thử thách trước những nhiệm vụ khó khăn, phức tạp và trước những cám dỗ do quyền lực tạo ra trong hoạt động chính trị thực tiễn.

Từ thực tiễn, thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và trách nhiệm được giao, có thể thấy rằng theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, phẩm chất xã hội của con người luôn là sản phẩm của quá trình hoạt động thực tiễn. Qua hoạt động thực tiễn, con người không chỉ cải tạo hiện thực để đáp ứng nhu cầu và lợi ích của bản thân mà còn tự cải tạo chính mình, từ đó phát triển ngày càng cao hơn. Do đó, khi hoạt động thực tiễn phát triển, năng lực của con người cũng được nâng cao và có nhiều điều kiện để hoàn thiện hơn. Vì vậy, BLCT của cán bộ cũng được coi là sản phẩm của chính hoạt động thực tiễn của họ. Hoạt động thực tiễn của cán bộ rất phong phú, đa dạng như: trực tiếp cụ thể hóa chủ trương vào hiện thực cuộc sống, tiếp xúc trực tiếp với nhân dân, tổng kết thực tiễn....

Theo quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, mỗi phẩm chất xã hội của con người bao giờ cũng là sản phẩm của các hoạt động thực tiễn, của quá trình phát triển lâu dài về mặt lịch sử xã hội. Trong hoạt động thực tiễn, mà trước tiên là hoạt động sản xuất, con người luôn luôn phải gắn bó với thiên nhiên, mối quan hệ xã hội được thể hiện ngay trong bộ óc con người, được "nội tâm

hoá" thành các phẩm chất bên trong và được "xã hội hoá" thành các phẩm chất xã hội. Như C. Mác viết: “trong sự tác động vào tự nhiên ở bên ngoài thông qua sự vận động tự nhiên đã làm thay đổi tính chất, con người cũng đồng thời làm thay đổi nội dung của bản tính con người. Con người phát triển cái tiềm lực đang ngái ngủ trong bản tính con người và bất cứ sự hoạt động của tiềm lực đều phải phục tùng tiềm lực của bản thân” [48, tr. 720]. Tư tưởng đó nói lên: mọi hoạt động thực tiễn của con người phải là điều kiện tác động trực tiếp vào sự phát triển mọi mặt của chính mình. BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH được hình thành và phát triển cũng không nằm ngoài quy luật đó. Như vậy, BLCT ấy cũng là từ thực tiễn hoạt động lãnh đạo, quản lý, xây dựng về mọi mặt, trong đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, văn hóa...

Chất lượng, hiệu quả của từng hoạt động thực tiễn đạt được ở mức độ bao nhiêu, trước tiên đó là kết quả của sự tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao BLCT của từng cán bộ. Mặt khác, nhằm đáp ứng yêu cầu chất lượng, hiệu quả ngày càng cao của từng hoạt động thực tiễn theo cương vị chức trách cũng đòi hỏi đội ngũ cán bộ không ngừng nâng cao BLCT của mình.

Theo tổng hợp khảo sát, 100 % ý kiến đều đánh giá đây là yếu tố quan trọng và rất quan trọng trong việc hình thành BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, trong đó có 392 (78,7%) đánh giá là "Rất quan trọng", 106/498 ý kiến (21,3%) đánh giá là “quan trọng” [Phụ lục 5, bảng 7].

Cấp ủy, tổ chức đảng cần quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25-10-2021 Hội nghị lần thứ Tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và HTCT, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm; Quy định

số 205-QĐ/TW ngày 23-9-2019 “Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”; Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03-11-2021 của Ban Chấp hành Trung ương về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ...

Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn được hình thành chủ yếu thông qua quá trình rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, đặc biệt là khi đội ngũ cán bộ này đảm nhận những nhiệm vụ khó khăn, phức tạp và đối diện với các cám dỗ do quyền lực mang lại. Trong điều kiện đặc thù của khu vực có mật độ dân cư đông, đời sống chính trị - xã hội sôi động, nhiều vấn đề nhạy cảm về đất đai, đô thị, cải cách hành chính..., cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thường xuyên phải giải quyết những công việc có tính chất phức tạp, đòi hỏi bản lĩnh vững vàng, tư duy độc lập và tinh thần trách nhiệm cao. Chính trong quá trình xử lý những vấn đề này, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH dần được tôi luyện, hình thành năng lực làm chủ tình huống, giữ vững lập trường tư tưởng, không dao động trước khó khăn, không bị cám dỗ bởi lợi ích cá nhân, vật chất hay quan hệ thân hữu. Thực tiễn là môi trường kiểm nghiệm trung thực nhất bản lĩnh chính trị của cán bộ, đồng thời cũng là “lò luyện” giúp cán bộ trưởng thành toàn diện cả về phẩm chất, năng lực và đạo đức cách mạng. Trong quá trình đó cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần đề cao việc thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ cũng như tính tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, công tác và cuộc sống hàng ngày. Cần kết hợp chặt chẽ việc đấu tranh khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống, cũng như những biểu hiện “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” với việc phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trong lĩnh vực tư tưởng. Điều này sẽ góp phần xây dựng một trận địa tư tưởng vững chắc trong đơn vị, đồng thời củng cố các tổ chức đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

Ba là, BLCT của cán bộ được hình thành bằng chính quá trình tự học tập, rèn luyện của đội ngũ cán bộ.

Việc hình thành BLCT trước hết phụ thuộc vào chính bản thân mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những người có ý thức, có chức vụ và quyền hạn trong bộ máy Đảng và Nhà nước, những người có ảnh hưởng đến nhiều thành viên khác. Đảng viên không chỉ là tấm gương mà còn là người trực tiếp giáo dục, hướng dẫn và vận động quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng cũng như chính sách và pháp luật của Nhà nước. Để thực hiện điều này, mỗi cán bộ, đảng viên cần tự nâng cao BLCT và trình độ trí tuệ thông qua việc tự giác học tập, rèn luyện và tu dưỡng trên mọi phương diện, trong đó cần chú trọng đến phương châm tự giáo dục là chính. Phương pháp tự giáo dục giúp mỗi cán bộ tự tin hơn và có trách nhiệm phấn đấu rõ rệt hơn; việc phát huy vai trò của tự giáo dục là một biện pháp hiệu quả để nâng cao BLCT và trình độ trí tuệ của từng cán bộ, đảng viên. Đây là quá trình tạo động lực, khuyến khích mỗi cán bộ, đảng viên tích cực trau dồi tri thức và phương pháp tư duy khoa học, thường xuyên cập nhật thông tin và tri thức mới, đặc biệt là thông tin về tư tưởng và lý luận; đồng thời, cần bám sát thực tiễn để phát hiện những vấn đề mới phát sinh và rút ra kinh nghiệm từ thực tiễn. Khi có ý thức tự giáo dục, cán bộ, đảng viên sẽ chủ động nắm bắt và xử lý thông tin, từ đó cùng tập thể đưa ra các quyết định đúng đắn và tổ chức thực hiện hiệu quả; đồng thời, họ cũng sẽ tích cực tham gia đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái và thù địch.

Theo tổng hợp khảo sát, 100 % ý kiến đều đánh giá đây là yếu tố quan trọng và rất quan trọng trong việc hình thành BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, trong đó có 413 (82,9%) đánh giá là "Rất quan trọng", 95/498 ý kiến (17,1%) đánh giá là "quan trọng" [Phụ lục 5, bảng 7]

Quá trình giáo dục và tự giáo dục là hành trình mà mỗi cá nhân phải liên tục đấu tranh với chính mình, chống lại mọi cám dỗ và tiêu cực, nhằm xây dựng

ý chí quyết tâm hướng tới những giá trị cao đẹp. Đây chính là con đường hiệu quả nhất để nâng cao BLCT và trình độ trí tuệ phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của từng cán bộ, đảng viên, cũng như của Đảng ta nói chung. Điều này đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

Bốn là, BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH được hình thành thông qua cấp ủy, tổ chức đảng, HTCT; sự tác động của các yếu tố khách quan như: môi trường, hoàn cảnh, sự gắn bó và giám sát của nhân dân....

Trong quá trình hình thành, phát triển BLCT của người cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý chịu sự tác động từ môi trường, hoàn cảnh,... trong đó phải kể đến sự tác động lớn nhất từ môi trường xã hội mà trực tiếp là các yếu tố kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong đó, quyết định trực tiếp nhất, ảnh hưởng nhất đến tính chất của BLCT là sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng. Sự tác động của yếu tố kinh tế, như nhà lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin đã nói "xét đến cùng, kinh tế là nhân tố quyết định", "chính trị chỉ là biểu hiện chủ yếu ở kinh tế", kinh tế ngày nay là nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần hoạt động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn được hình thành và hoàn thiện thông qua sự gắn bó và giám sát của nhân dân. Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và nhất là quy định của Hiến pháp, Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền, tổ chức và hoạt động "gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình", "Các tổ chức Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật". Chính từ hoạt động giám sát của nhân dân góp

phần xây dựng ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Hiện nay, bên cạnh những thành tựu to lớn của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN mang lại, thì mặt trái, nhưng tiêu cực từ mặt trái nền kinh tế thị trường đó tác động ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống xã hội, đến việc nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Theo tổng hợp khảo sát, 100 % ý kiến đều đánh giá đây là yếu tố quan trọng và rất quan trọng trong việc hình thành BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, trong đó có 356 (71,5%) đánh giá là "Rất quan trọng". 142/498 ý kiến (28,5%) đánh giá là "quan trọng" [Phụ lục 5, bảng 7]

2.2.4. Vai trò bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH giữ vai trò quan trọng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng và xây dựng HTCT vững mạnh. Trước những thách thức của thời kỳ mới, cán bộ cần kiên định lập trường tư tưởng, vững vàng trước mọi biến động, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đồng thời, họ phải có tầm nhìn chiến lược, đưa ra quyết sách đúng đắn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. BLCT còn thể hiện qua khả năng đoàn kết nội bộ, đấu tranh chống suy thoái, tiêu cực, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật Đảng. Đặc biệt, cán bộ lãnh đạo phải tiên phong trong công tác phòng chống tham nhũng, nêu gương đạo đức cách mạng, góp phần xây dựng ĐBSH thành vùng phát triển ổn định, bền vững. Như vậy, BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có vai trò quan trọng trong nhiều mặt, có thể khái quát ở một số vai trò cụ thể như sau:

Một là, BLCT vững vàng của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH định hướng suy nghĩ, hành động đúng đắn, phù hợp của cán bộ, của tổ chức, qua đó góp phần quan trọng tạo nên chất lượng đội ngũ cán bộ.

Trước tình hình thế giới đang diễn biến phức tạp từng giờ, người cán bộ cần phải linh hoạt, mềm dẻo và sáng tạo để đạt được các mục tiêu đã đề ra. Họ phải có sức chiến đấu cao, không hoang mang hay dao động trước những khó khăn và thử thách, đồng thời không che giấu khuyết điểm hay sai lầm mà dám thẳng thắn thừa nhận. Lênin đã nhấn mạnh rằng: “tính nhạy bén chính trị là cần thiết để giải quyết một cách chính xác và nhanh chóng những vấn đề chính trị phức tạp” [45, tr. 66]. Sự vững vàng của cán bộ được thể hiện rõ nét qua sự kiên định, nhạy cảm trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và quân sự; sáng tạo trong việc áp dụng các phương châm và nguyên tắc chính trị của Đảng; đồng thời giữ vững nguyên tắc tính Đảng trong việc giải quyết các nhiệm vụ.

Bản lĩnh chính trị vững vàng của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, vì nó giúp đảm bảo cán bộ luôn giữ vững lập trường, tư tưởng đúng đắn và có khả năng lãnh đạo, quản lý hiệu quả. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có BLCT vững vàng kiên định với lý tưởng của Đảng, từ đó đưa ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp với lợi ích chung, đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững cho địa phương, cơ quan, đơn vị. Đồng thời, họ có tầm nhìn chiến lược và quyết đoán trong công việc, biết cách lãnh đạo, điều hành đội ngũ cán bộ khác, tạo ra môi trường làm việc minh bạch, công bằng. Những cán bộ này còn khuyến khích sự đổi mới, sáng tạo, giúp đội ngũ cán bộ phát huy tối đa tiềm năng và đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời đại mới. Ngoài ra, BLCT vững vàng giúp giữ vững sự đoàn kết và thống nhất trong nội bộ, tạo ra một đội ngũ cán bộ có kỷ luật cao và đồng lòng thực hiện nhiệm vụ chung. Như vậy, BLCT vững vàng của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không chỉ nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước. Theo đánh giá, khảo sát ý kiến, đã có 362/498 (72,7%) đánh giá vai trò BLCT của cán bộ

diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH được coi là yếu tố quyết định trong việc định hướng suy nghĩ và hành động của cán bộ. Điều này nhấn mạnh vai trò của cán bộ trong việc đưa ra quyết định đúng đắn và phù hợp với tình hình thực tế [Phụ lục 5, bảng 2].

Hai là, BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH sẽ giúp họ luôn đứng vững trước mọi khó khăn, thử thách, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có ảnh hưởng rất lớn đến mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị, đặc biệt trong những thời điểm khó khăn, trong bối cảnh chiến tranh ác liệt hoặc ở những bước ngoặt của cách mạng. Thực tiễn từ các cuộc kháng chiến trước đây và những năm đổi mới vừa qua cho thấy, mặc dù tình hình trong nước và thế giới có nhiều biến động phức tạp, nhưng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH với BLCT vững vàng đã đóng góp quan trọng vào việc củng cố vững chắc trận địa chính trị - tư tưởng, giữ ổn định chính trị và tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Những cán bộ này có khả năng và ý chí kiên định trước mọi hoàn cảnh, đặc biệt là trong những tình huống khó khăn và phức tạp, họ tự tin đề ra các chủ trương, giải pháp đúng đắn và tổ chức thực hiện thành công nhiệm vụ của đơn vị. Có 278/498 (55,8%) ý kiến đánh giá vai trò này là rất quan trọng, 220/498 ý kiến đánh giá là quan trọng (44,2%) [Phụ lục 5, bảng 2].

Ba là, BLCT sẽ giúp cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có quan điểm đúng đắn trong xem xét, đánh giá xử lý tình hình.

Bản lĩnh chính trị vững vàng của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH sẽ giúp khả năng giải quyết nhạy bén, đúng đắn các mối quan hệ với Đảng, với nhân dân, với đồng đội, bản thân với kẻ thù... Trong quá trình giải quyết các mối quan hệ đó, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy

quản lý ở ĐBSH phải tỏ ra là người có lòng căm thù giặc sâu sắc, kiên quyết đánh bại chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Cán bộ có BLCT vững vàng biết kiên định mục tiêu lý tưởng, con đường độc lập dân tộc và CNXH, có cách chống những luận điệu sai trái và xuyên tạc của kẻ thù, có cách xử lý mềm dẻo giữa lý luận với vận dụng linh hoạt từ lý luận vào trong thực tiễn. Có BLCT vững vàng thì mỗi khi có các ý kiến khác nhau về cách giải quyết một vấn đề nào đó họ biết kiềm chế, biết tiếp thu, lắng nghe ý kiến người khác, biết đấu tranh, bảo vệ lẽ phải, thuận theo lẽ phải, gạt bỏ các ý kiến cá nhân không còn phù hợp với cái chung, với cái lẽ phải. Có 259/498 ý kiến (52%) đánh giá, khảo sát cho rằng vai trò này là "rất quan trọng", 239/498 ý kiến (48%) đánh giá, khảo sát cho rằng vai trò này là "quan trọng" [Phụ lục 5, bảng 2].

Bốn là, BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH giúp họ góp phần đấu tranh có hiệu quả với những tư tưởng và quan điểm thù địch; tư tưởng, quan điểm sai trái, phản động; đồng thời là tấm gương dẫn dắt tư tưởng của cán bộ đảng viên, nhân dân trong tỉnh, thành phố, cơ quan, đơn vị.

Thực chất đây là cuộc đấu tranh nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng ta khỏi âm mưu xuyên tạc và phá hoại của các thế lực thù địch. Đây là cuộc đấu tranh đầy cam go, quyết liệt, lâu dài, liên tục giữa cái đúng và cái sai, giữa cái tích cực và tiêu cực, giữa tư tưởng tiến bộ và tư tưởng lạc hậu; là cuộc đấu tranh chống lại những quan điểm xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch. Nâng cao BLCT là một nội dung quan trọng trong công tác tư tưởng lý luận của Đảng, là giải pháp nhằm kiên định, giữ vững mục tiêu, lý tưởng của Đảng, nâng cao nhận thức, trình độ chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, qua đó giúp họ có đủ năng lực, đủ bản lĩnh để đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ thù. Qua khảo sát, đánh

giá, có 363/ 498 ý kiến (72,9%) đánh giá vai trò này là "rất quan trọng", 135/498 ý kiến (27,1%) đánh giá là "quan trọng"[Phụ lục 5, bảng 2].

Năm là, BLCT còn góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH qua đó góp phần củng cố, phát triển lòng tin của nhân dân với Đảng, với nhà nước và nâng cao uy tín chính trị vai trò của tỉnh ủy, thành ủy, BVT tỉnh ủy, thành ủy.

Với vai trò định hướng và điều khiển hành vi chính trị, BLCT có tác dụng gắn kết các yếu tố khác trong nhân tố chính trị tinh thần của đội ngũ cán bộ thành sức mạnh tổng hợp nhằm thực hiện một mục đích chính trị nhất định đối với mỗi nhiệm vụ và các tình huống khác nhau. Do đó, có tác dụng nâng cao tinh thần hăng say làm việc, tạo động lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc, BLCT làm tăng thêm sức chịu đựng gian khổ, rèn luyện, động viên nâng cao tinh thần đoàn kết, kiên trung, dũng cảm, ý chí sắt đá không gì lay chuyển được và tính tích cực, tự giác, chủ động khắc phục khó khăn trong học tập, rèn luyện, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị. Để xây dựng, phát triển cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, đòi hỏi cần quan tâm đến cán bộ diện quy hoạch có phẩm chất, trình độ, năng lực cao mà BLCT là một yếu tố không thể thiếu.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không chỉ quyết định hiệu quả lãnh đạo ở địa phương mà còn là yếu tố then chốt nâng cao niềm tin của nhân dân vào Đảng. Vì vậy, việc đào tạo, rèn luyện và phát huy BLCT cho đội ngũ này cần được chú trọng, đảm bảo họ luôn xứng đáng với vai trò là những người đại diện cho Đảng ở địa phương.

Đối với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, BLCT có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Những cán bộ này giữ vai trò then chốt trong

việc triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng vào thực tiễn, vì vậy BLCT của họ được thể hiện qua các khía cạnh sau: giữ vững lập trường, quan điểm chính trị, không bị dao động trước những tác động tiêu cực từ bên ngoài, nhất là trong bối cảnh có nhiều thách thức về kinh tế, xã hội và an ninh. Sự kiên định này giúp đảm bảo tính nhất quán trong việc thực hiện các chính sách, chủ trương của Đảng ở địa phương. Với vai trò đầu tàu, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần có BLCT để đưa ra những quyết định mang tính chiến lược, phù hợp với đặc thù của địa phương. Điều này không chỉ yêu cầu sự nhạy bén mà còn đòi hỏi khả năng chịu trách nhiệm và dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung. BLCT giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH giữ vững vai trò trung tâm đoàn kết trong tổ chức đảng và HTCT địa phương, cơ quan, đơn vị. Đồng thời đây là những người trực tiếp lãnh đạo tại địa phương, cơ quan, đơn vị nên việc có BLCT vững vàng sẽ giúp họ đấu tranh quyết liệt với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, cũng như các hành vi tham nhũng, tiêu cực. BLCT còn giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa Đảng với nhân dân, lắng nghe ý kiến, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Khi cán bộ hành động vì lợi ích của người dân, uy tín của Đảng cũng sẽ được nâng cao. Đồng thời cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có BLCT sẽ luôn giữ vững tầm nhìn chiến lược, đưa ra những định hướng phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nâng cao đời sống nhân dân, góp phần khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng.

Tiểu kết Chương 2

Là vùng năng động, phát triển bậc nhất cả nước, ĐBSH có vị thế, vị trí quan trọng của địa bàn đã đặt ra những yêu cầu, thách thức và sức ép nặng nề đối với HTCT địa phương nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Hơn nữa, trong xu thế phát triển của thời đại, đặc biệt là yêu cầu tích cực, chủ động mở cửa, giao lưu, hội nhập với thế giới, càng đặt ra những yêu cầu, đòi hỏi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải luôn nâng cao BLCT nhằm vượt qua thách thức, đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là sự kiên định, vững vàng về lập trường chính trị; là sự độc lập suy nghĩ, quyết định và hành động kịp thời vượt qua khó khăn, thử thách, quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, của cơ quan, đơn vị, địa phương; không hoang mang, dao động trước khó khăn; thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái; dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để tiến bộ, trưởng thành của người cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH bao gồm những nội dung chủ yếu: Có lập trường chính trị vững vàng; có tư duy chính trị độc lập, quyết đoán và kiên quyết hành động nhằm vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện chức trách, nhiệm vụ của bản thân, tổ chức; tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, không hoang mang, dao động trước khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ; không ngừng học tập, lý luận nâng cao trình độ chính trị; thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái; dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để tiến bộ, trưởng thành. Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hình thành qua quá trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; hình thành qua hoạt động thực tiễn; hình thành qua quá trình tự học tập, rèn luyện; hình thành qua sự tác động của các yếu tố khách quan.

Chương 3

BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA CÁN BỘ ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY QUẢN LÝ Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. Thực trạng bản lĩnh chính trị của cán bộ điện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1 Phần lớn cán bộ điện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng kiên định lý tưởng, mục tiêu của Đảng; kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Cán bộ điện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phần lớn có sự giác ngộ sâu sắc về bản chất giai cấp công nhân, có BLCT vững vàng và thấm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đã giúp cho cán bộ điện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH quyết tâm thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới. Cán bộ điện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH kiên định mục tiêu, lý tưởng, con đường cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn, đặc biệt là kiên định các vấn đề, quan điểm có tính lý tưởng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng, niềm tin vào sức mạnh của chính nghĩa, của tính nhân văn, niềm tin vào sức mạnh của nhân dân, của chính bản thân mình. Sự kiên định của cán bộ với con đường quá độ đi lên CNXH là mục tiêu, lý tưởng, con đường cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Theo báo cáo tổng kết công tác Đảng hàng

năm của các Đảng bộ tỉnh, thành phố ở ĐBSH luôn đạt từ 96% trở lên cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, như vậy, nhận định rằng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đều có phẩm chất chính trị tốt là hoàn toàn phù hợp. Bên cạnh đó, qua báo cáo đánh giá ở một số tỉnh, thành phố, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay đa số kiên định, vững vàng về lập trường chính trị, trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam; tin tưởng vào đường lối đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, tin tưởng vào mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, sự thắng lợi của cách mạng Việt Nam, kiên quyết đấu tranh bảo vệ đường lối đổi mới của Đảng. Đánh giá tổng kết của các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý phần lớn đều có phẩm chất chính trị tốt, có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm chính trị trước Đảng, trước Tổ quốc và Nhân dân (trên 98%). Trong công tác và sinh hoạt, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH luôn nhận được sự tin tưởng của Đảng và nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ, đồng thời xây dựng động cơ, thái độ và phương pháp làm việc hiệu quả (báo cáo đánh giá của các tỉnh ủy, thành ủy, việc quán triệt, triển khai Nghị quyết, Chỉ thị qua nhiệm kỳ 2015 - 2020 và báo cáo đánh giá giữa nhiệm kỳ 2020 – 2025 đều đạt trên 98%), cụ thể như: Thành ủy Hà Nội (100%) [89, tr. 9]; Thành ủy Hải Phòng (100%) [100, tr. 10], góp phần thực hiện hiệu quả thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Sự giác ngộ sâu sắc về bản chất giai cấp công nhân, BLCT vững vàng của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH được hình thành và phát triển thông qua hoạt động thường xuyên tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị, cập nhật chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để đảm bảo các quyết sách được đưa ra phù hợp với định hướng phát triển chung. Đồng thời, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cũng chú trọng đào tạo chuyên môn, không ngừng nâng cao trình độ

quản lý, điều hành. Nhiều địa phương như Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Phòng, Quảng Ninh,... đã có chính sách cử cán bộ đi đào tạo chuyên sâu về quản trị nhà nước, kinh tế, khoa học - công nghệ trong nước và quốc tế, giúp họ tiếp cận với những mô hình tiên tiến, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo. Bên cạnh việc học tập lý thuyết, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn học hỏi từ thực tiễn, nâng cao năng lực lãnh đạo thông qua kinh nghiệm thực tế. Thay vì chỉ dựa vào báo cáo, đội ngũ này chủ động đi thực tế tại cơ sở, học tập trao đổi kinh nghiệm thực tiễn như: Quảng Ninh, Hà Nam, Bắc Ninh, Hải Dương,... triển khai việc học tập mô hình quản lý đô thị thông minh, cải cách hành chính từ các địa phương phát triển như TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương,... hoặc học hỏi kinh nghiệm từ các nước tiên tiến, áp dụng vào thực tế để nâng cao chất lượng quản lý nhà nước. Các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH đã chú trọng việc xây dựng cán bộ lãnh đạo quản lý thông qua hoạt động nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, công tác giáo dục lý luận chính trị; việc học tập, nâng cao nhận thức, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành việc làm thường xuyên, bắt buộc trong các đảng bộ. Theo khảo sát cho thấy có 326/498 (65,5%) ý kiến đánh giá “rất tốt”, 157/498 (31,5%) ý kiến đánh giá “tốt” về phương thức tác động của Đảng tới BLCT cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay thông qua các hình thức đào tạo, bồi dưỡng [Phụ lục 5, bảng 4]

Xác định với 4 kiên định được đề ra tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đã nâng cao năng lực tự giác rèn luyện, tu dưỡng trong Đảng về phẩm chất đạo đức, tác phong, phương pháp tư duy, lề lối làm việc và lãnh đạo gắn liền với việc rèn luyện ý chí, tinh thần kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, đồng thời năng lực “tự đề kháng”, “tự miễn dịch” với những cám dỗ vật chất, tác động tiêu cực từ cơ chế kinh tế thị trường, với các thủ đoạn, âm mưu “diễn

biến hoà bình” của nước ngoài thế lực thù địch cũng được rèn luyện. Qua đó góp phần giữ vững và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định với đường lối đổi mới của Đảng; sự đúng đắn trong việc thực hiện nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Theo đánh giá, khảo sát đã có 475/498 (95,4%) ý kiến đánh giá “rất tốt”, 23/498 (4,6%) ý kiến đánh giá “tốt” việc cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý đều trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; 482/498 (96,8%) ý kiến đánh giá “rất tốt”, 16/498 (3,8%) ý kiến đánh giá “tốt” việc cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH luôn tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH và thắng lợi của cách mạng [Phụ lục 5, bảng 6]

Việc triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, với các quy định về những điều đảng viên không được làm, những quy định về nêu gương và gắn liền với đó là tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng của cấp uỷ đã góp phần rèn luyện BLCT cho đội ngũ cán bộ.

Bản thân cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là cán bộ có trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, luôn chủ động cập nhật kiến thức, nâng cao tầm nhìn, hiểu biết ở mọi lĩnh vực, địa bàn; trình độ, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ một cách tốt nhất, có hiệu quả nhất, thể hiện ở khả năng tiếp cận và vận dụng đúng đắn những quy luật, nguyên tắc để giải quyết vấn đề trong thực tiễn; làm chủ được tri thức khoa học và có khả năng hiểu biết sâu sắc tất cả các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn của mình; đề xuất

kiến nghị nhất là lĩnh vực nhạy cảm như: thoái hoá biến chất, sống trong hoà bình thiếu ý thức đấu tranh giai cấp, tham ô, tham nhũng, vi phạm kỷ luật, tệ nạn xã hội,...giải quyết kịp thời có hiệu quả các nhiệm vụ khác phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị

Theo kết quả báo cáo của các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH hiện nay, 100% cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đều có trình độ cao cấp lý luận chính trị, 100% cán bộ diện này có trình độ đại học và trên đại học. Đặc biệt, trong những năm qua, các tỉnh, thành phố ở ĐBSH luôn quan tâm và chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, cán bộ cấp chiến lược của đơn vị, từ năm 2015- 2020 đều có sự thay đổi tích cực cả về số lượng và chất lượng, nhất là từ năm 2020 đến nay. Thực tế cho thấy, trong nhiệm kỳ 2015-2020 công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có sự chuyển biến rõ nét, đạt được kết quả đồng bộ, toàn diện và đảm bảo chất lượng sau đào tạo, bồi dưỡng, trong đó có nhiều nét mới. Đối với đào tạo chuyên môn sau đại học, các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH đã yêu cầu các cơ quan, đơn vị khi chọn, cử cán bộ đi học phải đảm bảo chuyên ngành đào tạo phù hợp với chuyên môn bậc đại học và chức danh, vị trí việc làm; ưu tiên các ngành, lĩnh vực mà các tỉnh, thành phố đang thiếu và cần; tập trung đào tạo cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp tỉnh và cấp huyện; tích cực mở các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho các đối tượng cán bộ theo Quy định 104- QĐ/TW của Bộ Chính trị; bồi dưỡng cho cán bộ dự nguồn lãnh đạo, quản lý, cán bộ quy hoạch BCH Đảng bộ tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2020-2025.

Tỉnh ủy Ninh Bình đã cử 870 cán bộ đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị, trong đó 05 cán bộ diện BTV Tỉnh uỷ quản lý; cử 08 cán bộ học văn bằng hai và sau đại học; mở 02 lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp tỉnh cho 148 lượt cán bộ; 16 lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức theo Quy định 164 của Bộ Chính trị cho 2.980 lượt cán bộ; 8 lớp bồi dưỡng Tiếng Anh cho 230 cán bộ;

323 cán bộ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng-an ninh thuộc đối tượng 1 và đối tượng 2; bồi dưỡng quản lý nhà nước; bồi dưỡng chức danh; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ [81, tr. 24]. Tỉnh ủy Hưng Yên trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng tập trung hoàn thiện các quy định, quy trình công tác cán bộ, bảo đảm cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và đánh giá, sử dụng cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, xét, cử 1.221 lượt cán bộ được quy hoạch chức danh diện BTVTU quản lý; 1.470 lượt cán bộ được quy hoạch chức danh diện BTV huyện ủy, đảng ủy trực thuộc quản lý. Có 7.084 lượt cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; 66.973 lượt cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị [77, tr. 19].

Tỉnh ủy Hải Dương, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, BTV Tỉnh ủy đã mở 03 lớp bồi dưỡng cho 189 cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 -2025 [75]; Thành ủy Hà Nội, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, BTV Thành ủy đã mở 03 lớp bồi dưỡng cho 706 đồng chí cán bộ diện BTV Thành ủy quản lý [89, tr. 21]....

Bản lĩnh chính trị vững vàng là một phẩm chất quyết định sự sống còn và thành công của người cán bộ lãnh đạo của Đảng, bởi đó là thành quả của một quá trình giáo dục, tu dưỡng, học tập và rèn luyện liên tục, lâu dài, bền bỉ qua thực tiễn. Thực tế cho thấy, về cơ bản, cán bộ, đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam, phần lớn có sự vững vàng về BLCT, “kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có tư duy đổi mới, có năng lực hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện” đã chủ động, sáng tạo, đi tiên phong trong mọi công việc, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm với những vấn đề khó, mới trong xu thế hội nhập.

3.1.1.2 Phần lớn cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng bình tĩnh sáng suốt trong suy nghĩ và hành động, có tư duy chính trị độc lập, quyết đoán và kiên quyết hành động nhằm vượt qua khó khăn, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao

Trong bối cảnh hiện nay các thế lực thù địch, phản động đang tìm mọi thủ đoạn phá hoại cách mạng xây dựng CNXH, thì việc xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH vững vàng về BLCT ngày càng có ý nghĩa cấp thiết. Phần lớn cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có nhận thức và trách nhiệm trong việc chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của bản thân, của cơ quan, đơn vị, địa phương đã được cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Trong bối cảnh phát triển nhanh chóng và nhiều thách thức của ĐBSH, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đã thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Nhiều cán bộ đã chủ động đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với đặc thù từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Bên cạnh tinh thần chủ động và sáng tạo, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn thể hiện BLCT vững vàng, kiên trì thực hiện các mục tiêu phát triển trong những điều kiện khó khăn. Họ luôn quán triệt tinh thần kiên định với chủ trương, đường lối của Đảng, vận dụng linh hoạt vào thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị để đạt được hiệu quả cao nhất. Song song với việc thể hiện BLCT vững vàng, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý còn nỗ lực đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý để phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Một trong những đổi mới quan trọng là tăng cường đối thoại với nhân dân, doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, giải quyết các vấn đề bức xúc.

Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đã và đang thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, không ngừng đổi mới để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành. BLCT vững vàng giúp họ kiên trì theo đuổi các mục tiêu phát triển, ngay cả trong những điều kiện khó khăn. Trong quá trình triển khai thực hiện, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH luôn nêu cao tinh thần và nghiêm túc thực hiện các nguyên tắc trong sinh hoạt và tổ chức như: Việc tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ đã phát huy tác dụng thiết thực và hiệu quả công tác được nâng lên; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiều chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động, ý thức trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả, dân chủ được mở rộng và phát huy. BTV các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH luôn quan tâm gợi ý kiểm điểm đối với những tập thể và cá nhân ở những nơi có vấn đề nổi cộm, có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, có đơn thư, khiếu nại, tố cáo, có dư luận gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân... Thông qua kiểm điểm, đánh giá đã chỉ ra ưu, khuyết điểm của cán bộ, giúp cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ có căn cứ để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách cán bộ. Việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội theo đúng quy định của Trung ương bước đầu tạo chuyển biến tích cực góp phần nâng cao phẩm chất, năng lực và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ.

Đánh giá kết quả việc chủ động vượt qua khó khăn, thử thách, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, của cơ quan, đơn vị, địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có thể khái quát qua nội dung đánh giá chất lượng công tác hằng năm của một số địa phương, thể hiện như sau: Tỉnh ủy Ninh Bình đã đánh giá: “1.768 lượt cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý, trong đó HTXS NV

596 lượt (33,7%); HTTNV 1.161 lượt (65,8%); HTNV 7 lượt (0,3%); Không HTNV 04 lượt (0,2%)” [81, tr. 12]. Giữa nhiệm kỳ 2020 – 2025, Tỉnh ủy Ninh Bình tiếp tục nhận xét, đánh giá, xếp loại 877 lượt cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý: Năm 2020: Tổng số 286 đồng chí (HTXS NV: 58 đồng chí (20,2%); HTTNV: 228 đồng chí (79,7%); Năm 2021: Tổng số 310 đồng chí (HTXS NV: 62 đồng chí (20%); HTTNV: 242 đồng chí (78,1%, HTNV : 05 đ/c (1,6%); Không HTNV: 01 đồng chí (0,4%) Năm 2022: Tổng số 281 đồng chí (HTXS NV: 44 đồng chí (15,7%); HTTNV: 237 đồng chí (83,1%), HTNV: 02 đồng chí (0,7%); Không HTNV: 02 đồng chí (0,7%) [82, tr. 5].

Thành ủy Hải Phòng đánh giá tại báo cáo nhiệm kỳ 2015 – 2020: “Kết quả lấy phiếu giới thiệu đối với cán bộ diện BTV Thành ủy quản lý tại các hội nghị đều đạt từ 90% đến 100%, bảo đảm dân chủ, công tâm, khách quan, đạt sự thống nhất cao, được cán bộ, đảng viên, Nhân dân thành phố ghi nhận là không có thiên vị, tiêu cực, chạy chức, chạy quyền [91, tr. 15]. Thành ủy Hải Phòng cũng đánh giá đội ngũ cán bộ của thành phố đã cơ bản được chuẩn hóa về trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ; có lập trường tư tưởng, BLCT vững vàng, có đạo đức, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật, có năng lực, phẩm chất, uy tín. Cán bộ cấp chiến lược có BLCT, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có tư duy đổi mới, có khả năng hoạch định đường lối, chính sách mang tầm chiến lược, phát huy tốt vai trò quy tụ và là hạt nhân đoàn kết, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” [91, tr. 15].

Giữa nhiệm kỳ 2020 – 2025, năm 2023, Thành ủy Hà Nội đã tiến hành đánh giá cán bộ diện BTV Thành ủy quản lý: “Đánh giá, phân loại 810/813; trong đó: HTXS NV: 154 (19%); HTTNV: 646 (79,4%); HTNV: 05 (0,6%); Không HTNV: 05 (0,6%)” [90, tr. 12].

Giai đoạn 2015 - 2020, tỉnh ủy Quảng Ninh đánh giá, kiểm điểm 1.818 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý diện BTV Tỉnh ủy quản lý, trong đó: HTXS NV: 1.372 đồng chí, bằng 75,47%; HTTNV: 428 đồng chí, bằng 23,54%; HTNV: 18 đồng chí, bằng 0,99%; không có trường hợp nào không HTNV [83, tr. 14].

Đánh giá, khảo sát nội dung về quán triệt tốt chức trách, nhiệm vụ được giao và lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cụ thể như sau: trong việc quán triệt các nhiệm vụ, 72,5% (361/498) số phiếu đánh giá ở mức "Rất tốt" và 27,5% (137/498) đánh giá ở mức "Tốt", không có phiếu nào ở các mức độ "Khá" hay "Trung bình". Điều này cho thấy hầu hết cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đều thực hiện rất tốt việc nắm bắt và triển khai các nhiệm vụ được giao. Trong nội dung lãnh đạo, quản lý và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, 64,1% (319/498) phiếu đánh giá "Rất tốt" và 35,9% (179/498) đánh giá "Tốt", cũng cho thấy sự tín nhiệm mạnh mẽ vào khả năng lãnh đạo và chỉ đạo của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH [Phụ lục 5; bảng 8]. Nhìn chung, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đều có sự hiệu quả trong công việc và được đánh giá cao, điều này phản ánh năng lực lãnh đạo và quản lý tốt của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

3.1.1.3 Phần lớn cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng đều có sự tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích chung, không hoang mang, dao động trước khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ

Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng, sự “tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không hoang mang, dao động trước những khó khăn” có vai trò rất quan trọng đối với việc đưa ra các quyết sách có ảnh hưởng tới sự phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị, đồng thời nó cũng ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển chung của đất nước. Nếu không có bản lĩnh, dám đương đầu với những khó khăn, thách thức, không dám đưa ra những quyết định táo bạo, đột phá thì người cán bộ lãnh đạo, quản lý đó không thể hoàn thành những nhiệm vụ, trọng trách nặng nề mà Đảng và nhân dân giao phó.

Đặc biệt, năm 2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 14-KL/TW ngày 22-9-2021 về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Kết luận của Bộ Chính trị thể hiện sự quan tâm, khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ năng động, sáng tạo, đồng thời cũng khẳng định việc phải chịu trách nhiệm và xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ vững mạnh, góp phần vào công cuộc đổi mới, phát triển đất nước. Kết luận này đã tạo ra chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung đã thể hiện rõ tinh thần "7 dám": *Một là*, “Dám nghĩ”, với việc khuyến khích cán bộ có tư duy sáng tạo, cách làm đột phá, tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách; *Hai là*, “Dám làm” với việc tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ triển khai thực hiện những đề xuất đổi mới, sáng tạo; *Ba là*, “Dám đột phá” tức đánh giá cao và tạo điều kiện cho những cán bộ thực hiện các giải pháp đột phá, mang lại hiệu quả thiết thực; *Bốn là*, “Dám chịu trách nhiệm”, cán bộ được khuyến khích nhưng cũng phải chịu trách nhiệm về những sai sót, rủi ro trong quá trình thực hiện; *Năm là*, “Dám bảo vệ” với việc đảm bảo bảo vệ cán bộ thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung, tránh bị xử lý oan sai; *Sáu là*, “Dám khen thưởng”, với việc biểu dương, khen thưởng xứng đáng những cán bộ có tư duy đổi mới, cách làm đột phá, sáng tạo, hiệu quả cao; *Bảy là*, “Dám phê bình”, xử lý nghiêm việc lợi dụng chủ trương để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Theo khảo sát lấy ý kiến, đã có 283/498 (56,8%) ý kiến đánh giá là “ rất tốt”, 215/498 (43,2 %) đánh giá “ tốt” về nội dung cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm [Phụ lục 5, bảng 8].

Hơn nữa, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đã thực hiện tốt cam kết không sa vào các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị,

đạo đức, lối sống và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Việc kiểm điểm tự phê bình, phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã trở thành nền nếp thường xuyên trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, tạo được chuyển biến tiến bộ rõ nét. Việc thực hiện Kết luận 01- KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện với nhiều mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả, có sức thuyết phục cao. Các quy định của Trung ương về trách nhiệm nêu gương được quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, tạo chuyển biến tích cực trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân ghi nhận.

Trong quá trình lãnh đạo, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH luôn thể hiện sự tự tin, BLCT vững vàng, sẵn sàng đưa ra những quyết sách quan trọng, định hướng phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình thực tế. Họ không ngại đổi mới, mạnh dạn áp dụng những mô hình mới nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững của địa phương. Tự tin trong việc đề ra các chiến lược phát triển: Cán bộ lãnh đạo nhiều tỉnh, thành phố như Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh,... đã xây dựng các chương trình, kế hoạch mang tính đột phá như phát triển đô thị thông minh, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng sống của người dân. Chủ động nắm bắt tình hình, linh hoạt điều chỉnh các chính sách để phù hợp với bối cảnh thực tế, không bị động hay phụ thuộc hoàn toàn vào chỉ đạo cấp trên mà biết vận dụng sáng tạo, sát thực tế. Với tư duy đổi mới và tinh thần trách nhiệm cao, nhiều cán bộ đã chủ động đề xuất các giải pháp phát triển phù hợp với thực tiễn, góp phần tạo động lực tăng trưởng cho địa phương. Trước hết, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH dám nghĩ những hướng đi mới, sáng tạo trong lãnh đạo, không rập khuôn theo cách làm cũ mà mạnh dạn đưa ra các sáng kiến đột phá: Hải Phòng và Quảng Ninh tập trung phát triển hạ tầng cảng biển, dịch vụ

logistics để tạo động lực tăng trưởng mới, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của vùng; Hà Nội triển khai các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp, xây dựng các trung tâm đổi mới sáng tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, từng bước hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo bền vững;...

Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thể hiện BLCT dám chịu trách nhiệm, không né tránh trách nhiệm, mà trực tiếp xuống cơ sở, sát sao trong công tác chỉ đạo, giám sát triển khai các chương trình, dự án lớn của địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong các tình huống cấp bách như thiên tai, dịch bệnh, các cán bộ lãnh đạo đã có mặt tại tuyến đầu để chỉ đạo công tác ứng phó, hỗ trợ nhân dân kịp thời. Bên cạnh tinh thần dám nghĩ, dám làm cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn thể hiện trách nhiệm cao, không né tránh sai sót, sẵn sàng chịu trách nhiệm trước tập thể. Nhiều cán bộ đã thẳng thắn nhận trách nhiệm khi địa phương gặp vấn đề, từ đó tìm hướng khắc phục thay vì đổ lỗi hay trốn tránh. Việc thực hiện cơ chế “người đứng đầu chịu trách nhiệm” đã giúp nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, hạn chế tư tưởng làm việc cầm chừng, sợ sai. Đặc biệt, một số lãnh đạo địa phương khi triển khai các dự án lớn đã cam kết về tiến độ, chất lượng công trình và sẵn sàng chịu trách nhiệm nếu kết quả không đạt như mong đợi. Điều này không chỉ thể hiện tinh thần trách nhiệm mà còn góp phần xây dựng niềm tin của nhân dân vào bộ máy lãnh đạo.

Theo báo cáo giữa nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Tỉnh ủy Ninh Bình, Tỉnh ủy đã tập trung cao cho việc thực hiện các mục tiêu Đại hội, sau nửa đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đã có một số chỉ tiêu đạt và vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII. Trong đó năm 2020: Có 12/16 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch, trong đó có 6/12 chỉ tiêu vượt kế hoạch; Chỉ tiêu kết nạp đảng viên không đạt kế hoạch nhưng vượt so với phương án điều chỉnh. Năm 2021: Hoàn thành và hoàn thành vượt mức 14/17 chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu;

Năm 2022: Hoàn thành và hoàn thành vượt mức 17/17 chỉ tiêu kế hoạch đề ra, trong đó 15 chỉ tiêu vượt kế hoạch [82, tr. 18].

Thành ủy Hà Nội, theo đánh giá giữa nhiệm kỳ 2020-2025, đã tiến hành kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình số 01, 02, 03, 05,10 của Thành ủy; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19-12-2016 của Bộ Chính trị “về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định số 37- QĐ/TW, ngày 25-10-2021 của Ban Chấp hành Trung ương “về những điều đảng viên không được làm”; Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05-01-2017, Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 07-5-2017 của Thành ủy về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế”. Giám sát việc tổ chức thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của Thành phố. Đặc biệt, đã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với Ban cán sự Đảng ủy ban nhân dân Thành phố nhiệm kỳ 2011- 2016 và nhiệm kỳ 2016-2021 trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các dự án, gói thầu do Công ty cổ phần Tiến bộ Quốc tế A1C và các doanh nghiệp thuộc “hệ sinh thái” AIC thực hiện từ năm 2011 đến năm 2021. Trong năm 2023, Thành ủy Hà Nội báo cáo sơ kết Chương trình 01- CTr/TU và kết luận: BTV Thành ủy đã luân chuyển, điều động 36 đồng chí, chuyển đổi vị trí công tác 50 đồng chí cán bộ diện BTV Thành ủy quản lý. Thực hiện quyết liệt chủ trương bố trí cán bộ không phải người địa phương; đến nay có 28/30 bí thư quận, huyện, thị ủy và 12/30 chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã (đang khuyết 02 chủ tịch UBND) không phải người địa phương, và 100% số cán bộ này HTXS NV [90, tr. 13]. Tỉnh ủy Hưng Yên: thực hiện quy trình kiện toàn, bổ sung các chức danh: 02 Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, 01 Chủ tịch HĐND tỉnh, 01 Phó Chủ tịch UBND tỉnh; 03 Ủy viên BTV Tỉnh ủy, 05 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, 02 Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; luân chuyển,

bổ nhiệm 128 đồng chí (luân chuyển 32, bổ nhiệm 96), giới thiệu ứng cử 57 đồng chí, thực hiện quy trình luân chuyển cán bộ là Tỉnh ủy viên lên Trung ương 03 đồng chí; 01 đồng chí đi địa phương khác; kết quả 100% đội ngũ cán bộ trên HTSXNV [78, tr. 19]

Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phần lớn dám hi sinh lợi ích cá nhân, khiêm tốn, không lạm dụng quyền lực, thực hiện theo chức trách nhiệm vụ được giao, không làm ảnh hưởng đến lợi ích tập thể. Trong quá trình thực hiện, cán bộ đã có tư duy đổi mới, cách làm sáng tạo, đột phá, xử lý các điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, chú trọng giải quyết những vấn đề chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng không phù hợp với thực tế, đem lại chất lượng, hiệu quả cao, tạo sự chuyển biến rõ rệt, góp phần quan trọng cho sự phát triển chung địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thành ủy Hà Nội đã đổi mới trong cách làm, cách chỉ đạo, lãnh đạo khi thực hiện tốt Quy định 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị "về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân". BTV Thành ủy Hà Nội đã thành lập Ban Chỉ đạo Nghị quyết 15-NQ/TU và giao nhiệm vụ trực tiếp cho người đứng đầu các cơ quan đơn vị trong đó tập trung chỉ đạo rà soát trên địa bàn Thành phố 150 vụ việc phức tạp kéo dài diện Ban Chỉ đạo Thành ủy theo dõi, chỉ đạo giải quyết. Với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Thành ủy các đơn vị đã giải quyết được 103 vụ việc, đến nay tiếp tục theo dõi, chỉ đạo giải quyết 47 vụ việc [90, tr. 17]. Thành ủy Hà Nội, đã thành lập 04 Ban Chỉ đạo của BTV Thành ủy để tập trung lãnh đạo những nội dung, nhiệm vụ khó như: Ban Chỉ đạo triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô; Ban Chỉ đạo đôn đốc các dự án chậm tiến độ trên địa bàn Thành phố; Ban Chỉ đạo các công trình văn hóa, giáo dục, y tế trên địa bàn Thành phố; Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án về đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền; Ban Chỉ đạo phòng,

chống tham nhũng, tiêu cực; Ban Chỉ đạo xây dựng chiến lược phát triển Trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong, Trường Đại học Thủ đô... [90, tr. 65]

Tỉnh ủy Bắc Ninh, theo đánh giá tại Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 -2025, để nắm bắt tình hình, phản ánh, tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; cán bộ diện BTV tỉnh ủy quản lý đã duy trì nghiêm túc tiếp dân theo quy định; công tác đối thoại đã đi vào nền nếp, chất lượng được nâng lên. Đã tổ chức 2.117 cuộc đối thoại (trong đó cấp tỉnh 34, cấp huyện 592, cấp xã 1.491 và có 29 cuộc do Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp đối thoại với nhân dân, người lao động...) [72, tr. 21].

3.1.1.4 Phần lớn cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái; dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để tiến bộ, trưởng thành, kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, phá hoại Đảng, chế độ và sự nghiệp cách mạng.

Động cơ phấn đấu, sự rèn luyện của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH càng vững vàng, càng kiên định sẽ càng thôi thúc họ tự rèn luyện, nỗ lực phấn đấu vươn lên không ngừng. BLCT của cán bộ trong giai đoạn hiện nay đã đặt ra các yêu cầu ngày càng cao yêu cầu mỗi cán bộ cần nhận thức đầy đủ yêu cầu, mục đích, nhiệm vụ tình hình mới. Cán bộ nhận thức sâu sắc hơn về trách nhiệm nặng nề, vinh dự lớn lao của mình khi cống hiến vì mục đích, lý tưởng của Đảng. Trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thể hiện gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện, dám nghĩ, dám nói, dám chịu trách nhiệm, dám đấu tranh vì lẽ phải, dám đấu tranh chống điều sai trái; đặt lợi ích Nhà nước, Đảng, nhân dân và đơn vị lên trên hết; khắc phục tư tưởng trông chờ cấp trên, sợ sai, từ đó giúp cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy

quản lý ở ĐBSH hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước, nhân dân và đơn vị giao phó.

Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH luôn tăng cường công tác giáo dục về truyền thống văn hóa, lịch sử đấu tranh cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc, cũng như các truyền thống của địa phương, cơ quan và đơn vị. Trong thực tế, cán bộ BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH quản lý đã bám sát chức năng, nhiệm vụ chính trị của ngành và địa phương, đồng thời theo dõi, nắm bắt chặt chẽ tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, nhân dân trong cơ quan, đơn vị và dư luận xã hội. Họ cũng tổ chức tốt việc tuyên truyền, giáo dục về lý tưởng cách mạng, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong Đảng đến quần chúng nhân dân, nhằm tạo sự đồng thuận xã hội đối với con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân đã lựa chọn.

Đặc biệt, là trong các vấn đề, những sự kiện "nóng" như: Biển Đông, tình hình tranh chấp, khiếu kiện về đất đai, ô nhiễm môi trường,... giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ, an tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, qua đó, giúp nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên, nhân dân trước mọi khó khăn, đẩy lùi cám dỗ về vật chất, chống lại những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch. Thực hiện tuyên truyền, định hướng tư tưởng có trọng tâm, trọng điểm và đi vào chiều sâu; kịp thời nắm bắt dư luận xã hội, những thông tin có giá trị để phản ánh, đề xuất, kiến nghị tập trung giải quyết. Cấp ủy các tỉnh, thành phố ở ĐBSH đã chỉ đạo thực hiện tốt việc đối thoại trực tiếp với cán bộ, đảng viên và nhân dân, giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở. Thường xuyên đăng tải, chia sẻ các tin, bài tích cực; đẩy mạnh tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.

Để thắng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH đã triển khai có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm túc theo tinh thần “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”; kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, giám sát thì mở rộng; kiểm tra, giám sát vai trò trách nhiệm, tính tiền phong, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp; kiểm tra, giám sát những lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, những vấn đề bức xúc ở cơ sở được đảng viên, nhân dân và dư luận quan tâm như tài chính, dự án đầu tư, đất đai, quản lý quy hoạch, quản lý đô thị, trật tự xây dựng, xây dựng nông thôn mới, tổ chức cán bộ, cải cách hành chính; công tác lãnh đạo giải quyết các điểm nóng phức tạp về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các tỉnh, thành phố. Công tác kiểm tra, giám sát được BTV, thường trực cấp ủy của các tỉnh, thành phố và đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy quan tâm thường xuyên. Hằng năm, BTV các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH cũng như các cấp ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

Công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; ngăn chặn, xử lý các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ của một số cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH được triển khai chủ động, bài bản, kịp thời, hiệu quả; góp phần quan trọng củng cố vững chắc niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với chế độ, với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền. Theo báo cáo của các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH, việc thực hiện tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo 35 các cấp trên địa bàn các tỉnh, thành phố được triển khai nghiêm túc và bài bản. Trong đó vai trò của cán bộ lãnh đạo quản lý trong công tác chỉ đạo, điều hành được chú trọng. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng luôn được xác định là nhiệm vụ chính trị hàng đầu của các tổ chức đảng.

Nhìn chung, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH về cơ bản thực hiện tốt việc nêu gương cũng như nêu cao tinh thần thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái, dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để phát triển. Qua khảo sát kết quả về nội dung sự thẳng thắn đấu tranh với quan điểm sai trái, dám thừa nhận sai lầm và không ngừng đổi mới để phát triển được đánh giá rất cao, với 84,1% số phiếu cho rằng đây là yếu tố "Rất quan trọng" và 15,9% đánh giá là "Quan trọng" [Phụ lục 5, bảng 3]. Điều này cho thấy tinh thần trách nhiệm, sự trung thực và BLCT được đề cao, khẳng định tầm quan trọng của việc kiên quyết bảo vệ quan điểm đúng đắn, đấu tranh chống lại những sai lệch trong tư tưởng và hành động. Đồng thời, nó phản ánh tư duy cầu thị, sẵn sàng nhìn nhận sai lầm để sửa chữa, không ngừng đổi mới nhằm phát triển bản thân và tổ chức. Đây là phẩm chất cần thiết để xây dựng một đội ngũ có tư duy tiến bộ, vững vàng về lập trường và luôn hướng tới sự hoàn thiện, đổi mới trong quá trình công tác và cống hiến.

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1 Một số cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay có biểu hiện chưa thật kiên định, vững vàng về lập trường chính trị.

Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có biểu hiện phai nhạt lý tưởng cách mạng, dao động trong kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, dao động, thiếu niềm tin, giảm sút ý chí chiến đấu, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, phụ họa theo những nhận thức sai trái, quan điểm lệch lạc; không có ý thức hết lòng vì Đảng, vì dân, không làm tròn nhiệm vụ, chức trách được phân công. Trước hết, đó là sự dao động trong tư tưởng, thiếu kiên định với đường lối, chủ trương của Đảng, dễ bị tác động bởi các luận điệu xuyên tạc, thông tin sai lệch từ các thế lực thù địch. Bên

cạnh đó, có những cán bộ thể hiện sự né tránh, không dám đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch.

Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, những biểu hiện chưa thật sự kiên định có thể thấy qua việc thiếu quyết tâm trong triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng tại địa phương, cơ quan, đơn vị, không chủ động bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng trước những tác động tiêu cực từ bên ngoài. Một số cán bộ có xu hướng nể nang, né tránh, ngại va chạm khi xử lý những vấn đề nhạy cảm về chính trị, làm ảnh hưởng đến hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo. Ngoài ra, trong lối sống và quan hệ công tác, một số cán bộ có thể kết nối với những đối tượng có tư tưởng chính trị lệch lạc, tiêu cực, hoặc có dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chạy theo lợi ích cá nhân, xa rời quần chúng. Tâm lý "dĩ hòa vi quý", không đấu tranh với các biểu hiện sai trái trong nội bộ cũng là một dấu hiệu của lập trường chính trị không vững vàng. Một số cán bộ còn thiếu ý thức tổ chức kỷ luật, không chấp hành nghiêm nguyên tắc xây dựng Đảng. Họ có thể không gương mẫu trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, có biểu hiện đối phó, làm hình thức thay vì thực hiện một cách nghiêm túc và có trách nhiệm.

Thực tiễn có một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH quản lý qua hoạt động lãnh đạo của Đảng đã vi phạm kỷ luật, có những địa phương còn vi phạm nghiêm trọng dẫn đến phải truy cứu trách nhiệm hình sự đối với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, chưa chủ động đấu tranh với những quan điểm sai trái, còn thờ ơ trên trận địa bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cụ thể như: Tỉnh ủy Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2015-2020 đã tiến hành xem xét, xử lý kỷ luật đối với 33 đảng viên, trong đó có 11 đồng chí là Tỉnh ủy viên. Sau khi kỷ luật đã cho thôi giữ chức vụ, điều chuyển công tác đối với 07 đồng chí cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý [87, tr. 18]. Thành ủy Hải Phòng trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 đã tiến hành thi hành kỷ luật đối với 12 cán bộ diện Thành ủy quản lý, trong đó: 01 đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng

nhân dân thành phố, 04 đồng chí Ủy viên Thành ủy, 05 đồng chí Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện. Ủy Ban Kiểm tra Thành ủy đã kỷ luật 01 đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, 01 đồng chí Phó Giám đốc Sở. Nội dung kiểm tra, giám sát bám sát nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, kết quả các chương trình kiểm tra, giám sát đúng Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Đánh giá nội dung vi phạm chủ yếu là vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc; vi phạm nguyên tắc tự phê bình, phê bình, đoàn kết thống nhất trong Đảng, trong công tác cán bộ; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát một số cán bộ, đảng viên suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tiêu cực, nhận hối lộ, kê khai tài sản cá nhân không trung thực, vi phạm Luật Phòng, chống tham nhũng, vi phạm quy định về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương. Những vi phạm nêu trên đã gây hậu quả rất nghiêm trọng, thiệt hại và nguy cơ thiệt hại, lãng phí rất lớn tiền, tài sản của Nhà nước; gây dư luận bức xúc, ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức đảng và chính quyền địa phương, đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật [91, tr. 16].

Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có biểu hiện giám sát ý thức kỷ luật, ý thức trách nhiệm chưa cao, chưa thật sự tuân thủ pháp luật, có tư tưởng bè phái, cục bộ trong công tác. Một bộ phận cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH lợi dụng vị trí công tác của bản thân để thăng quan phát tài, có biểu hiện chạy chức, chạy quyền, lợi dụng chức vụ và cương vị công tác để tham nhũng, biến thủ công quỹ, đưa hối lộ, làm giàu bất chính diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Qua thực tế các vụ án kinh tế - tham nhũng trong thời gian vừa qua đã cho thấy tình trạng tham nhũng của một số cán bộ nhất là cán bộ cấp cao trong đơn vị, địa phương, cụ thể như: vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong thực hiện một số dự án đầu tư, trong đó có các dự án do Công ty Cổ

phần Tiến bộ Quốc tế (AIC), Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC, Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn,...tại tỉnh Vĩnh Phúc; Công ty CP Phát triển xây dựng thương mại Thuận An; Công ty CP Cầu 7 Thăng Long,...tại Hà Nội; Gói thầu xây lắp số 13, Dự án Đường ven sông do Công ty Cổ phần Tập đoàn Thuận An thực hiện tại Quảng Ninh,...Theo đánh giá của Tỉnh ủy Quảng Ninh: số vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, tiêu cực được xử lý từ công tác phát hiện, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố nhiều nhất từ trước đến nay; Trong kỳ báo cáo, cơ quan tiến hành tố tụng 02 cấp của tỉnh đã khởi tố, điều tra 49 vụ/246 bị can về tham nhũng, chức vụ, kinh tế, tiêu cực (cao hơn nhiệm kỳ 2015-2020: 29 vụ/27 bị can); các vụ việc, vụ án tham nhũng, chức vụ, kinh tế, tiêu cực chủ yếu ở cán bộ lãnh đạo, quản lý [84, tr. 35].

Trong nhiệm kỳ vừa qua, một số cán bộ đã thể hiện sự suy thoái về đạo đức lối sống, nhất là nạn tham nhũng và tệ quan liêu đã trở thành vấn nạn, là một nguy cơ lớn với Đất nước; những tệ nạn trong xã hội dưới nhiều hình thức có xu hướng ngày càng tăng. Trước những nguy cơ đó, đòi hỏi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần phải giữ vững BLCT, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3.1.2.2 Một số cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng còn chưa thực sự chủ động trong công việc, có biểu hiện ngại khó, ngại khổ; quyết tâm chính trị chưa thực sự cao dẫn đến kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị còn hạn chế.

Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH chưa thực sự yên tâm với nhiệm vụ và động cơ phấn đấu, sức chịu đựng bền bỉ, dẻo dai còn cao. Bên cạnh đó là những hạn chế trong thực hiện chính sách cán bộ đã không khuyến khích được đội ngũ cán bộ phát huy hết tinh thần tự giác, tích cực học tập để nâng cao BLCT trong thực hiện chính sách của Đảng đúng đắn và hợp lý sẽ dẫn tới cán bộ thực hiện sai nhiệm vụ được phân công. Bên cạnh đó, không ít cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở

ĐBSH trong các đơn vị, địa phương hiện nay làm việc thiếu tích cực, cụ thể như: còn có cán bộ, bảo thủ trong cách nghĩ, cách làm, thiếu tính chủ động, sáng tạo và đổi mới; cách làm việc không khoa học, thậm chí hiện tượng quan liêu, trì trệ, không thạo việc, tác phong trì trệ, chậm chạp, thái độ thờ ơ, thiếu trách nhiệm còn phổ biến. Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn chưa thực sự chủ động trong công việc có biểu hiện ngại khó, ngại khổ; quyết tâm chính trị chưa thực sự cao dẫn đến kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị còn hạn chế. Việc xây dựng cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung kết quả hạn chế; chưa thực hiện hiệu quả cơ chế giám sát trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy chính quyền, cán bộ, đảng viên. Chính những hạn chế đó đã ảnh hưởng một phần vào kết quả thực hiện các chỉ tiêu đề ra của các tỉnh, thành phố ở ĐBSH, tiêu biểu như tỉnh ủy Quảng Ninh trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 thực hiện được 15/17 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV cơ bản đạt và vượt, 02 chỉ tiêu không hoàn thành [83, tr. 21]. Tỉnh ủy Bắc Ninh trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 thực hiện 19/26 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh đề ra trên các lĩnh vực, còn 07 chỉ tiêu chưa đạt [72, tr. 2]. Tỉnh ủy Hưng Yên trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 thực hiện 14/16 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XVIII nhiệm kỳ 2015-2020 đề ra đạt và vượt, có chỉ tiêu vượt sớm, vượt cao hơn so với kế hoạch; 01 chỉ tiêu cơ bản đạt, 01 chỉ tiêu không đạt [77, tr. 26].

Thành ủy Hà Nội đánh giá tại báo cáo giữa nhiệm kỳ 2020 -2025: Năm 2022, cán bộ diện BTV Thành ủy quản lý không hoàn thành nhiệm vụ: 05 đồng chí (0,6%), năm 2023 có 04 đồng chí (0,47%) Không HTNV, nguyên nhân một phần xuất phát từ việc không dám nghĩ, không dám làm, và né tránh trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ [89, tr. 23]. Tỉnh ủy Ninh Bình giữa nhiệm kỳ 2020 - 2025 đánh giá: Năm 2021 có 01 đồng chí diện BTV tỉnh ủy quản lý không HTNV (0,4%) Năm 2022: Không HTNV 02 đồng chí (0,7%) [82, tr. 23].

3.1.2.3 Việc học tập lý luận chính trị của một số cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng chưa thực sự chủ động, tích cực, đôi khi thiếu thực tiễn, thiếu kỹ năng xử lý tình huống trong tình hình mới

Trong khi, phần lớn cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có ý thức tự giác, thường xuyên tu dưỡng rèn luyện đạo đức, thực sự trở thành tấm gương sáng về phẩm chất, năng lực. Bên cạnh đó đây còn có cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH chưa nhận thức sâu sắc được nhiệm vụ, trách nhiệm của bản thân, không ngừng học tập, bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ và năng lực công tác. Khi gặp khó khăn thì dao động, chùn chân, né tránh nhiệm vụ, làm việc cầm chừng, thiếu quyết tâm, không trung thực trong lời nói công việc, thiếu ý thức phấn đấu vươn lên, một số cán bộ lãnh đạo thiếu ý chí vươn lên, chưa quan tâm việc học tập lý luận, tìm hiểu chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Có số ít cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nghĩ rằng mình là lãnh đạo, đứng đầu đơn vị, do đó họ thiếu tiếp thu ý kiến đóng góp của cấp dưới, thiếu lắng nghe dư luận, không chủ động tự giác điều chỉnh thái độ, hành động của bản thân cho phù hợp với yêu cầu, nguyện vọng của tập thể, của cấp dưới. Vì vậy, so với yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, một số cán bộ vẫn còn bộc lộ hạn chế, yếu kém về năng lực lãnh đạo, điều hành và quản lý đơn vị. Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH lúng túng, bị động trước cơ chế thị trường, trong khi đó vẫn không tự giác nâng cao kiến thức. Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cao tuổi còn làm việc theo chủ nghĩa kinh nghiệm kiến thức mới thiếu, nhất là các kiến thức quản lý kinh tế. Cụ thể như Tỉnh ủy Ninh Bình: Trong 169 đồng chí cán bộ diện BTVTU quản lý có trình độ chuyên môn trên đại học, có 78 đồng chí (46,2%) có chuyên ngành quản trị kinh doanh, kinh tế, quản lý kinh tế [81, tr. 32]. Như vậy, còn 53,8% cán bộ

không có chuyên môn trong các lĩnh vực kinh tế, việc thiếu kiến thức chuyên sâu về kinh tế dẫn đến khả năng phân tích, đánh giá và ra quyết định không chính xác hoặc thiếu toàn diện.

Trong giai đoạn hiện nay, yêu cầu của thời kỳ mới đặt ra những điều kiện, tiêu chuẩn mới, trong đó cần phải chú trọng tới kiến thức ngoại ngữ và tin học, nhưng một phần là do bản thân cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có tư tưởng ngại học tập, lười rèn luyện nên việc cập nhật kiến thức và kỹ năng gặp rất nhiều khó khăn. Ngược lại, vẫn tồn tại một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có bằng cấp đầy đủ nhưng lại thiếu sự am hiểu về những vấn đề thực tiễn. Hơn nữa, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đảm bảo về số lượng, nhưng thiếu cán bộ chuyên môn giỏi ở từng ngành, từng lĩnh vực, có nơi cơ cấu chưa hợp lý, mặc dù số lượng cán bộ có trình độ trên đại học tương đối nhiều nhưng chuyên ngành đào tạo không cân đối thiếu cán bộ -khoa học- kỹ thuật, nông nghiệp...

3.1.2.4 Tinh thần thắng thắn, dũng cảm, dám nghĩ, dám làm, đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái, dám thắng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm...của một số cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng còn hạn chế.

Hiện nay một số nơi có tình trạng cán bộ nhất là cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn chưa thật sự dám nghĩ, dám làm mọi công việc và dám chịu trách nhiệm, thiếu tư duy mới, sáng kiến mới phát sinh do quá trình tư duy còn hạn chế.

Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không dám chấp nhận khó khăn, gian khổ, nguy hiểm, hi sinh, ngại nguy hiểm, suy tính thiệt hơn, không dám xung phong đảm nhận các công việc mới nảy sinh. Có cán bộ không dám, thiếu lòng dũng cảm thể hiện cái tôi, không dám làm, không dám bảo vệ, không dám khen thưởng, thấy cái sai không dám kiên

quyết đấu tranh, không dám từ bỏ, tìm cách lảng tránh các vấn đề phức tạp, không bám sát đơn vị cơ sở. Không ít cán bộ chưa thực sự phát huy hết tính tiên phong trong thực thi nhiệm vụ chính trị, tu dưỡng đạo đức, lối sống; chưa thật sự chủ động sáng tạo, dám chịu trách nhiệm; chưa có tác phong làm việc thực sự dân chủ “nói đi đôi với làm”, gần dân, sát dân, bám địa bàn, cơ sở.

Một bộ phận cán bộ lãnh đạo còn tư tưởng quan liêu, trông chờ, ỷ lại, đặc biệt ở các địa phương hợp nhất. Trong khi đó có những lãnh đạo, cái đúng không dám bảo vệ, cái sai không dám thừa nhận, tìm cách né tránh các vấn đề khó, ngại va chạm. Nguyên nhân có thể do nhiều yếu tố, xong chủ yếu là sự tác động và ảnh hưởng của kinh tế thị trường và hệ thống chính sách còn chưa thực sự hoàn thiện đã ảnh hưởng đến nhận thức và hành động của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong đó có cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Từ những thiếu sót về nhận thức, thái độ, ý thức chính trị và về phẩm chất đạo đức, dẫn tới sự yếu kém về công tác quản lý xã hội. Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH ở một số nơi còn chậm đổi mới trong công tác chỉ đạo, ít chú ý đến công tác tư tưởng, chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ. Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH ở các cấp, các ngành chưa thực sự bảo đảm dân chủ cho tổ chức, cấp dưới làm tốt chức trách của mình. Nhiều người chưa hiểu sâu sắc văn hoá dân chủ trong lãnh đạo, trong điều hành và quản lý một cách tùy tiện, tùy hứng...điều đó liên quan đến bản lĩnh cầm quyền. Người được giao trọng trách nhưng năng lực tổ chức thấp, chưa biết bố trí công việc, chưa biết quản lý quá trình thực thi quyền lực của cơ quan. Quan hệ người lãnh đạo, cấp trên - cấp dưới, người lãnh đạo - người thừa hành...trong thực hiện mục tiêu chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo. Đó là những hạn chế về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong sự nghiệp đổi mới.

3.2. Nguyên nhân và những vấn đề đặt ra

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Một là, những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước nói chung, của các tỉnh, thành phố nói riêng đã tác động tích cực đến BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Công cuộc đổi mới đất nước sau gần 40 năm đã đạt được những thành tựu quan trọng, đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Tình hình kinh tế - chính trị cơ bản ổn định, văn hóa - xã hội phát triển, có nhiều tiến bộ; đời sống của nhân dân tiếp tục được nâng cao, quốc phòng, an ninh được giữ vững và ổn định, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền được nâng lên, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc được phát huy, dân chủ được mở rộng; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và HTCT ngày càng được đẩy mạnh; công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được tăng cường.

Các tỉnh, thành phố ở ĐBSH có kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội ngày càng đổi mới, nâng cao đời sống, thu nhập cho người dân. Thực hiện hiệu quả chương trình nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao với những bước đột phá, diện mạo mới. Đổi mới thường xuyên việc tạo môi trường, điều kiện để thu hút doanh nghiệp, việc giải quyết những vấn đề, yêu cầu của người dân được đẩy mạnh, nhanh chóng, kịp thời. Các vấn đề bức xúc trong dư luận xã hội được giải quyết cơ bản triệt để... Những thành tựu trên đã làm làm cho niềm tin của nhân dân vào Đảng, chính quyền địa phương được tăng lên. Đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng khẳng định được năng lực, phẩm chất, trình độ chuyên môn, BLCT, tích cực làm việc không ngại khó khăn thử thách để hoàn thành vai trò nhiệm vụ, sứ mệnh mà nhân dân giao phó.

Hai là, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam đúng đắn, phù hợp, nhất là trong sự nghiệp đổi mới đất nước.

Đất nước ta có được uy tín, vị thế, cơ đồ như hiện nay, trong đó nhờ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng. Điều ấy thể hiện trước hết là sự lựa chọn đường lối đúng đắn, phù hợp yêu cầu cách mạng trong từng giai đoạn lịch sử, chỉ có dưới sự lãnh đạo của một Đảng thì giai cấp vô sản mới có điều kiện phát huy hết sức mạnh của cuộc đấu tranh cách mạng của dân tộc. Kinh nghiệm lịch sử cũng chỉ ra, sự lựa chọn đường lối chỉ được xem là đúng đắn, khi nó phải xuất phát sâu sắc từ thực tiễn cách mạng, từ truyền thống của dân tộc, từ nguyện vọng thiết tha của quần chúng; còn mặt khác, phải phù hợp với xu thế vận động tất yếu của lịch sử, với quy luật phát triển khách quan của loài người tiến bộ. Với đường lối lãnh đạo đúng đắn phù hợp đã góp phần giải quyết được những vấn đề: ra nghị quyết, phương hướng, quan điểm xây dựng đội ngũ, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH; đổi mới phương thức, hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng...là những vấn đề cơ bản, cốt lõi nhằm tăng cường xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Ba là, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng được quan tâm và có đổi mới, nâng cao chất lượng.

Vấn đề suy thoái tư tưởng chính trị là một căn bệnh do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân coi nhẹ vai trò của giáo dục chính trị, tư tưởng. Ở đâu, nơi nào, môi trường chính trị không tốt, trước hết là cấp ủy, người đứng đầu ở cơ quan, đơn vị buông lỏng công tác quản lý chất lượng sinh hoạt đảng và sinh hoạt của các tổ chức quần chúng thấp; đấu tranh tự phê bình và phê bình còn hạn chế, vấn đề tập trung dân chủ, công khai, minh bạch chưa

thực sự nghiêm; người đứng đầu thiếu tinh thần trách nhiệm, có nhiều người vi phạm kỷ luật, thậm chí rơi vào tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Vấn đề tu dưỡng chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức cách mạng đối với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đã trở thành vấn đề cấp bách, nội dung trọng yếu trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nói riêng, công tác xây dựng Đảng nói chung. Trong thời gian vừa qua đã các tỉnh, thành phố ở ĐBSH đã thường xuyên, định kỳ tổ chức các lớp bồi dưỡng chính trị, tư tưởng cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, đáp ứng được yêu cầu của công cuộc đổi mới và hội nhập, trước những biến động của tình hình trong nước và quốc tế, đặc biệt là trước âm mưu chiến lược "diễn biến hoà bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đã ảnh hưởng không nhỏ đến tư tưởng chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Hơn nữa, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo BTV các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH luôn quyết liệt; các cấp ủy, tổ chức đảng đã tăng cường sự đoàn kết, thống nhất, có nhiều đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quy định về xây dựng cán bộ gắn trực tiếp với xây dựng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý; giải quyết kịp thời, có kết quả nhiều vấn đề mới, khó, phức tạp nảy sinh trong thực tiễn; kiên quyết khắc phục hạn chế, khuyết điểm; kế thừa những kinh nghiệm hay, bài học quý và phát huy có hiệu quả những kết quả đã đạt được. Đa số cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu đã nhận thức sâu sắc hơn ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết phải tăng cường BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong tình hình mới. Phát huy có hiệu quả vai trò, trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ.

Bốn là, bản thân cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH luôn làm chủ trong hoạt động, thực hiện tốt nhiệm vụ, chức trách của mình.

Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là người có khả năng tập hợp cán bộ trong cơ quan, đơn vị, địa phương thành một khối thống nhất, có tình cảm gắn bó, đoàn kết, dân chủ với quần chúng; họ đều có trình độ kiến thức rộng và sâu về các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, hiểu biết và bám sát các vấn đề thực tiễn, địa phương, cơ quan, đơn vị. Chính những yếu tố ấy tạo cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có sự tự tin, luôn làm chủ trong hoạt động và có hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, chức trách trong quá trình thực thi công vụ tương đối tốt. Hơn nữa, nhằm phát huy được khả năng của bản thân, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH luôn tự phấn đấu học tập rèn luyện, trong đó đặc biệt chú trọng học tập lý luận Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì có học tập lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mới củng cố được lập trường cách mạng, giữ vững kỷ luật, nâng cao sự hiểu biết và trình độ lý luận, mới hoàn thành được nhiệm vụ Đảng giao cho bản thân. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH kiên quyết đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận chống âm mưu “phi chính trị hóa”, “diễn biến hòa bình”, các quan điểm sai trái của thế lực thù địch, để góp phần bảo vệ và phát triển quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Năm là, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, giúp cho mỗi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH tự đối chiếu, soi rọi lại mình.

Cuộc đời và tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh là mẫu mực sinh động về BLCT, có tác động sâu rộng trong việc củng cố BLCT cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Tấm gương của Bác về tinh thần kiên định, phẩm chất đạo đức, và lối sống giản dị, trong sáng đã trở thành nền tảng quan trọng để nâng cao nhận thức chính trị và rèn luyện phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, giúp họ vững vàng hơn trong công tác lãnh

đạo, điều hành và phục vụ nhân dân. Cùng với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, việc đẩy mạnh học tập và làm theo Bác theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW và Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị đã góp phần không nhỏ trong việc đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, cũng như các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH; đấu tranh chống tham ô, lãng phí, quan liêu; phát hiện, uốn nắn kịp thời những biểu hiện tiêu cực; đấu tranh có hiệu quả với những quan điểm sai trái, thù địch; góp phần xây dựng văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Một là, nhận thức và ý thức trách nhiệm của một số cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị về xây dựng BLCT cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc, toàn diện, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chưa được coi trọng đúng mức.

Điều này dẫn đến những hạn chế trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, ảnh hưởng đến sự vững mạnh của tổ chức Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ nói chung. Trước hết, một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của việc rèn luyện BLCT cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, xem nhẹ hoặc chưa có giải pháp thực sự hiệu quả để xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có lập trường vững vàng, kiên định với chủ trương, đường lối của Đảng. Một số cán bộ, đảng viên có xu hướng coi trọng chuyên môn hơn BLCT, dẫn đến tình trạng chưa chú trọng rèn luyện bản lĩnh, dễ dao động trước các tác động tiêu cực. Đồng thời, một số lãnh đạo chưa đánh giá đúng mức nguy cơ suy thoái về tư tưởng chính trị trong cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở

ĐBSH, dẫn đến công tác phòng ngừa, đấu tranh với các biểu hiện sai trái chưa được thực hiện quyết liệt, hiệu quả.

Bên cạnh đó, ý thức trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng BLCT của một số cấp ủy, tổ chức đảng cũng chưa cao. Điều này thể hiện qua việc thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, triển khai các giải pháp bồi dưỡng chính trị cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, chưa có kế hoạch bài bản để rèn luyện BLCT, hoặc thực hiện còn mang tính hình thức. Một số người đứng đầu chưa thực sự nêu gương trong việc giữ vững lập trường, kiên định về tư tưởng, làm giảm uy tín và tác động tiêu cực đến cấp dưới. Việc kiểm tra, giám sát trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng còn buông lỏng, thiếu cơ chế đánh giá, phát hiện và xử lý kịp thời những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng chính trị. Những hạn chế này dẫn đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chưa được coi trọng đúng mức, triển khai chưa thường xuyên, liên tục, thiếu sự đổi mới về nội dung và phương pháp. Công tác bồi dưỡng chính trị vẫn còn nặng về lý thuyết, chưa gắn với thực tiễn công tác và những thách thức đặt ra trong tình hình hiện nay. Trong khi đó, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng không gian mạng để tuyên truyền, xuyên tạc, tác động đến nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhưng nhiều cấp ủy chưa có giải pháp kịp thời để đấu tranh, phản bác hiệu quả.

Hai là, một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH chưa thực sự gương mẫu trong ý thức tự giác, rèn luyện BLCT, một số sa vào chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, chủ quan.

Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH chưa thực sự gương mẫu trong ý thức tự giác, rèn luyện BLCT, thậm chí có người còn sa vào chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, chủ quan. Đây là một hạn chế đáng lo ngại, ảnh hưởng trực tiếp đến uy tín của tổ chức Đảng cũng như hiệu quả quản lý, điều hành tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Hiện nay, một số cán bộ chưa thực sự coi trọng việc tự rèn luyện bản thân, thiếu ý thức trách nhiệm trong việc

nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và BLCT. Họ không chủ động học tập, cập nhật kiến thức mới để đáp ứng yêu cầu công tác, dẫn đến tình trạng bảo thủ, trì trệ, không theo kịp sự phát triển của thực tiễn, làm giảm hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo mà còn tạo ra khoảng cách giữa cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH với nhân dân. Một số ít cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH chưa rèn luyện được BLCT vững vàng, dễ bị dao động trước những tác động tiêu cực từ bên ngoài, thậm chí có người vì lợi ích cá nhân mà xa rời nguyên tắc của Đảng, suy thoái về tư tưởng, đạo đức. Họ không giữ được lập trường vững chắc, bị lôi kéo vào các mối quan hệ lợi ích nhóm, làm ảnh hưởng đến tính liêm chính của HTCT. Biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân cũng thể hiện rõ nét ở một số cán bộ, khi họ đặt lợi ích của bản thân lên trên lợi ích tập thể, chạy theo quyền lực, mưu cầu địa vị, thậm chí lợi dụng chức vụ để trục lợi, tham nhũng, làm giàu bất chính. Những hành vi này không chỉ làm xói mòn niềm tin của nhân dân mà còn gây mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng đến sự phát triển chung của địa phương, cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, có cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có biểu hiện quan liêu, xa rời thực tế, không sâu sát với đời sống nhân dân, không lắng nghe ý kiến từ cơ sở. Họ thiếu BCLT và chủ quan trong đánh giá tình hình, thiếu trách nhiệm trong việc tìm hiểu và giải quyết những khó khăn, bức xúc của người dân, dẫn đến việc ban hành những quyết sách thiếu chính xác, không phù hợp với thực tiễn, gây lãng phí nguồn lực và làm chậm quá trình phát triển.

Ba là, mặt trái của kinh tế thị trường tác động không nhỏ đến BLCT cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Mặt trái của kinh tế thị trường và toàn cầu hoá đã và đang tác động đến tâm tư tình cảm của cán bộ đảng viên nhất là cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý. Trong khi đó chế độ chính sách đãi ngộ, nhất là chính sách tiền lương dành cho cán bộ đảng viên còn nhiều bất cập, cho nên cán bộ diện

BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH rất dễ bị ảnh hưởng bởi "đồng tiền". Chủ nghĩa thực dụng có nguyên nhân kinh tế sâu xa, xuất phát từ mặt trái của nền kinh tế thị trường, toàn cầu hoá đang làm thay đổi thước đo chuẩn mực đạo đức, cho nên khó dự báo tình hình và thiếu các giải pháp thích hợp kịp thời, có hiệu quả đối với công tác quản lý giám sát giáo dục rèn luyện cán bộ đảng viên. Hơn nữa, có một số cán bộ đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện, thiếu sự vững vàng về BLCT đã tha hoá về tư tưởng, đạo đức, lối sống, chạy theo lối sống thực dụng vì đồng tiền, phủ định các giá trị của bản sắc văn hoá dân tộc.

Bốn là, các thế lực thù địch tiến hành chiến lược “diễn biến hòa bình” hòng làm lung lay BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Do những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực, sự chống phá của chủ nghĩa đế quốc qua chiến lược "diễn biến hòa bình" các thế lực thù địch ráo riết thực hiện chiến lược diễn biến hoà bình, với mọi âm mưu thủ đoạn thâm độc và xảo quyệt, làm tha hóa cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng.

Các thế lực thù địch đang tiến hành chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm vào cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, với mục đích làm lung lay ý chí phấn đấu và BLCT của họ. Đây là một chiến lược tinh vi, tìm cách tác động tiêu cực vào tư tưởng và nhận thức của cán bộ lãnh đạo, nhằm làm suy yếu tổ chức Đảng và chính quyền địa phương. Các thế lực thù địch thường sử dụng thông tin sai lệch, xuyên tạc tình hình chính trị, nhằm gây hoài nghi trong nội bộ cán bộ. Điều này có thể khiến một số cán bộ thiếu kiên định, dao động trong lập trường, dễ bị tác động bởi các luận điệu sai trái và phản động. Hơn nữa, chiến lược này còn khai thác những yếu điểm của một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, nhằm kích động chủ nghĩa cá nhân, tạo ra sự phân hóa nội bộ và làm giảm uy tín của Đảng. Hệ

quả là một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có thể trở nên tự mãn, thiếu chủ động trong công việc, thiếu sự tập trung vào nhiệm vụ chính trị và không đủ vững vàng trong việc bảo vệ quan điểm, chính sách của Đảng. Đồng thời, chiến lược này cũng dễ dàng khai thác sự thiếu sót trong quản lý, hành động sai trái của một số cán bộ để công kích Đảng, từ đó làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

3.2.2. Những vấn đề đặt ra về bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

Một là, BLCT vững vàng của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đòi hỏi sự kiên định lập trường chính trị, tư tưởng, sự toàn tâm, toàn ý phục vụ sự nghiệp của Đảng, giữ gìn nguyên tắc, quy định của Đảng, trong khi đó chế độ chính sách đãi ngộ, tiền lương của họ chưa đáp ứng được yêu cầu cuộc sống của cán bộ và chăm lo cho cuộc sống gia đình họ.

Nền tảng cho sự xây dựng đạo đức xã hội, con người nói chung và xây dựng đội ngũ cán bộ nói riêng chính là sự phát triển kinh tế. Việc đảm bảo đời sống vật chất tinh thần cho các cán bộ, công chức sẽ tránh cho họ vi phạm đạo đức do sức ép của việc mưu sinh. Trong bối cảnh đổi mới, hội nhập quốc tế và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đội ngũ cán bộ nói chung ngày càng phát triển về năng lực, trình độ, bản lĩnh, song cũng nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp, yêu cầu đội ngũ cán bộ cần phải xây dựng và rèn luyện bản lĩnh để vượt qua những “cạm bẫy” đời thường. Bởi ở Việt Nam, CBCCC thi hành công vụ dựa trên cơ sở các nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước.

Hơn nữa, yêu cầu và nguyên tắc trong hoạt động công vụ đó là đội ngũ cán bộ cần tập trung, toàn tâm, toàn ý để phục vụ sự nghiệp của Đảng, của chế độ, giữ gìn các nguyên tắc, quy định trong tổ chức và hoạt động của Đảng. Đối với đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy

quản lý ở ĐBSH nói riêng, việc cân bằng cả 2 yếu tố này trong quá trình thực thi nhiệm vụ là một vấn đề khó khăn.

Đặc biệt, thể chế công tác quản lý cán bộ ở nước ta vẫn còn chông chéo, chưa cụ thể hóa đúng mức và quy định về trách nhiệm giải trình, ở một số văn bản còn chưa thực sự rõ ràng nên chưa tạo ra môi trường thuận lợi nâng cao BLCT cho mỗi cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Với thể mạnh là những cán bộ lãnh đạo, quản lý và có những lợi thế nhất định so với đội ngũ cán bộ công chức trong các cơ quan, đơn vị cả về vị thế, quyền lực, về lợi thế trong tiếp cận các nguồn lực xã hội thì việc giữ vững và nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH quản lý có nhiều thách thức. Mặt khác, hệ thống kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, quy định còn nhiều hạn chế, bất cập nên khó có thể ngăn chặn tình trạng tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn.

Hai là, việc xây dựng BLCT, tinh thần hy sinh vì Đảng, vì dân, đòi hỏi môi trường chính trị, xã hội tích cực, sự nêu gương đi đầu của những cán bộ cấp trên, nhưng hiện nay, tình trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, cán bộ lãnh đạo cấp cao nói không đi đôi với làm, nói một đằng, làm một nẻo, không gương mẫu, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước phải kỷ luật hoặc xử lý hình sự đã và đang ảnh hưởng đến niềm tin, điểm tựa cho sự rèn luyện, nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Trong những năm qua, Đảng và nhà nước ta đã quan tâm phát triển đội ngũ cán bộ nói chung, và đặc biệt là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp trong đó có cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, coi trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, từng bước nâng cao nhận thức, giác ngộ, nâng cao BLCT của đội ngũ cán bộ.

Tuy nhiên, tình trạng một bộ phận cán bộ lãnh đạo chủ chốt, cán bộ lãnh đạo cấp cao nói không đi đôi với làm, nói một đằng, làm một nẻo, không

gương mẫu, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước phải kỷ luật hoặc xử lý hình sự đã và đang gây ra sự dao động, làm mất niềm tin, điểm tựa cho sự rèn luyện BLCT. Chính từ thực trạng đó đã tác động tiêu cực đến việc xây dựng BLCT của đội ngũ cán bộ nói chung cũng như cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay.

Ba là, phần lớn cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tốt, nhưng sự thay đổi nhanh chóng và rộng lớn của hội nhập quốc tế, một bộ phận cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thiếu hụt về kỹ năng quản lý kinh tế, kỹ năng quản lý nhà nước, kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế nên còn hạn chế về sự quyết đoán, dám nghĩ, dám làm,...

Phần lớn cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay đều có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn và nghiệp vụ vững vàng. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế diễn ra nhanh chóng và rộng lớn, một bộ phận cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH lại bộc lộ sự thiếu hụt về các kỹ năng quan trọng như quản lý kinh tế, quản lý nhà nước, và kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế. Đây là một vấn đề lớn ảnh hưởng đến khả năng lãnh đạo và điều hành, đặc biệt trong thời đại toàn cầu hóa với yêu cầu hội nhập mạnh mẽ vào nền kinh tế và chính trị quốc tế.

Dưới sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế toàn cầu, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không chỉ cần kiến thức chuyên môn trong các lĩnh vực chính trị, xã hội mà còn phải có khả năng quản lý và điều hành kinh tế hiệu quả. Tuy nhiên, một bộ phận cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH chưa được trang bị đầy đủ các kỹ năng quản lý kinh tế, thiếu hiểu biết về các xu hướng mới của nền kinh tế toàn cầu, các phương thức quản lý hiện đại, hay các cơ chế thị trường quốc tế. Điều này dẫn đến những quyết định thiếu tính khả thi, không theo kịp sự thay đổi của nền kinh tế, đồng thời không thể tận dụng được các cơ hội từ hội nhập quốc

tế. Ngoài ra, việc thiếu hụt kỹ năng quản lý nhà nước cũng làm cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không thể thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội, phát triển kinh tế địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong thời đại hội nhập quốc tế, kỹ năng làm việc trong môi trường đa quốc gia, giao tiếp và hợp tác với các đối tác nước ngoài trở thành một yêu cầu bắt buộc. Tuy nhiên, một bộ phận cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn thiếu kỹ năng này, không chỉ trong việc giao tiếp mà còn trong khả năng đàm phán, xây dựng quan hệ đối tác quốc tế, hay tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu tư từ bên ngoài. Những cán bộ này đôi khi gặp khó khăn trong việc tiếp nhận, phân tích và ứng dụng các thông tin quốc tế vào công tác quản lý và phát triển địa phương. Họ cũng chưa phát huy hết tiềm năng của việc thu hút nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hay hợp tác quốc tế trong việc phát triển kinh tế, giáo dục, y tế, hay các lĩnh vực khác.

Một trong những yếu tố quan trọng để lãnh đạo thành công trong môi trường thay đổi nhanh chóng là khả năng quyết đoán và dám nghĩ, dám làm. Tuy nhiên, sự thiếu hụt về kỹ năng quản lý đã khiến một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thiếu tự tin trong việc đưa ra các quyết định chiến lược. Họ thường thiếu sự quyết đoán trong các tình huống khẩn cấp, do dự khi đối mặt với các thay đổi lớn, hay không đủ mạnh dạn để thử nghiệm các phương án mới, sáng tạo trong công tác quản lý. Điều này dẫn đến tình trạng trì trệ, bảo thủ, thiếu đổi mới trong tư duy và hành động, không thể đón đầu được các xu hướng và cơ hội phát triển mới. Tình hình đó đang đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật các chương trình, kiến thức phù hợp trong các ngành các lĩnh vực cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay, để có thể đáp ứng được yêu cầu trước xu thế chung của thời đại.

Tiểu kết Chương 3

Nhìn chung, hiện nay đa số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, thực hiện đúng 4 kiên định mà Đảng ta đề ra, đồng thời đội ngũ này chủ động vượt qua khó khăn, thử thách, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, của cơ quan, đơn vị, địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, có sự tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không hoang mang, dao động trước khó khăn, không ngừng học hỏi chuyên môn, lý luận nâng cao BLCT, phần lớn cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái, dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để phát triển.

Tuy nhiên, vẫn còn một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay có biểu hiện chưa thật kiên định, vững vàng về lập trường chính trị; Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn chưa thực sự chủ động trong công việc có biểu hiện ngại khó, ngại khổ; Việc học tập lý luận chính trị của một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn chưa chủ động; còn hạn chế trong tinh thần thẳng thắn, dũng cảm, dám nghĩ, dám làm, đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái,...

Nguyên nhân của những ưu điểm và hạn chế BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có cả những yếu tố khách quan và chủ quan. Từ thực trạng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, luận án xác định 3 vấn đề đặt ra cần quan tâm giải quyết.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA CÁN BỘ ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY QUẢN LÝ Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG THỜI GIAN TỚI

4.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn và phương hướng nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ điện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới

4.1.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi và khó khăn

4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi

Một là, các yếu tố quốc tế có nhiều tác động thuận lợi tới việc nâng cao BLCT của cán bộ điện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, trong đó phải kể đến những vấn đề như: Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã tạo ra những thời cơ phát triển đất nước nói chung, thuận lợi cho công tác xây dựng Đảng, xây dựng HTCT, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực, trình độ, phẩm chất và BLCT đáp ứng yêu cầu của thời đại mới.

Thế kỷ XXI, xu thế toàn cầu hóa ngày càng mạnh mẽ, Việt Nam đang hội nhập với thế giới, tham gia vào xu thế toàn cầu hóa để xây dựng và phát triển đất nước. Với đường lối đúng đắn của Đảng, đất nước tiếp tục ổn định, vị thế không ngừng tăng lên đã tạo cơ hội lớn cho đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ điện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng có cơ hội thuận lợi để học tập, tiếp cận văn minh nhân loại, nâng cao tri thức nhất là những thành tựu khoa học - công nghệ. Đặc biệt, trong quá trình đó, cán bộ điện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có cơ hội để thể hiện sự năng động và khẳng định giá trị bản thân trong cộng đồng, xã hội, đây chính là một trong những biểu hiện khá rõ nét sự chuyển biến trong tư duy, lối sống của cán bộ trong thời kỳ đất nước hội nhập với thế giới. Họ chủ động trong tìm kiếm môi trường thuận lợi cho học tập, làm việc vừa tham gia đóng góp vào

những công việc chung phát triển HTCT ở địa phương, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Hội nhập quốc tế, giao lưu văn hóa ngày càng được mở rộng là điều kiện tốt cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH mở rộng được tầm nhìn, tiếp cận sản phẩm, thành tựu văn hóa đa dạng hơn, qua đó áp dụng vào hoạt động công tác một cách hiệu quả nhất.

Cũng chính từ quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế với sự tiếp cận các thông tin chính trị - xã hội quốc tế nhiều chiều và mở rộng việc học tập, rèn luyện và nâng cao tri thức, sẽ giúp cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH xây dựng được cho chính bản thân mình BLCT, xây dựng khả năng chọn lọc những yếu tố chính trị - xã hội, văn hóa quốc tế một cách chính xác, để tự thấy sự đúng đắn trong đường lối phát triển đất nước của Đảng, sự ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, từ đó không bị “nhấn chìm” trong các hệ giá trị “không phù hợp” với xã hội, con người Việt Nam, “ hòa nhập mà không hòa tan” đồng thời không hình thành tâm lý sính ngoại, “bất chúc”, “học đòi” những cái mới không phù hợp với thuần phong mỹ tục. Đặc biệt là mỗi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH sẽ nâng cao bản lĩnh, ý chí, trình độ để phát huy thuận lợi, tận dụng thời cơ, khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức.

Sự thành công trong cải cách, đổi mới của các nước xã hội chủ nghĩa góp phần tạo niềm tin chính trị của cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng.

Sau những khó khăn của CNXH hiện thực, công cuộc cải cách mở cửa, đổi mới được các nước XHCN trên thế giới tiến hành đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực và cho đến nay được đánh giá là tương đối thành công. Kết quả được thể hiện ở sự thành công trên nhiều phương diện nhất là những thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội của các nước XHCN trên thế giới như Trung Quốc, Việt Nam... làm cho CNXH hiện thực khẳng định được vị trí, vai trò của mình trên bản đồ chính trị thế giới đương đại, nhất là sự lớn mạnh của Trung Quốc

sau hơn 40 năm cải cách, mở cửa. Điều đó càng làm cho đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay củng cố niềm tin, vững vàng về tư tưởng, trung thành với đường lối và con đường mà Đảng Cộng sản Việt Nam lựa chọn.

Hai là, thành tựu sau gần 40 năm đổi mới đất nước và thành tựu phát triển vượt bậc của các tỉnh, thành phố ở ĐBSH là tiền đề thuận lợi cơ bản tác động đến nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Việt Nam đang có những bước phát triển vượt bậc trên nhiều lĩnh vực như kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Đường lối đổi mới đúng đắn cùng với sự nghiệp CNH, HĐH đất nước đã và đang làm thay đổi diện mạo của cả nước, góp phần củng cố nền tảng chính trị ổn định, tạo ra những thành tựu kinh tế - xã hội quan trọng. Những thành tựu này không chỉ nâng cao đời sống nhân dân mà còn tạo thêm nguồn lực quan trọng để Việt Nam tiếp tục phát triển bền vững, hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới. Là vùng đất rộng lớn với nhiều lợi thế phát triển toàn diện, trong những năm qua, ĐBSH đã được Đảng và Nhà nước quan tâm và xây dựng nhiều chủ trương, chính sách, triển khai nhiều giải pháp để phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội ở các tỉnh, thành phố, trong đó, xác định mục tiêu đây sẽ là vùng phát triển năng động, có cơ cấu kinh tế hiện đại, hạ tầng đồng bộ, góp phần xây dựng ĐBSH giàu mạnh. Sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước đối với ĐBSH, cùng với sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân, chính là động lực quan trọng giúp các Đảng bộ và chính quyền các địa phương trong khu vực này nâng cao năng lực lãnh đạo, từ đó tăng cường hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đảng và Nhà nước luôn xác định ĐBSH là một trong những khu vực trọng điểm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, do đó đã có những chính sách đặc biệt hỗ

trợ cho sự phát triển bền vững của vùng, bao gồm đầu tư cơ sở hạ tầng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong sản xuất, và bảo vệ môi trường. Sự đồng thuận và ủng hộ của nhân dân trong khu vực giúp các Đảng bộ địa phương triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng một cách hiệu quả, tạo ra những bước chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an sinh và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Cùng với đó, tinh thần đoàn kết, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp ủy, chính quyền và nhân dân đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, giúp các Đảng bộ và chính quyền địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần vào sự phát triển chung của đất nước. Đây chính là những thuận lợi cơ bản tác động tích cực đến công tác lãnh đạo xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Sau gần 40 năm lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Chiến lược cán bộ, đặc biệt là sau khi triển khai chiến lược cán bộ trong giai đoạn đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý báu trong việc lãnh đạo, xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng tỉnh, thành phố qua các thời kỳ. Những kinh nghiệm này trở thành tài sản vô giá, giúp các tỉnh ủy, thành ủy, đặc biệt là BTV, hoạch định các chủ trương và giải pháp phù hợp để xây dựng cán bộ diện BTV quản lý ở ĐBSH, từ đó đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh, thành phố và sự nghiệp đổi mới ở địa phương trong những năm tới.

Ba là, việc đẩy mạnh xây dựng chính đồn Đảng và HTCT gắn liền với việc tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện thường xuyên, hiệu quả là điều kiện thuận lợi để nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thời gian tới.

Việc duy trì thành nề nếp thường xuyên thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", Chỉ thị số 05 - CT/TW của Bộ Chính trị "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII "về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện" tự diễn biến ", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, sẽ tác động trực tiếp đến cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, nhất là về đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh, phong cách làm việc khoa học. Các chủ trương, giải pháp đó sẽ được các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH cũng như các cấp ủy, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH quán triệt, nhận thức và thực hiện là điều kiện thuận lợi để các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH lãnh đạo xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong thời gian tới. Trong đó phải kể đến Kết luận số 14-KL/TW ngày 22-9-2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ "6 dám" thể hiện sự kế thừa và phát triển tiếp tục trong tư duy của Đảng về công tác cán bộ. Đây là động lực mạnh mẽ giúp cán bộ có thêm bản lĩnh dân thân, tự tin trong tư duy sáng tạo và đổi mới, áp dụng các phương pháp quản lý và tổ chức một cách hiệu quả. Điều này sẽ giúp họ kịp thời giải quyết các vấn đề cấp bách, dám vượt qua những khó khăn, thách thức, đồng thời tạo ra cơ hội để cống hiến cho sự phát triển của đất nước và lợi ích của nhân dân. Đặc biệt với việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57 - NQ/TW ngày 22-12-2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia – đây chính là thời cơ, là điều kiện cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH tiếp cận với sự lớn mạnh của công nghệ khi chứng kiến những biến chuyển mạnh mẽ trong trật tự chính trị và kinh tế toàn cầu, định hình nên một trật tự mới, trong đó trật tự tài chính toàn cầu mới sẽ đóng vai trò trọng yếu trong quá trình chuyển đổi mang tính chất thế kỷ của thế giới trong những thập kỷ đầu của thế kỷ XXI. Sự chuyển biến và tác động này giúp cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH góp phần vào thực hiện thành công ngày 23-11-2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

4.1.1.2. Những yếu tố khó khăn

Một là, ảnh hưởng từ mặt trái của toàn cầu hóa, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự phát triển khó khăn của phong trào cộng sản công nhân quốc tế.

Sự tan rã, sụp đổ của các nước XHCN và phong trào cộng sản công nhân quốc tế từ thế kỷ trước vẫn còn ảnh hưởng lớn đối sự lãnh đạo của các Đảng Cộng sản trong đó có Đảng Cộng sản Việt Nam. Chính từ sự suy thoái của một bộ phận đảng viên của các nước XHCN, trước hết và chủ yếu là các đảng viên giữ vị trí lãnh đạo chủ chốt ở cấp cao, chưa đủ độ chín muồi về mặt chính trị, chưa thực sự giác ngộ về giai cấp, về lý tưởng cộng sản, đã ảnh hưởng tới công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng nói chung. Trong bối cảnh hiện nay, BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cũng đã và đang chịu tác động mạnh mẽ từ mặt trái của toàn cầu hóa, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những khó khăn trong sự phát triển của phong trào cộng sản, công nhân quốc tế. Toàn cầu hóa mang lại nhiều cơ hội nhưng đồng thời cũng đặt ra những thách thức lớn, đặc biệt là sự gia tăng ảnh hưởng của các tư tưởng, giá trị phương Tây như chủ nghĩa tự do, đa nguyên, đa đảng, có thể tác động đến tư tưởng của một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, làm họ dao động về lập trường chính trị. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch lợi dụng sự phát triển của công nghệ truyền thông, mạng xã hội để tuyên truyền xuyên tạc, kích động, gieo rắc tư tưởng chống phá, làm suy giảm niềm tin chính trị. Mặt khác, áp lực hội nhập kinh tế và sự phụ thuộc vào nguồn vốn đầu tư nước ngoài có thể đặt cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trước những tình huống khó khăn trong quá trình hoạch định chính sách, dễ dẫn đến tư duy thực dụng, xa rời nguyên tắc của Đảng.

Không chỉ chịu ảnh hưởng từ toàn cầu hóa, CMCN 4.0 cũng tạo ra những tác động sâu rộng đối với BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành

ủy quản lý ở ĐBSH. Sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, dữ liệu lớn,...khiến lượng thông tin tiếp cận ngày càng đa chiều, phong phú nhưng cũng đầy rẫy những thông tin xấu, độc, gây nhiễu loạn nhận thức. Nếu cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không có bản lĩnh vững vàng, thiếu khả năng sàng lọc thông tin, rất dễ bị lung lay tư tưởng trước những quan điểm sai lệch, thậm chí bị lợi dụng để chống phá từ bên trong. Đồng thời, yêu cầu về chính phủ số, chuyển đổi số đòi hỏi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải không ngừng đổi mới tư duy, nâng cao trình độ công nghệ, nếu không sẽ dẫn đến tình trạng bảo thủ, trì trệ, làm suy giảm uy tín chính trị. Hơn nữa, nguy cơ mất an ninh mạng, lộ lọt thông tin, bị các thế lực bên ngoài khai thác để gây bất ổn cũng là một thách thức lớn đối với BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong thời đại số hóa.

Bên cạnh đó, sự phát triển khó khăn của phong trào cộng sản, công nhân quốc tế cũng ảnh hưởng không nhỏ đến niềm tin và BLCT của đội ngũ cán bộ. Sự suy giảm ảnh hưởng của các Đảng Cộng sản, cánh tả trên thế giới, sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, dân túy đã làm thay đổi cục diện chính trị toàn cầu, khiến việc tìm kiếm các mô hình phát triển phù hợp trở nên khó khăn. Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có thể bị tác động, hoang mang, mất phương hướng trước những biến động của phong trào quốc tế, từ đó dẫn đến tâm lý dao động, suy giảm niềm tin vào con đường phát triển mà Đảng và nhân dân đã lựa chọn.

Hai là, các thế lực thù địch tiếp tục ráo riết thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", tấn công phá hoại tư tưởng đội ngũ cán bộ.

Trong bối cảnh hiện nay, các thế lực thù địch tiếp tục ráo riết thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", tập trung tấn công vào tư tưởng, nhận thức của đội ngũ cán bộ nói chung, trong đó có cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Chiến lược này không chỉ gây ra những tác động tiêu cực

đến BLCT của cán bộ mà còn làm nảy sinh nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến sự vững mạnh của HTCT tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trước hết, các thế lực thù địch lợi dụng internet, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông để tuyên truyền, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, gieo rắc hoài nghi, làm suy giảm lòng tin của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đối với hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Chúng sử dụng những thông tin bóp méo, cắt ghép có chủ đích để tạo ra sự hoang mang, dao động về tư tưởng, khiến một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có lập trường không vững vàng dễ bị tác động bởi các quan điểm sai trái, phản động.

Bên cạnh đó, các chiêu trò như “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” được thúc đẩy mạnh mẽ nhằm làm suy yếu nội bộ, biến một bộ phận cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trở thành công cụ phục vụ cho lợi ích của các thế lực chống đối. Nếu cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thiếu BLCT, không đủ tỉnh táo để nhận diện và đấu tranh với những biểu hiện này, sẽ dễ bị lôi kéo, dần xa rời lập trường cách mạng, làm suy giảm sức mạnh lãnh đạo của Đảng tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Ngoài ra, các thế lực thù địch cũng triệt để lợi dụng các vấn đề xã hội như tham nhũng, tiêu cực, khiếu kiện đông người, tranh chấp đất đai,... để kích động, gây chia rẽ giữa Đảng, chính quyền với nhân dân. Nếu cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không có bản lĩnh vững vàng, thiếu sự nhạy bén trong xử lý tình huống, dễ mắc sai lầm trong chỉ đạo và điều hành, làm suy giảm uy tín của Đảng bộ và chính quyền địa phương.

Đây là những thách thức đòi hỏi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần phải không ngừng nâng cao BLCT, kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, giữ vững lập trường tư tưởng, không dao động trước các luận điệu sai trái. Đồng thời, cần chủ động trang bị kiến thức, kỹ năng để nhận diện và đấu tranh với các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch,

nâng cao khả năng sàng lọc, tiếp nhận thông tin một cách khoa học và chính xác. Ngoài ra, việc giữ gìn đạo đức cách mạng, gương mẫu trong công tác, gần gũi với nhân dân, giải quyết kịp thời những bức xúc xã hội một cách minh bạch, khách quan sẽ giúp củng cố niềm tin của nhân dân, tạo “lá chắn” vững chắc trước mọi âm mưu phá hoại từ bên ngoài.

Ba là, tác động tiêu cực từ mặt trái của cơ chế thị trường, của công cuộc hội nhập dẫn đến diễn biến phức tạp của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Vấn đề suy thoái của đội ngũ cán bộ, đảng viên là một vấn đề có sức tác động vô cùng to lớn đối với sự tồn vong của đất nước, nó tác động trực tiếp đến "sự tồn vong của chế độ" XHCN. Đặc biệt trong sự phát triển và tác động mạnh mẽ của nền kinh tế hoạt động theo cơ chế thị trường, tư tưởng, chính trị, đạo đức dưới những tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường càng biểu hiện rõ nét hơn. Trong bối cảnh kinh tế thị trường định hướng XHCN và quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, bên cạnh những cơ hội phát triển, cũng xuất hiện những tác động tiêu cực làm ảnh hưởng đến BLCT của đội ngũ cán bộ nói chung và đặc biệt là cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Mặt trái của cơ chế thị trường và hội nhập đã dẫn đến sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận cán bộ, đảng viên, gây ra nhiều hệ lụy nghiêm trọng đối với HTCT tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trước hết, cơ chế thị trường với quy luật cạnh tranh, chạy theo lợi nhuận đã làm nảy sinh tư tưởng thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, làm giảm sút ý chí phấn đấu và tinh thần cống hiến của một bộ phận cán bộ. Một số người chạy theo lợi ích vật chất, xem nhẹ các giá trị đạo đức cách mạng, dẫn đến tình trạng tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, làm giảm uy tín của tổ chức Đảng và chính quyền địa phương. Khi cán bộ không giữ vững bản lĩnh, bị cám dỗ bởi vật chất, quyền lực, họ dễ dàng tha hóa, biến chất, từ đó làm suy yếu năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Bên cạnh đó, quá trình hội

nhập với sự giao thoa mạnh mẽ của các hệ tư tưởng khác nhau đã làm nảy sinh tâm lý dao động, hoài nghi ở một số cán bộ, đảng viên. Sự tác động của tư tưởng phương Tây, chủ nghĩa thực dụng, lối sống hưởng thụ có thể dẫn đến "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", làm suy giảm niềm tin vào con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân đã lựa chọn. Nếu không có BLCT vững vàng, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH rất dễ bị ảnh hưởng bởi các luận điệu xuyên tạc, phản động từ các thế lực thù địch, dẫn đến những biểu hiện xa rời nguyên tắc, giảm sút ý chí chiến đấu. Mặt khác, trong môi trường kinh tế thị trường, sự phân hóa giàu nghèo ngày càng rõ rệt, những vấn đề xã hội như tranh chấp đất đai, ô nhiễm môi trường, bất bình đẳng kinh tế... tạo ra nhiều áp lực đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị. Nếu cán bộ không có tư duy đổi mới, không đủ năng lực và bản lĩnh để giải quyết các vấn đề thực tiễn một cách khách quan, minh bạch, sẽ dẫn đến tình trạng mất niềm tin của nhân dân vào chính quyền, ảnh hưởng đến sự ổn định chính trị - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tóm lại, mặt trái của cơ chế thị trường và hội nhập đang đặt ra nhiều thách thức lớn đối với BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, chỉ khi có BLCT vững vàng, kiên định lập trường tư tưởng, đạo đức trong sáng và năng lực lãnh đạo tốt, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH mới có thể vượt qua những tác động tiêu cực, giữ vững vai trò lãnh đạo, đưa địa phương, cơ quan, đơn vị phát triển theo đúng định hướng của Đảng và Nhà nước.

Bốn là, Đảng Cộng sản Việt Nam đang tự đổi mới, tự chỉnh đốn, HTCT đang trong quá quá xây dựng hoàn thiện, và đặc biệt là công cuộc cải cách tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị trong HTCT trong giai đoạn hiện nay cũng có tác động đến đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng.

Cải cách tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị trong HTCT trong giai đoạn hiện nay sẽ tạo ra một sự thay đổi về cấu trúc tổ chức, chức năng và nhiệm vụ

của các cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó có việc sáp nhập các đơn vị cấp tỉnh và cơ sở, bỏ đơn vị cấp huyện sẽ có sự tác động trực tiếp đến công tác quản lý, điều hành của cán bộ lãnh đạo, quản lý nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng. Việc sắp xếp lại các đơn vị đơn vị trong HTCT nhất là vấn đề cắt giảm, tinh gọn bộ máy có thể làm thay đổi mô hình tổ chức, cơ cấu nhân sự, đòi hỏi cán bộ tại các địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, thành phố ở ĐBSH phải thích nghi.

Đối với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, công tác cải cách sẽ yêu cầu họ phải có năng lực điều hành tốt, có khả năng quản lý nhân sự hiệu quả, đồng thời có tầm nhìn chiến lược để triển khai các nhiệm vụ trong bối cảnh mới. Các tỉnh, thành phố ở ĐBSH với đặc thù phát triển kinh tế xã hội mạnh mẽ, sẽ chịu sự tác động rõ rệt từ các chính sách cải cách toàn diện, đòi hỏi các cán bộ phải linh hoạt trong việc tổ chức lại các cơ quan bảo đảm hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, đồng thời không ngừng nâng cao năng lực phục vụ nhân dân. Như vậy, công cuộc cải cách HTCT sẽ có ảnh hưởng sâu rộng đến các cán bộ, yêu cầu họ không chỉ đáp ứng yêu cầu về chuyên môn mà còn phải thể hiện sự sáng tạo và năng lực lãnh đạo, BLCT trong việc triển khai các chính sách cải cách tại địa phương, cơ quan, đơn vị một cách hiệu quả.

4.1.2. Phương hướng nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới.

Các tỉnh, thành phố ở ĐBSH đang đứng trước những yêu cầu, nhiệm vụ với nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức mới đan xen. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những thách thức từ mặt trái của cơ chế thị trường, các yêu cầu và nhiệm vụ quan trọng của các tỉnh, thành phố ở ĐBSH tập trung hướng tới phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nâng cao đời sống nhân dân, giữ vững ổn định chính trị và đảm bảo quốc phòng - an ninh. Trước mắt, yêu cầu, nhiệm vụ

chung, các địa phương, phải quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là các định hướng phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các chiến lược phát triển vùng. Đồng thời, cần nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của hệ thống chính quyền các cấp, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững, ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số để nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh.

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ trên, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đóng vai trò quan trọng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải kiên định lập trường tư tưởng, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững và nâng cao bản lĩnh trước những tác động tiêu cực, ứng phó với các tình huống khó khăn, phức tạp, phát sinh và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh của các tỉnh, thành phố trong giai đoạn mới. Để nâng cao BLCT cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần đảm bảo hai định hướng lớn sau:

Một là, xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay là hướng đến xây dựng người lãnh đạo vững vàng trên tất cả các phương diện: Là người có BLCT vững vàng, trung thành với lý tưởng, con đường đi lên CNXH, với những nguyên tắc xây dựng Đảng, là người tiêu biểu cho lý tưởng cách mạng, có một lòng trung thành vô hạn với Đảng và Tổ quốc, trung thành với lý tưởng của giai cấp công nhân và dân tộc.

Yêu cầu về trình độ kiến thức năng lực: BLCT của bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay không chỉ thể hiện ở sự kiên định về tư tưởng, lập trường mà còn phải được củng cố bằng trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải có kiến thức toàn diện, vừa sâu vừa rộng, được bồi dưỡng về lý luận chính trị,

khoa học lãnh đạo và nghiệp vụ quản lý nhà nước. Đồng thời, phải có khả năng thu thập, phân tích, xử lý thông tin nhanh nhạy, nắm vững các quy luật kinh tế - xã hội và vận dụng linh hoạt vào thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong lãnh đạo, quản lý, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải có phong cách làm việc khoa học, quyết đoán, khả năng lôi cuốn quần chúng, giao tiếp hiệu quả, truyền đạt rõ ràng và có sức thuyết phục trong đàm thoại chính trị. Về phẩm chất, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải giữ gìn đạo đức cách mạng trong sáng, lối sống lành mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, luôn tận tâm, tận lực vì nhân dân, coi mình là "công bộc" của dân, trung thành với Đảng, kiên quyết bảo vệ lẽ phải, công bằng, sẵn sàng đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, tiêu cực. Đây chính là những yếu tố cốt lõi giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH vững vàng trước mọi thách thức, giữ vững BLCT và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong tình hình mới.

Yêu cầu về trình độ giác ngộ và BLCT: Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trước hết thể hiện ở sự giác ngộ sâu sắc về lý tưởng chính trị, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân. Đây là yếu tố cốt lõi giúp phân biệt người lãnh đạo với quần chúng, đồng thời là nền tảng để cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nhận thức rõ trách nhiệm lớn lao và sứ mệnh cao cả của mình. Với BLCT vững vàng, cán bộ phải luôn kiên định lập trường, tư tưởng, giữ vững tinh thần tỉnh táo trước mọi biến động của tình hình trong nước và quốc tế, không dao động trước khó khăn, không đi chệch phương hướng chính trị của Đảng. Trong mọi hoàn cảnh, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải là người tiên phong, khởi xướng, dẫn dắt phong trào cách mạng, sẵn sàng gánh vác những trọng trách lớn lao, đối mặt với những thử thách, gian khổ để bảo vệ lợi ích của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có BLCT vững vàng, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ giữa các khâu trong công tác cán bộ. Cần tiếp tục phát huy vai trò của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện có, đồng thời bổ sung dần những cán bộ trẻ có phẩm chất, năng lực, BLCT, sẵn sàng đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo. Mặt khác, phải mạnh dạn sàng lọc, thay thế những cán bộ không còn đáp ứng được tiêu chuẩn, đảm bảo sự chuyển giao giữa các thế hệ lãnh đạo trên cơ sở giữ vững sự ổn định chính trị, tạo động lực cho sự phát triển bền vững của các tỉnh, thành phố trong vùng.

Hai là, để đảm bảo thực hiện được những yêu cầu nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý, các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH cần tập trung làm tốt một số nội dung mang tính nguyên tắc như sau:

Thứ nhất, để nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, trước hết cần thực hiện nghiêm túc và nhất quán nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong HTCT. Đây là điều kiện tiên quyết nhằm đảm bảo đội ngũ cán bộ có BLCT vững vàng, kiên định lập trường, tư tưởng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và nhân dân. Bên cạnh đó, cần xác định rõ vị trí, tầm quan trọng của việc xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong tình hình hiện nay, nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển của các tỉnh, thành phố trong vùng ĐBSH theo hướng nhanh, toàn diện và bền vững. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không chỉ cần vững vàng về tư tưởng chính trị mà còn phải có trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đổi mới, sáng tạo trong công tác. Đồng thời, việc nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương, đảm bảo sự nghiêm túc trong việc chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp về công tác cán bộ. Điều này không chỉ giúp xây dựng đội ngũ

cán bộ thực sự tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, mà còn góp phần giữ vững sự ổn định chính trị, tăng cường sức chiến đấu của Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo hiệu quả trong mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của vùng ĐBSH.

Thứ hai, nâng cao BLCT của bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là trách nhiệm của cả HTCT. Các tỉnh, thành phố trong vùng cần xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Trách nhiệm trực tiếp thuộc về cấp ủy các cấp, trong đó người đứng đầu đóng vai trò nêu gương, định hướng và tổ chức thực hiện. Đồng thời, các cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ giữ vai trò nòng cốt trong việc tham mưu, đề xuất các giải pháp hiệu quả để xây dựng đội ngũ cán bộ có BLCT vững vàng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trong giai đoạn mới. Việc nâng cao BLCT không chỉ dừng lại ở việc bồi dưỡng tư tưởng, lập trường mà còn phải gắn với thực tiễn lãnh đạo, quản lý, nâng cao trách nhiệm chính trị và ý thức tổ chức kỷ luật trong cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Qua đó, đảm bảo cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có đủ phẩm chất, năng lực để dẫn dắt, định hướng phát triển vùng theo hướng bền vững, giữ vững sự ổn định chính trị và đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập, phát triển.

Thứ ba, nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần gắn liền với quá trình kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục hiệu quả các hạn chế, khuyết điểm trong công tác cán bộ. Để đảm bảo cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có BLCT vững vàng, kiên định lập trường, tư tưởng, các địa phương, cơ quan, đơn vị trong vùng cần đổi mới mạnh mẽ, có bước đột phá trong xây dựng và nâng cao chất lượng cán bộ bằng phương pháp khoa học, chặt chẽ, bài bản và hiệu quả. Bên cạnh đó, việc tạo ra môi trường, điều kiện thuận lợi để cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phát huy năng lực, sở trường, tư

duy sáng tạo là yếu tố quan trọng giúp củng cố BLCT. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, luôn tiên phong, chủ động trong công việc, sẵn sàng đối mặt với khó khăn, thử thách để cống hiến cho sự nghiệp phát triển của các tỉnh, thành phố.

Thứ tư, nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần được đặt trong tổng thể kế hoạch, chương trình nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, cũng như gắn liền với nhiệm vụ xây dựng Đảng và HTCT vững mạnh. Đây không phải là nhiệm vụ ngắn hạn mà cần được xác định là công việc thường xuyên, liên tục và lâu dài, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ của cấp ủy, chính quyền và các cơ quan, đơn vị trong toàn HTCT. Việc nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải được thực hiện một cách bài bản, có chiến lược, bảo đảm tính thống nhất và hiệu quả, giúp cán bộ không chỉ vững vàng về tư tưởng, kiên định về lập trường mà còn đủ năng lực để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong bối cảnh tình hình mới. Khi BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH được nâng cao, sẽ góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững của các tỉnh, thành phố trong vùng ĐBSH.

4.2. Những giải pháp nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng thời gian tới

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng và cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cũng như đội ngũ cán bộ, đảng viên về nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý

Sau gần 40 năm đổi mới, Đảng ta xác định việc nâng cao BLCT và trình độ trí tuệ của Đảng, năng lực phẩm chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên

trong thời kỳ mới trở thành nhiệm vụ quan trọng và cấp bách là hoàn toàn khách quan, đúng đắn. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay khi tác động của các yếu tố trong và ngoài nước có ảnh hưởng không nhỏ tới BLCT của đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng. Thực trạng cho thấy phần lớn cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong những năm qua đã luôn phát huy được vị trí, vai trò cũng như trách nhiệm của mình, luôn trung thành với Đảng và giữ được bản lĩnh trước những khó khăn, thử thách, không hoang mang dao động trước “diễn biến hòa bình”. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một bộ phận cán bộ không vượt qua được những “cám dỗ” và lợi ích cá nhân, dẫn đến sự sai lầm và vi phạm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, cán bộ diện cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cũng như cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và đội ngũ cán bộ, đảng viên về nâng cao BLCT là yêu cầu cấp thiết nhằm đảm bảo sự lãnh đạo vững chắc của Đảng, đáp ứng yêu cầu phát triển của vùng, tăng cường năng lực đối phó với các thách thức và xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng có phẩm chất, năng lực xứng tầm. Trước hết, BLCT giúp đội ngũ cán bộ kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng, không dao động trước những tác động tiêu cực từ bên ngoài, đồng thời giữ vững nguyên tắc, kỷ luật trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Đây là yếu tố quan trọng giúp củng cố sự thống nhất trong tư tưởng và hành động của tổ chức đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng, chống lại những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. ĐBSH là vùng kinh tế trọng điểm, có vị trí chiến lược về chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội, đòi hỏi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải có bản lĩnh vững vàng để đưa ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của

khu vực. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và tác động mạnh mẽ của Cách mạng công nghiệp 4.0, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải đối mặt với nhiều vấn đề phức tạp, như biến động kinh tế, cạnh tranh quốc tế, ảnh hưởng từ các luồng tư tưởng khác nhau. Do đó, BLCT giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có tư duy nhạy bén, tinh táo trong xử lý các vấn đề, đảm bảo lợi ích quốc gia, dân tộc và giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Đồng thời, khi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có BLCT vững vàng, luôn gương mẫu về đạo đức, lối sống và thực hiện tốt nhiệm vụ, họ sẽ tạo dựng được niềm tin trong nhân dân, từ đó tăng cường sự đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Chính vì vậy, việc nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, đặc biệt là cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong việc rèn luyện BLCT là yêu cầu mang tính chiến lược, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Việc nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH được tập trung và thực hiện dựa trên đường lối, quan điểm, chủ trương, cũng như sự định hướng của Đảng. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định các quan điểm chỉ đạo: "Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc"; "...Tăng cường xây dựng chính đồn đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng;... Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ..." [30, tr. 110 -111]. Đồng thời, một trong những nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cũng được Nghị quyết Đại hội xác định đó là: "...Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và

của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, cán bộ cấp chiến lược...” [30, tr. 181].

Để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng và cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cũng như đội ngũ cán bộ, đảng viên về nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý cần tập trung vào một số biện pháp cụ thể như sau:

Một là, tỉnh ủy, thành ủy, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải hiểu và nắm chắc nội dung, tình hình mọi mặt của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, nhất là về BLCT.

Trong đó, tỉnh ủy, thành ủy, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần nắm rõ những điểm mạnh, những mặt hạn chế của mỗi cán bộ về nhận thức chính trị, tư tưởng, lập trường, quan điểm, đạo đức, lối sống, trình độ, kỹ năng, phương pháp công tác và phong cách làm việc, tinh thần tự giác phấn đấu, tu dưỡng rèn luyện. Tổ chức đảng cần phải có thái độ khách quan và khoa học, dũng cảm nhìn nhận thẳng thắn vào sự thật, thấy rõ các mặt mạnh, yếu của đội ngũ cán bộ và các nguyên nhân khách quan, chủ quan dẫn đến những hạn chế yếu kém, xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức quần chúng có liên quan; xác định rõ chủ trương biện pháp lãnh đạo và kế hoạch tổ chức thực hiện cụ thể, xử lý dứt điểm những hạn chế trong các khâu, các bước của công tác cán bộ, kịp thời nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong giai đoạn hiện nay. Trên cơ sở đánh giá đúng cán bộ mà xây dựng kế hoạch giáo dục, bồi dưỡng, xác định mục tiêu, yêu cầu phù hợp với khả năng của mỗi người và nhiệm vụ của tổ chức. Tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH phải coi trọng yêu cầu xây dựng BLCT cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công

bằng, văn minh vững bước đi lên CNXH. Xây dựng BLCT của cán bộ bắt nguồn từ thông qua hoạt động thực tiễn và phong trào cách mạng của quần chúng, nâng cao trình độ dân trí trong lựa chọn, giáo dục, rèn luyện, đào tạo cán bộ.

Hai là, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp các tỉnh, thành phố ở ĐBSH tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện công tác tuyên truyền những vấn đề về nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nhiệm vụ của các tỉnh, thành phố nói riêng. Mặt khác, phải tổ chức nghiêm túc các đợt sinh hoạt chính trị, kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Nghiên cứu học tập các nghị quyết phải gắn kết chặt chẽ với quán triệt đường lối, nhiệm vụ chính trị với thực hiện nhiệm vụ công tác tổ chức. Dựa chắc vào lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm đấu tranh chống các quan điểm sai trái đang tồn tại trong cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Ngoài ra việc giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao lý luận, rèn luyện thực tiễn nâng cao trình độ nhận thức chính trị, giác ngộ lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH...việc chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị cũng là một nhiệm vụ cấp bách nhất phải làm thường xuyên.

Đối với việc nâng cao công tác giáo dục chính trị tư tưởng hiện nay cần tập trung vào giáo dục lịch sử, truyền thống tốt đẹp của Đảng và của dân tộc, giáo dục mục đích, lý tưởng đấu tranh giành độc lập dân tộc và CNXH. Nắm vững nguyên tắc công tác, yêu cầu nhiệm vụ mới, công tác tư tưởng trong quân đội cần tích cực, chủ động đấu tranh đẩy lùi, ngăn chặn các biểu

hiện suy thoái chính trị tư tưởng, nhất là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chủ động tham gia tích cực, có hiệu quả đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "Diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch chống phá cách mạng. Việc tăng cường học tập và bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị là việc làm rất cần thiết, uỷ đảng các cấp phải nâng cao trình độ lý luận trong cán bộ diện BTV tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở ĐBSH. Mỗi cán bộ phải nắm vững và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào hoàn cảnh thực tế; quán triệt quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng. Đây là nền tảng quan trọng cho việc xây dựng đội ngũ cán bộ vững về chính trị, sâu về tư tưởng, có phẩm chất, đạo đức, đồng thời nâng cao năng lực của Đảng và sức "đề kháng" với âm mưu biến hoà bình của các thế lực thù địch chống phá cách mạng; nâng cao hơn nữa niềm tin yêu của quần chúng đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Ba là, các cấp uỷ, tổ chức đảng chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, đổi mới sinh hoạt chi bộ, tăng cường quản lý cán bộ diện BTV tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở ĐBSH.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng cấp trên cần chỉ đạo, lãnh đạo quán triệt thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Thông qua mỗi kỳ sinh hoạt chi bộ, chi uỷ cần nắm chắc tâm tư, tình cảm của cán bộ diện BTV tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở ĐBSH để có định hướng tư tưởng. Qua thực hiện công việc hằng ngày của cán bộ, chi uỷ kiểm tra, giám sát hiệu quả giữa nói và làm, kịp thời biểu dương những việc làm tích cực, chấn chỉnh kịp thời những tư tưởng, hành vi không tốt. Từ đó, giúp cán bộ vượt qua những cám dỗ trong đời sống, đấu tranh chống lại cái xấu, nâng cao trách nhiệm trong công tác, rèn luyện trong học tập. Cấp uỷ, tổ chức đảng phải phân công cấp uỷ trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và quan tâm tạo điều kiện việc tự học tập, tự nghiên cứu của cán bộ ở đơn vị phải xác định việc học tập của cán bộ thành phong trào và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch. Cần hướng dẫn nội dung, tài liệu, tạo điều kiện, thời gian, kinh phí, vật chất, tháo

gỡ khó khăn, khích lệ để cán bộ tự giác học tập thành một phong trào tích cực, rộng khắp. Đồng thời tổ chức đảng phải biết vận dụng trong sinh hoạt đảng để khích lệ, động viên cán bộ không ngừng học tập nâng cao trình độ văn hoá, kỹ thuật, trình độ hiểu biết các vấn đề về khoa học kỹ thuật, chính trị, kinh tế, văn hóa, lịch sử truyền thống; những tiêu chuẩn cao đẹp về tư tưởng chính trị, đạo đức cách mạng, thẩm mỹ, thể lực; chủ nghĩa yêu nước, tinh thần vô sản chân chính, tình đoàn kết dân tộc. Những nội dung trên phải được duy trì học tập và tự học tập, rèn luyện thường xuyên trong mọi điều kiện hoàn cảnh nhằm nâng cao BLCT cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Cấp ủy, tổ chức đảng nhất là tổ chức chi bộ phải kết hợp chặt chẽ với tổ chức quần chúng và các tổ chức khác trong cơ quan, đơn vị phát huy tính tích cực, tự giác tự học tập, rèn luyện của cán bộ.

Bốn là, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn tích cực học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước để củng cố lập trường tư tưởng, tăng cường năng lực tư duy và phản biện. Đồng thời, cần thường xuyên rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, trách nhiệm, gương mẫu trong lời nói và hành động, dũng cảm đấu tranh với cái sai, cái xấu. Mỗi người phải phát huy tinh thần tự soi, tự sửa, nâng cao khả năng "tự miễn dịch" trước những biểu hiện tiêu cực, cám dỗ và áp lực từ bên ngoài. Bên cạnh đó, việc tích cực tham gia thực tiễn công tác, gắn bó với cơ sở, với nhân dân là điều kiện quan trọng để rèn luyện bản lĩnh, năng lực lãnh đạo và xử lý các tình huống phức tạp. Cán bộ, đảng viên cũng cần xây dựng môi trường chính trị trong sạch, dân chủ, kỷ cương; mạnh dạn góp ý, phản biện, giám sát hoạt động của cán bộ lãnh đạo nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện suy thoái, qua đó giúp đội ngũ cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không ngừng hoàn thiện và trưởng thành. Như vậy, đội ngũ cán bộ, đảng viên không chỉ là người thực hiện mà còn là lực lượng quan trọng góp

phần hình thành, củng cố và lan tỏa bản lĩnh chính trị vững vàng trong toàn hệ thống chính trị.

4.2.2. Cụ thể hóa những yêu cầu, nội dung về bản lĩnh chính trị trong quy định tiêu chuẩn cán bộ và tiêu chí đánh giá đối với cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng chức danh và tổ chức thực hiện nghiêm túc

Việc cụ thể hóa những yêu cầu, nội dung về BLCT trong quy định tiêu chuẩn cán bộ và tiêu chí đánh giá cán bộ đối với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là yêu cầu cấp thiết nhằm đảm bảo cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đáp ứng tốt nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn hiện nay. Trước hết, BLCT không chỉ là yếu tố mang tính chất lý luận mà cần được thể chế hóa thành những tiêu chuẩn cụ thể trong công tác cán bộ, giúp làm rõ yêu cầu về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, khả năng xử lý tình huống và kiên định với đường lối, chủ trương của Đảng. Khi được quy định rõ ràng trong tiêu chuẩn cán bộ, BLCT sẽ trở thành một yêu cầu bắt buộc trong quy trình tuyển chọn, quy hoạch, bổ nhiệm và đánh giá cán bộ, tránh tình trạng chung chung, hình thức. Đặc biệt, vùng ĐBSH là trung tâm kinh tế - chính trị của cả nước, nơi có tốc độ đô thị hóa, công nghiệp hóa nhanh, đòi hỏi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải có bản lĩnh vững vàng, quyết đoán, chủ động trước những thách thức của thời đại. Bên cạnh đó, việc cụ thể hóa BLCT trong tiêu chuẩn cán bộ còn giúp nâng cao tính minh bạch, khách quan trong đánh giá, giám sát và quản lý cán bộ, tạo cơ sở để cấp ủy, tổ chức đảng có thể phát hiện, bồi dưỡng và sử dụng những cán bộ thực sự có đủ năng lực, phẩm chất. Điều này giúp sàng lọc những cán bộ yếu kém về bản lĩnh, dễ dao động, thiếu tinh thần trách nhiệm, hoặc có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Việc tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định này không chỉ góp phần xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có chất lượng cao,

mà còn đảm bảo tính kỷ luật, nguyên tắc trong công tác cán bộ, giúp Đảng kiểm soát chặt chẽ đội ngũ cán bộ lãnh đạo, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Đồng thời, khi các tiêu chuẩn và tiêu chí đánh giá được thực hiện nghiêm túc, sẽ tạo ra động lực để cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH tự rèn luyện, nâng cao BLCT, tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân. Đây là yếu tố quan trọng giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh mới.

Với lý do trên, trong những năm qua, Đảng ta đã có nhiều chỉ đạo quan trọng nhằm tiếp tục nâng cao BLCT của đội ngũ cán bộ, đảng viên, như: Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16-01-2012 một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng trong tình hình hiện nay; Quy định số 164-QĐ/TW ngày 01-02-2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26-5-2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19-5-2018 của Hội nghị Trung ương 7, khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23-9-2019 “Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11-7-2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW,

ngày 27-10-2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27-6-2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đã nêu rõ những quan điểm chỉ đạo của Đảng về xây dựng BLCT của cán bộ, đảng viên; Quy định số 144 - QĐ/TW ngày 09-5-2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới... Những văn bản, quy định trên là cơ sở pháp lý và đồng thời cũng là căn cứ để các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH cụ thể hóa nội dung BLCT trở thành một trong các tiêu chí của công tác cán bộ nói chung, đặc biệt là cán bộ cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Để cụ thể hóa nội dung về BLCT trong quy định tiêu chuẩn cán bộ và tiêu chí đánh giá cán bộ của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng chức danh, cần tập trung vào một số giải pháp cụ thể sau:

Một là, đề cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu trong quyết định kết quả đánh giá, xếp loại; thực hiện nghiêm túc Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08-3-2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong HTCT; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18-10-2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định của BTV các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH về tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các đảng bộ các huyện, thành phố, đảng bộ trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc tỉnh ủy, thành ủy; Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh ủy, thành ủy; Hướng dẫn của các tỉnh ủy, thành ủy, hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm

đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để xây dựng phương pháp đánh giá phù hợp, hiệu quả.

Hai là, triển khai và thực hiện quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV, tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng trong giai đoạn mới.

Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là: “Nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân” [64, tr. 354], đối với cán bộ, đảng viên, đạo đức cách mạng chính là gốc, nền tảng, là kim chỉ nam từ nhận thức đến hành động của mỗi cán bộ đảng viên. Để xây dựng và giữ vững được BLCT trước những tác động tiêu cực của các yếu tố chủ quan và khách quan, yêu cầu mỗi cán bộ nhất là cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay cần tuân thủ đúng, đủ và nghiêm túc các nguyên tắc, quy tắc mang tính mực thước, khuôn mẫu đánh giá, điều chỉnh hành vi của cán bộ, đảng viên, gắn với mục tiêu, lý tưởng cộng sản, mang nhiệm vụ chính trị của Đảng. Qua đó, tạo cơ sở để cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH tự giác học tập, phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày.

Ba là, nghiên cứu, xây dựng ban hành cụ thể nội dung BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, tiến hành theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể - coi đây là yếu tố thể hiện lòng trung thành của cán bộ với sự nghiệp cách mạng, lý tưởng, mục tiêu của Đảng và Nhà nước trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chức trách. Có thể căn cứ vào một số nội dung cụ thể như sau: *Thứ nhất*, sự trung thành của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đối với sự nghiệp, lý tưởng, mục tiêu của Đảng và Nhà nước trong quá trình triển khai hoạt động công vụ, thực thi quyền lực nhà nước, cụ thể như: mức độ, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ liên tục trong nhiều năm,...qua đó đánh giá cán bộ dám làm, dám chịu trách nhiệm trước Đảng và Nhà nước và nhân dân. *Thứ*

hai, kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ, công vụ, hoặc cụ thể hơn nữa là đánh giá kết quả thông qua hiệu quả về kinh tế, hiệu quả chính trị và hiệu quả xã hội từ vị trí công tác và việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng, trong đó cần tập trung và căn cứ vào đặc thù của từng lĩnh vực, từng địa phương, cơ quan, đơn vị mà họ công tác. Xây dựng tiêu chí này cần xác định phù hợp đối với từng nhóm cán bộ khác nhau, coi đây căn cứ đánh giá kết quả đồng thời cũng là căn cứ làm rõ BLCT, phẩm chất đạo đức của cán bộ, được đề cập tại Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 (khóa XII). *Thứ ba*, việc xác định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị với sự tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm không hoang mang, dao động trước khó khăn. Với tiêu chí này góp phần phân loại được mức độ cống hiến, đóng góp, mà còn làm rõ được những biểu hiện suy thoái của cán bộ, công chức. Đề cao được vị trí, vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc đưa ra các quyết định kết quả đánh giá, xếp loại; Căn cứ vào kết quả, nếu không có sự tương thích giữa kết quả hoạt động công vụ với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu phải chịu trách nhiệm. *Thứ tư*, việc chủ động hội nhập, chủ động nâng cao kỹ năng, kiến thức nhằm đáp ứng được những yêu cầu của tình hình mới, trong quá trình hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư.

4.2.3. Đổi mới nội dung và hình thức giáo dục, rèn luyện bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng; chú trọng bồi dưỡng, cập nhật lý luận chính trị, nâng cao bản lĩnh chính trị và các kỹ năng lãnh đạo

Đây là giải pháp hết sức quan trọng để nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý hiện nay. Bởi vì, BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH không tự nhiên hình thành và phát triển, mà là do kết quả của một quá trình giáo dục, đào tạo, rèn luyện rất công phu,

lâu dài và bền bỉ cả trong thời gian học tập tại nhà trường cũng như trong thực tiễn cuộc sống và hoạt động công tác.

Lý luận chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng đối với hoạt động lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là trong công tác cán bộ. Đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ lãnh đạo quản lý nói riêng trong đó có cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nếu không chú tâm bồi dưỡng, rèn luyện, cập nhật cả về lý luận chính trị cũng như các kỹ năng lãnh đạo, không chú trọng việc nghiên cứu lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không vững lý luận chính trị sẽ rất dễ dẫn đến tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, không đủ sức bảo vệ chính mình và dẫn đến nguy cơ dễ tiếp thu tư tưởng tiêu cực, phản động của các thế lực thù địch. Có thể khẳng định, việc thường xuyên cập nhật, bồi dưỡng lý luận chính trị và các kỹ năng lãnh đạo sẽ góp phần giúp cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH kịp thời nhận diện, phòng ngừa và ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng, nhân dân hiện nay.

Việc học tập, bồi dưỡng và nghiên cứu lý luận chính trị có vai trò quan trọng trong định hướng, dẫn dắt hoạt động thực tiễn. Học tập lý luận chính trị và tăng cường rèn luyện kỹ năng lãnh đạo sẽ giúp cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH củng cố niềm tin và BLCT, ý thức chính trị và tinh thần yêu nước, từ đó mỗi cán bộ lãnh đạo sẽ tự giác, tự nguyện trong hành động, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn cuộc sống, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Để đổi mới các phương pháp giáo dục, rèn luyện BLCT cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đáp ứng yêu cầu tình hình mới phải chú ý một số biện pháp cụ thể sau:

Một là, tiếp tục đổi mới công tác giáo dục, đào tạo lý luận chính trị chú trọng cả về nội dung và hình thức, chương trình, giáo trình, phương pháp dạy

học các môn lý luận chính trị, các môn học về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng nâng cao chất lượng, chú trọng tính hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo sau khi kết thúc chương trình đào tạo, bồi dưỡng, người học phải đạt đến tầm có nhận thức lý luận và tư duy, kỹ năng lãnh đạo, quản lý phù hợp với từng đối tượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị thực tiễn của tỉnh, thành phố.

Nội dung giáo dục lý luận chính trị nhằm nâng cao BLCT cần được đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng, đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng cán bộ, đối với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay, đổi mới nội dung giáo dục lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ này cần tăng cường nội dung giáo dục ngay tại đơn vị đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, học viện Chính trị Khu vực 1. Đồng thời nội dung đổi mới giáo dục lý luận chính trị cũng cần được triển khai ngay tại các tỉnh, thành phố ở vùng ĐBSH. Việc đổi mới này tập trung vào những vấn đề cốt lõi sau: Bổ sung, cập nhật nội dung phù hợp với thực tiễn: Chương trình đào tạo không chỉ dừng lại ở các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mà cần được mở rộng, cập nhật các vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội mới phát sinh trong thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị. Việc này giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có thể vận dụng lý luận vào giải quyết các bài toán thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị; Gắn kết lý luận với thực tiễn chính trị - xã hội: Lý luận chính trị không chỉ mang tính hàn lâm mà cần được cụ thể hóa thông qua việc nghiên cứu thực tiễn xây dựng Đảng, quản lý kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị. Điều này giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nhận thức rõ hơn về trách nhiệm của mình trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại địa phương, cơ quan, đơn vị; Tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức cách mạng: Việc đào tạo không chỉ dừng lại ở nâng cao kiến thức mà còn phải rèn luyện BLCT, đạo đức cách mạng, phẩm chất trung thực,

liêm chính, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Để thực hiện hiệu quả đổi mới nội dung giáo dục lý luận chính trị nâng cao hơn nữa BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay, cần quán triệt, thực hiện tốt hơn nữa các Nghị quyết, Quy định của Đảng về học tập lý luận chính trị, trong đó, tập trung thực hiện Quy định số 54-QĐi/TW ngày 12-5-1999 của Bộ Chính trị về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng; Quy định số 164-QĐ/TW ngày 01-02-2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị quyết số 32- NQ/TW ngày 26-5-2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 09-10-2014 của Bộ Chính trị khóa XI về “công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”; Quy định số 285-QĐ/TW ngày 25-4-2015 của Bộ Chính trị khóa XI về “Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan đảng, nhà nước”; Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09-02-2018 của Ban Bí thư khóa XII “về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 57-QĐi/TW ngày 08-02-2022 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận; Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”...

Đối với hình thức giáo dục, rèn luyện nâng cao BLCT cho bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay, cần tập trung vào một số hình thức trong học tập và rèn luyện, cụ thể như sau: trong học tập: cần tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị tập trung, bồi dưỡng cập nhật kiến

thức qua đó giúp cán bộ củng cố kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng như các nghị quyết, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước. Những lớp học này không chỉ giúp cán bộ nâng cao nhận thức lý luận mà còn tăng cường khả năng phân tích và ứng dụng lý luận vào thực tiễn. Bên cạnh đó, luân chuyển cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là một hình thức quan trọng để cán bộ được trải nghiệm thực tế tại các địa phương, cơ quan, đơn vị khác nhau, qua đó rèn luyện khả năng lãnh đạo, xử lý tình huống và ứng phó với những vấn đề phức tạp. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cũng được giao các nhiệm vụ thực tế tại các cơ quan, đơn vị để có cơ hội giải quyết những vấn đề cụ thể, giúp họ nâng cao BLCT trong điều kiện thực tế. Ngoài ra, tự rèn luyện qua các hoạt động thực tiễn là một yếu tố quan trọng, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần phải chủ động tiếp xúc với nhân dân, nghiên cứu các chính sách, giải quyết các vấn đề tại cơ sở để tăng cường sự hiểu biết và nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng. Các hoạt động kiểm tra, giám sát cũng là hình thức hữu ích để cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nâng cao trách nhiệm và khả năng giải quyết vấn đề, khi tham gia vào các đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng. Cuối cùng, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục lý luận chính trị qua các nền tảng trực tuyến và diễn đàn chính trị - xã hội giúp bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cập nhật kiến thức nhanh chóng và tiếp cận với các xu hướng mới. Những hình thức này kết hợp với nhau, tạo thành một quá trình giáo dục, rèn luyện toàn diện, giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nâng cao hơn nữa BLCT, đủ năng lực lãnh đạo và quản lý, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác lãnh đạo tại địa phương, cơ quan đơn vị.

Hai là, đào tạo, rèn luyện giáo dục BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thông qua việc tăng cường qua hoạt động thực tiễn. Qua đó giúp bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nắm vững lý

luận mà còn phát huy khả năng lãnh đạo, quản lý, xử lý tình huống trong môi trường thực tế, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nói chung, chất lượng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng, đảm bảo họ có đủ BLCT, năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức để thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Một trong những hình thức chủ yếu là luân chuyển cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH giữa các địa phương, đơn vị khác nhau, giúp họ trải nghiệm thực tế trong những hoàn cảnh, điều kiện khác nhau, qua đó phát triển khả năng xử lý tình huống, thích ứng và phát huy BLCT trong các môi trường mới. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cũng cần được giao nhiệm vụ cụ thể tại các cơ sở hoặc những địa phương gặp khó khăn, thách thức để giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội, nhằm rèn luyện khả năng lãnh đạo trong bối cảnh thực tế. Ngoài ra, việc tiếp xúc trực tiếp với nhân dân, tổ chức các buổi đối thoại để lắng nghe ý kiến và giải quyết vấn đề của người dân không chỉ giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nâng cao sự hiểu biết về thực tiễn mà còn củng cố được bản BLCT và tinh thần trách nhiệm. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cũng cần tham gia vào việc giải quyết các vấn đề nóng, nhạy cảm như khiếu kiện, tranh chấp đất đai, các vấn đề xã hội hoặc an ninh để nâng cao khả năng ra quyết định, xử lý tình huống khó khăn. Một biện pháp quan trọng khác là việc giao nhiệm vụ lãnh đạo các dự án phát triển kinh tế - xã hội quan trọng tại địa phương, giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phát triển kỹ năng quản lý, lập kế hoạch và thực hiện các chính sách phát triển bền vững. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác tại cơ sở là một hình thức thiết thực để cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nâng cao khả năng đánh giá, phân tích tình hình, từ đó ra các quyết sách hợp lý. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần tham gia vào diễn đàn, hội thảo chuyên đề nhằm cập nhật

thông tin, trao đổi kinh nghiệm và tăng cường khả năng phản biện, từ đó nâng cao BLCT. Những biện pháp này kết hợp với nhau sẽ tạo thành một quá trình rèn luyện toàn diện, giúp cán bộ phát triển cả về lý luận và thực tiễn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác lãnh đạo, quản lý tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Ba là, gắn việc đào tạo, rèn luyện với nhiệm vụ giám sát của cá nhân, kiểm tra, giám sát của tổ chức, từ đó xây dựng tính tự giác trong cán bộ nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay đối với việc nâng cao BLCT. Bên cạnh đó, các tỉnh ủy, thành ủy cần cụ thể hóa, triển khai chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, theo Kết luận số 14 - KL/TW ngày 22-9-2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; khuyến khích cán bộ từ chức khi có khuyết điểm và thực hiện bố trí cán bộ; kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm theo Quy định số 41 - QĐi/TW ngày 03-11-2021 của Bộ Chính trị; cụ thể cơ chế chính sách phát hiện, lựa chọn, trọng dụng, bố trí, sắp xếp cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội, cán bộ trẻ vào vị trí lãnh đạo, quản lý các cấp; quy định cụ thể chức năng, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tổ chức, cán bộ.

4.2.4. Phát huy tính tự giác, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

Đây là biện pháp cơ bản nhất, có có ý nghĩa quyết định và mang tính then chốt để nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH giai đoạn hiện nay. Việc nâng cao BLCT và trình độ trí tuệ trước hết phải do chính bản thân người cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH quyết định, nhất là chủ thể có ý thức, có chức, có quyền trong HTCT

của các tỉnh, thành phố ở ĐBSH, có liên quan, ảnh hưởng và tác động đến nhiều thành viên khác. Để thực hiện được biện pháp trên, mỗi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải tự nâng cao BLCT và trình độ trí tuệ thông qua con đường tự giác học tập, rèn luyện, tu dưỡng về mọi mặt; trong đó, cần nắm vững phương châm tự giáo dục là chính. Bởi lẽ, phương pháp tự giáo dục là phương pháp quan trọng nhất giúp cho mỗi cán bộ tự tin hơn, trách nhiệm phần đầu rõ rệt hơn; phát huy tốt vai trò của tự giáo dục là một biện pháp hữu hiệu để nâng cao BLCT và trình độ trí tuệ của mỗi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Đây chính là quá trình tạo động lực, thúc đẩy cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH tích cực trau dồi tri thức và phương pháp tư duy khoa học; thường xuyên cập nhật thông tin và tri thức mới, nhất là thông tin tư tưởng, lý luận; bám sát, đi sâu vào thực tiễn để phát hiện những vấn đề mới nảy sinh, đúc kết kinh nghiệm từ thực tiễn. Có ý thức tự giáo dục, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH sẽ luôn chủ động nắm bắt, xử lý thông tin để cùng tập thể ra các quyết định đúng và tổ chức thực hiện có hiệu quả; đồng thời, tích cực, chủ động tham gia đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, thù địch. Quá trình giáo dục, tự giáo dục là quá trình mỗi người luôn phải tự đấu tranh với bản thân, với mọi cám dỗ, tiêu cực; tạo dựng ý chí quyết tâm vươn tới cái cao đẹp. Đó cũng chính là con đường tốt nhất để nâng cao BLCT và trình độ trí tuệ ngang tầm với chức trách, nhiệm vụ của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, CNH, HĐH đất nước trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Để tự học, tự rèn luyện có hiệu quả cao góp phần nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, phải chú ý một số vấn đề sau đây:

Một là, mỗi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần xây dựng ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần phải ý thức được rằng việc nâng cao BLCT

không phải chỉ qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng chính thức mà còn là sự rèn luyện liên tục và tự giác trong suốt quá trình công tác. Đây là cơ sở quan trọng để phát huy tính chủ động và tự giác trong việc nâng cao năng lực của bản thân. Việc khuyến khích cán bộ tự học, tự nghiên cứu các tài liệu về lý luận chính trị, các nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước sẽ giúp họ không ngừng cập nhật thông tin và tư duy chính trị, từ đó củng cố bản lĩnh vững vàng khi đối diện với các thử thách. Sau khi tham gia các lớp đào tạo lý luận chính trị, cần duy trì thói quen tự học và nghiên cứu các tài liệu chính trị, qua đó không chỉ củng cố kiến thức mà còn hình thành một thái độ chủ động trong công tác, sẵn sàng giải quyết các vấn đề phức tạp tại cơ sở.

Hai là, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần đề cao vai trò tự rèn luyện đạo đức, phẩm chất chính trị. Để nâng cao BLCT, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần phải có một nền tảng đạo đức vững vàng. Việc tự rèn luyện đạo đức, phẩm chất chính trị là yếu tố không thể thiếu, giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH giữ vững lập trường, kiên định với lý tưởng cách mạng, chống lại các yếu tố tiêu cực, suy thoái. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần xác định rõ trách nhiệm của mình trong việc phục vụ nhân dân, gương mẫu trong công việc và trong đời sống cá nhân, trở thành tấm gương tích cực cho các thế hệ cán bộ trẻ noi theo, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần chủ động tham gia các cuộc thi hoặc đợt sinh hoạt chính trị chuyên sâu, qua đó tạo sự thay đổi trong nhận thức và hành động, nâng cao phẩm chất đạo đức, thể hiện được vai trò lãnh đạo và trở thành tấm gương sáng trong cộng đồng.

Ba là, các tỉnh, thành phố cần tạo môi trường thuận lợi để cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH rèn luyện, phát huy BLCT. Việc tạo môi trường làm việc, công tác tốt là yếu tố thúc đẩy tính tự giác rèn luyện BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Các cơ quan, đơn vị cần chủ động tổ chức các hoạt động thực tiễn, như hội thảo chuyên đề,

tọa đàm, đối thoại trực tiếp với nhân dân, giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH rèn luyện khả năng phản biện, nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý và giải quyết vấn đề trong bối cảnh đa dạng. Môi trường làm việc không chỉ thuận lợi về cơ sở vật chất mà còn phải tạo ra các điều kiện thuận lợi về mặt tinh thần, khuyến khích cán bộ phát huy sáng tạo và chủ động trong công việc. Tổ chức nhiều cuộc hội thảo, diễn đàn nơi cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có thể trực tiếp trao đổi ý kiến, trình bày quan điểm và học hỏi kinh nghiệm từ những đồng chí lãnh đạo dày dặn kinh nghiệm, qua đó làm tăng tính tự giác trong việc học hỏi, rèn luyện của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để thúc đẩy tính tự giác. Để phát huy tính tự giác trong việc rèn luyện BLCT, công tác kiểm tra, giám sát cần phải được thực hiện nghiêm túc và thường xuyên. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phải xác định bản thân mình luôn chịu sự giám sát, đánh giá từ các cấp lãnh đạo và nhân dân. Điều này tạo động lực để cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH chủ động rèn luyện bản thân, nâng cao trách nhiệm trong công việc và trong việc thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thông qua đó, giúp phát hiện và uốn nắn những sai sót trong công tác của cán bộ, đồng thời giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nhận thức rõ hơn về vai trò và trách nhiệm của mình trong công tác, từ đó tự giác hoàn thiện bản thân.

Năm là, khuyến khích việc thực hiện các hoạt động kết hợp lý luận với thực tiễn. Để phát huy tính tự giác trong rèn luyện BLCT, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH cần được khuyến khích tham gia vào các hoạt động kết hợp lý luận chính trị với thực tiễn. Thực tế công tác tại cơ sở sẽ giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có cái nhìn rõ ràng hơn về những vấn đề mà người dân và xã hội đang đối mặt, từ đó tạo ra động lực tự giác trong việc rèn luyện BLCT và khả năng giải quyết công việc thực

tiến một cách hiệu quả. Thông qua các chương trình đi thực tế, làm việc trực tiếp với nhân dân sẽ giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nhận thức rõ về những khó khăn, vướng mắc ở địa phương, từ đó rèn luyện khả năng lãnh đạo, phản ứng nhanh với các tình huống phát sinh, tăng cường khả năng đưa ra quyết định đúng đắn.

4.2.5. Phát huy vai trò của hệ thống chính trị đối với nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng; từng bước xây dựng, đổi mới chính sách tiền lương phù hợp

Đảng lãnh đạo công tác cán bộ và công tác cán bộ chính là nhiệm vụ của các tổ chức trong HTCT. Trong thời gian tới, các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH cần phát huy có hiệu quả vai trò của cả HTCT, nhân dân và mỗi cán bộ, đảng viên trong xây dựng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Giải pháp này yêu cầu sự phối hợp đồng bộ và chặt chẽ giữa Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức đoàn thể để tạo ra môi trường thúc đẩy cán bộ rèn luyện, học hỏi và nâng cao BLCT. HTCT có vai trò quyết định trong việc xây dựng môi trường chính trị vững mạnh và đoàn kết, nơi cán bộ có thể học hỏi, trao đổi và nâng cao nhận thức về lý tưởng cách mạng, tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng như các nghị quyết của Đảng. Để giải pháp này thực hiện mang lại hiệu quả, đòi hỏi các cấp, các ngành mà đặc biệt là các tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH, cần tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo chỉ đạo và phát huy vai trò các tổ chức của HTCT, nhân dân và mỗi cán bộ, đảng viên trong xây dựng xây dựng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, trong đó cần thực hiện hiệu quả những biện pháp cụ thể sau:

Một là, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT- XH của các tỉnh, thành phố ở ĐBSH cần tăng cường giám sát, phản biện xã hội, tạo môi trường để cán bộ rèn luyện BLCT, tinh thần trách nhiệm trước nhân dân. Công tác dân

vận cần được chú trọng hơn nữa, giúp cán bộ gắn bó mật thiết với quần chúng, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, từ đó nâng cao khả năng xử lý tình huống thực tiễn một cách linh hoạt, hiệu quả. Trong đó, lãnh đạo triển khai và thực hiện nghiêm chỉnh Quyết định số 217 - QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể CT-XH và Quyết định số 218 - QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp MTTQ, các đoàn thể CT-XH và nhân dân tham gia xây dựng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSH cần tổ chức triển khai, quán triệt và chỉ đạo các cấp ủy, MTTQ và các tổ chức CT-XH thực hiện. Trong đó, cần gắn việc giám sát của MTTQ và các tổ chức CT-XH với hoạt động xây dựng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng. Duy trì thành nền nếp định kỳ việc tỉnh ủy, thành ủy các cấp ủy trực thuộc làm việc với lãnh đạo MTTQ và các tổ chức CT-XH nhằm nắm bắt tình hình hoạt động của từng tổ chức thành viên, có biện pháp xử lý các vấn đề mới phát sinh do cán bộ lãnh đạo MTTQ và các tổ chức CT-XH đề nghị. Đồng thời, cấp ủy nắm chắc các ý kiến nhận xét về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nhằm có giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm của cán bộ. Thường xuyên đánh giá nhận xét về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

Hai là, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức CT-XH tham gia quản lý, giám sát cán bộ ở nơi cư trú. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức CT-XH cần định kỳ tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên nội dung Quy định 213 - QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về nghĩa vụ của đảng viên đang công tác phải giữ gìn mối quan hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Qua tuyên truyền, đoàn viên, hội viên xác định BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Cấp ủy cư trú đánh giá, nhận

xét về BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH khi thực hiện các nhiệm vụ của địa phương.

Ba là, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Cán bộ vừa là lãnh đạo, cũng là người trực tiếp giải quyết rất nhiều vấn đề liên quan đến quyền lợi của nhân dân, là người hàng ngày sống cạnh nhân dân, gắn bó với nhân dân. Nhân dân biết và hiểu được phẩm chất, đạo đức, năng lực, BLCT của mỗi cán bộ. Vì vậy, muốn nâng cao BLCT của cán bộ cần phát huy vai trò giám sát của nhân dân. Muốn vậy cần thiết lập đa dạng hoá các kênh tiếp nhận thông tin từ phía nhân dân, ví dụ xây dựng kênh thông tin phản ánh qua hòm thư điện tử, số điện thoại "đường dây nóng" của cán bộ, cơ quan có thẩm quyền, các phương tiện thông tin đại chúng, qua phòng tiếp dân ... để người dân tích cực tham gia tìm hiểu thông tin liên quan đến cán bộ, nhất là các thông tin phản ánh hành vi tiêu cực, tham nhũng, suy thoái đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, từ đó, nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH.

4.2.6 Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và kịp thời xử lý nghiêm những trường hợp suy thoái bản lĩnh chính trị

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp và kịp thời xử lý nghiêm những trường hợp suy thoái BLCT là một yêu cầu cấp thiết nhằm đảm bảo sự trong sạch, vững mạnh của Đảng và HTCT. Công tác này có vai trò quan trọng trong việc phát hiện sớm và ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH nói riêng. Khi không được kiểm soát chặt chẽ, tình trạng suy thoái có thể lan rộng, làm suy giảm uy tín của Đảng, ảnh hưởng đến hiệu quả lãnh đạo, quản lý, thậm chí tạo ra nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Việc kiểm tra, giám sát thường xuyên sẽ giúp phát hiện, chấn chỉnh kịp thời,

đồng thời nâng cao trách nhiệm của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH luôn giữ vững phẩm chất chính trị và tinh thần phục vụ nhân dân. Bên cạnh đó, xử lý nghiêm minh các trường hợp suy thoái BLCT không chỉ giúp loại bỏ những cá nhân thoái hóa, biến chất mà còn tạo tính răn đe, phòng ngừa vi phạm, xây dựng môi trường làm việc minh bạch, lành mạnh trong HTCT từ tỉnh, thành phố đến cơ sở. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cũng là cách để cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp nâng cao trách nhiệm, chủ động nắm bắt tình hình, đánh giá đúng phẩm chất, năng lực của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, từ đó có các biện pháp quản lý, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ một cách hiệu quả hơn. Đây cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn tình trạng suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm tăng cường BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay cần tập trung vào việc chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; thực hiện Điều lệ Đảng và quy định về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28-7-2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30-7-2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng và Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28-9-2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23-9-2019 của Bộ Chính trị “Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”; Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03-6-2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09-11-2018 của Bộ

Chính trị, và các Quy định của các tỉnh ủy, thành ủy về tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Tập trung chỉ đạo giải quyết những vụ việc, vụ án phức tạp, tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong xã hội.

Để công tác kiểm tra, giám sát có hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, cần thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy về vai trò, ý nghĩa công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. BLCT không chỉ thể hiện ở sự kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng mà còn ở tinh thần trách nhiệm, thái độ tận tụy, trung thực trong thực thi nhiệm vụ. Do đó, cấp ủy các cấp cần xác định rõ kiểm tra, giám sát không chỉ là phát hiện và xử lý vi phạm mà còn là công cụ để rèn luyện, củng cố BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Cần coi đây là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng HTCT. Đồng thời, cần đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt các nghị quyết, quy định của Đảng về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng nhằm giúp cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiểu rõ yêu cầu về BLCT, đạo đức và trách nhiệm của mình. Bên cạnh đó, việc phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu sẽ tạo động lực để cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH tự giác rèn luyện phẩm chất, giữ vững BLCT, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, góp phần xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có đủ năng lực và phẩm chất đáp ứng yêu cầu thực thi chức trách, nhiệm vụ tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Hai là, phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng tham gia kiểm tra, giám sát cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Thực hiện tốt mục đích, yêu cầu của nghị quyết và thực tiễn hiện nay cấp ủy và ủy ban kiểm tra cùng cấp phải tổ chức quán triệt chủ trương, nghị quyết, chỉ

thị quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát đến mọi cán bộ. Người đứng đầu cấp ủy phải phát huy vai trò chủ trì, định hướng, chỉ đạo, phát huy vai trò của uỷ ban kiểm tra Đảng và cơ quan chuyên môn đối với công tác kiểm tra, giám sát nhằm khơi dậy tinh thần trách nhiệm, vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Cấp ủy các cấp phải hướng dẫn và chỉ đạo cấp uỷ cấp dưới, uỷ ban kiểm tra cùng cấp xây dựng nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra toàn khoá, từng năm để thực hiện kiểm tra, giám sát có kết quả cao.

Ba là, kết hợp công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng với thanh tra của chính quyền đối với cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Kết hợp công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, tổ chức Đảng với thanh tra của chính quyền cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với cán bộ, đảng viên. Người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị cần phải tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cán bộ theo chức năng thẩm quyền của đơn vị. Kết hợp quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên thông qua hoạt động thực tiễn với quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên thông qua công tác hành chính đảng ở cơ sở. Phải quán triệt chấp hành nghiêm việc lập hồ sơ cán bộ, giấy giới thiệu sinh hoạt đảng, giấy xác nhận cán bộ, thẻ Đảng, thu nộp đảng phí và những thủ tục hành chính khác.

Bốn là, tăng cường kiểm tra, giám sát trách nhiệm và vai trò nêu gương của người đứng đầu trong đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và lợi ích nhóm... chú trọng thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp cần nắm vững và thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; đồng thời, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về bảo vệ chính trị nội bộ. Phát huy vai trò của quần chúng tham gia kiểm tra, giám sát cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Phát huy vai trò của quần chúng, dựa vào quần chúng để

tiến hành kiểm tra, giám sát. Thực hiện tốt công tác thẩm tra, xác minh. Kết hợp nhiều phương thức, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát.

Các cấp uỷ đảng phải phân công cấp uỷ viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra và hệ thống thông tin kiểm tra rộng khắp, nhạy bén trong toàn Đảng, giúp các cấp nắm tình hình và xử lý công việc kịp thời, hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát phải xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát cán bộ diện BTV tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở ĐBSH. Kiên quyết chỉ đạo đưa công tác kiểm tra, giám sát thành một nhiệm vụ thường xuyên của công tác xây dựng chi, đảng bộ; nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát. Nội dung kiểm tra, giám sát phải thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo các cấp uỷ Đảng nắm bắt đúng thực trạng hoạt động của cán bộ diện BTV tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý ở ĐBSH. Đây là biện pháp không thể thiếu, nhằm phát huy ưu điểm, hạn chế, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, do vậy để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong tình hình mới.

Tiểu kết Chương 4

Trong chương này, luận án trình bày dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động đến nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong thời gian tới. Luận án đã dự báo về 3 yếu tố thuận lợi và 3 yếu tố khó khăn xuất phát từ bối cảnh trong nước, quốc tế, vùng ĐBSH. Trên cơ sở những vấn đề đặt ra và các dự báo, luận án đề xuất phương hướng nâng cao BLCT cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH với 2 định hướng lớn: *Một là*, xây dựng cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay là hướng đến xây dựng người lãnh đạo vững vàng trên tất cả các phương diện: Là người có BLCT vững vàng, trung thành với lý tưởng, con đường đi lên CNXH, với những nguyên tắc xây dựng Đảng, là người tiêu biểu cho lý tưởng cách mạng, có một lòng trung thành vô hạn với Đảng và Tổ quốc, trung thành với lý tưởng của giai cấp công nhân và dân tộc; *Hai là*, 4 vấn đề có tính nguyên tắc trong nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong thời gian tới. Về giải pháp, Luận án đề xuất 6 giải pháp nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

1. Bản lĩnh chính trị của cán bộ lãnh đạo quản lý có vai trò đặc biệt quan trọng không chỉ đối với phẩm chất, năng lực của mỗi người cán bộ của Đảng mà còn đối với sức mạnh của tổ chức đảng, đối với vận mệnh của Đảng, nhất là trong bối cảnh sự nghiệp cách mạng có nhiều khó khăn, thách thức. Bởi vậy, nâng cao BLCT của cán bộ, đảng viên là vấn đề quan tâm lớn của Đảng. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là bộ phận cán bộ trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng, do đó phải thường xuyên nâng cao BLCT.

2. Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là sự kiên định, vững vàng về lập trường chính trị; là sự độc lập suy nghĩ, quyết định và hành động kịp thời vượt qua khó khăn, thử thách, quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, của cơ quan, đơn vị, địa phương; không hoang mang, dao động trước khó khăn; thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái; dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để tiến bộ, trưởng thành của người cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH. Con đường hình thành BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH là kết quả tổng hợp từ nhiều yếu tố khác nhau, trong đó chủ yếu bao gồm: trình độ nhận thức, sự giác ngộ lý tưởng cách mạng, các hoạt động thực tiễn, giáo dục, rèn luyện, học tập, phấn đấu và tích lũy.

3. Nhận thức được vai trò BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay, các tỉnh, thành ủy ở ĐBSH đã luôn quan tâm và làm tốt các mặt để phát triển và hoàn thiện BLCT trong mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý. Nhìn chung đa số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, thực hiện đúng 4 kiên định mà Đảng ta đề ra, đồng thời đội ngũ này chủ động vượt qua khó khăn, thử

thách, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, của cơ quan, đơn vị, địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, có sự tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không hoang mang, dao động trước khó khăn, không ngừng học hỏi chuyên môn, lý luận nâng cao BLCT, phần lớn cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái, dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để phát triển. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại hạn chế trong quá trình thực thi hoạt động công vụ của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý như : vẫn còn một bộ phận cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay có biểu hiện chưa thật kiên định, vững vàng về lập trường chính trị; Một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn chưa thực sự chủ động trong công việc có biểu hiện ngại khó, ngại khổ; Việc học tập lý luận chính trị của một số cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH còn chưa chủ động; còn hạn chế trong tinh thần thẳng thắn, dũng cảm, dám nghĩ, dám làm, đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái.

4. Để nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH hiện nay, cấp ủy cấp tỉnh cần dự báo và nắm vững những yếu tố tác động đến BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH, xác định phương hướng cụ thể và thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp chủ yếu sau: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH và cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cũng như đội ngũ cán bộ, đảng viên về nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý; Cụ thể hóa những yêu cầu, nội dung về BLCT trong quy định tiêu chuẩn cán bộ và tiêu chí đánh giá cán bộ của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng chức danh và tổ chức thực hiện nghiêm túc; Đổi mới nội dung và hình thức giáo dục, rèn luyện BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH;

chú trọng bồi dưỡng, cập nhật lý luận chính trị, nâng cao BLCT và các kỹ năng lãnh đạo; Phát huy tính tự giác, rèn luyện, nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH; Phát huy vai trò của HTCT đối với việc nâng cao BLCT của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở ĐBSH; từng bước xây dựng, đổi mới chính sách tiền lương phù hợp; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và kịp thời xử lý nghiêm những trường hợp suy thoái BLCT.

CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA NGHIÊN CỨU SINH ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Hoàng Thị Lan Anh (2022), “Nâng cao đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Hà Nội”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ISSN 2734- 9071, tháng 11/2022

2. Hoàng Thị Lan Anh – Trương Thị Duyên (2023), “Tăng cường công tác giáo dục lý luận chính trị gắn với công tác cán bộ nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, ISSN E 0868- 2771, tháng 7/2023

3. Hoàng Thị Lan Anh – Trần Thị Phương Hoa (2023), “Xây dựng đội ngũ cán bộ của Thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực hiện mô hình chính quyền đô thị giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ISSN 2734- 9071, tháng 10/2023

4. Hoàng Thị Lan Anh (2024), “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh ở Đảng bộ Thành phố Hà Nội - Một số kết quả và kinh nghiệm”, *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông*, ISSN 1859- 1485, tháng 12/2024

5. Hoàng Thị Lan Anh – Đào Thị Hoa (2024), “Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ISSN E 2815- 5831, tháng 12/ 2024.

6. Hoàng Thị Lan Anh (2025), “Giải pháp nâng cao bản lĩnh chính trị đội ngũ cán bộ công chức, viên chức thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ISSN E 2815- 5831, tháng 3/ 2025.

7. Hoàng Thị Lan Anh (2025), “ Nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng trong giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Tổ chức nhà nước*, ISSN 2588-137X, tháng 4/2025.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Tài liệu tham khảo tiếng Việt

1. Đào Duy Anh, *Từ điển Hán – Việt*, Nxb Hồng Đức. H.2020
2. Nguyễn Ngọc Ánh (2016), *Thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm của bí thư huyện ủy ở Đồng bằng sông Hồng giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Hà Nội.
3. Ban Bí thư (2012), *Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07-6-2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*, Hà Nội.
4. Ban Bí thư (2018), *Quy định số 109-QĐ/TW ngày 03-01-2018 về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên*, Hà Nội.
5. Ban Bí thư (2018), *Quyết định số 168-QĐ/TW ngày 28-12-2018 về việc ban hành quy chế làm việc kiểu mẫu của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương*, Hà Nội.
6. Ban Bí thư (2019), *Quy định số 202-QĐ/TW ngày 02-8-2019 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện*, Hà Nội.
7. Ban Tổ chức Trung ương (2017), *Cơ sở khoa học về ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở Việt Nam*, Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp quốc gia, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. Ban Tuyên giáo Trung ương (2018), *Những tấm gương bình dị mà cao quý trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh- 2017*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Ban Tuyên giáo Trung ương (2024), *Hướng dẫn số 159 – HD/BTGTW ngày 03/7/2024 về thực hiện quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*, Hà Nội.

10. Cao Khoa Bảng (2013) *Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa thủ đô*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
11. Trần Bích (2012), *Đột phá phát triển nhân lực, nhìn từ kinh nghiệm Đài Loan*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
12. Tăng Bình, Thu Huyền, Ái Phương (2013), *Phát triển đảng viên, nâng cao bản lĩnh chính trị, rèn luyện tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay*, tập hợp các bài viết của nhiều tác giả
13. Bộ Chính trị (2016), *Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19-12-2016 về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên*, Hà Nội.
14. Bộ Chính trị (2017), *Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04-8-2017 về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*, Hà Nội.
15. Bộ Chính trị (2018), *Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12-12-2018 về Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, BTV cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*, Hà Nội.
16. Bộ Chính trị (2018), *Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19-12-2017 về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*, Hà Nội.
17. Bộ Chính trị (2019), *Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18-02-2019 về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân*, Hà Nội.
18. Bộ Chính trị (2021), *Kết luận số 14 – KL/TW ngày 22 -9 -2021 về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung*, Hà Nội.

19. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Hà Nội
20. Bộ Chính trị (2024), *Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09-5-2024 về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*, Hà Nội.
21. Bộ Chính trị (2025), *Kết luận 126-KL/TW ngày 14-02-2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025*. Hà Nội
22. Trịnh Cư, Nguyễn Duy Hùng và Lê Văn Yên (2009), *Kinh nghiệm xây dựng đội ngũ cán bộ ở Trung Quốc*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
23. Nguyễn Thành Dũng (2012), *Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở các tỉnh Tây Nguyên trong giai đoạn hiện nay*.
24. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Hội Nghị Trung ương 3 khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. H. NXB Chính trị Quốc gia sự thật, 1997.
25. Đảng Cộng sản Việt Nam (2009), *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín BCH Trung ương khóa X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
26. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
27. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
28. Đảng Cộng sản Việt Nam, (2016), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
29. Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
30. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

31. *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (2017)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
32. Lê Minh Đức (2012), *Bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ khoa học ở viện khoa học và công nghệ quân sự giai đoạn hiện nay*.
33. Phạm Duy Đức, Vũ Thị Phương Hậu (Đồng chủ biên) (2019), *Văn hóa trong chính trị và văn hóa trong kinh tế ở Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội
34. Nguyễn Ngọc Hà (2020), *Không ngừng rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị - một nhân tố quyết định thành công của Đảng Cộng sản Việt Nam*.
35. Nguyễn Thái Học (2018), *Các tỉnh ủy ở Nam Trung bộ lãnh đạo ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy quản lý hiện nay*
36. Nguyễn Duy Hùng - Vũ Văn Phúc (2012), *Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH và hội nhập quốc tế*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
37. Nguyễn Văn Huyền (2016), *Bản lĩnh chính trị của cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị trước yêu cầu mới*.
38. Khonesanga Phimmason (2019), *Xây dựng đội ngũ bí thư - huyện trưởng ở Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào giai đoạn hiện nay*. Luận án TS ngành XDĐ và CQNN, học viện CTQG HCM, Hà Nội.
39. Hoàng Phúc Lâm (2020), *Trang bị, rèn luyện phẩm chất, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế*. (Tạp chí tổ chức nhà nước số 2/2020, tr. 7 – 12).
40. V.I.Lênin (1974), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
41. V.I.Lênin (1974), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
42. V.I.Lênin (1979), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
43. V.I.Lênin (1979), *Toàn tập*, tập 37, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
44. V.I.Lênin (1977), *Toàn tập*, tập 41, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
45. V.I.Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 44, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.

46. Luật Cán bộ, công chức (2009), Nxb Lao động, Hà Nội.
47. Đặng Đình Lưu (2010), *Một số vấn đề về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo ở Trung Quốc hiện nay*
48. C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập, tập 1*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
49. C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập, tập 2*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
50. C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập, tập 4*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
51. C.Mác và Ph.Ăngghen (1993), *Toàn tập, tập 9*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
52. C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập, tập 21*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
53. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 1*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
54. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 2*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
55. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
56. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 7*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
57. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 11*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
58. Nguyễn Đình Minh (2016), *Hãy cảnh giác với diễn biến hòa bình chống phá Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia phát hành.
59. Trần Thị Thanh Nhàn (2014), *Quy hoạch cán bộ diện ban thường vụ tỉnh, thành ủy quản lý ở đồng bằng Bắc bộ giai đoạn hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Khoa học chính trị chuyên ngành Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
60. Lê Hữu Nghĩa (2016), *Bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Tạp chí Cộng sản điện tử, tháng 2-2016

61. Hoàng Phê (1994), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Khoa học xã hội - Trung tâm từ điển học Hà Nội.
62. Bùi Đình Phong (Chủ biên) (2014), *Bản lĩnh chính trị Hồ Chí Minh*, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội.
63. Nguyễn Đình Phong, Phạm Thanh Tuyền (2011), *100 câu hỏi - đáp về tâm lý học và những tình huống thường gặp trong lãnh đạo, quản lý*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
64. Phokham Sanahong (2018), *Năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện ở Viêng Khăm, tỉnh Viêng Chăn, Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào trong giai đoạn hiện nay*, Luận án Xây dựng Đảng và CQNN, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
65. Nguyễn Trọng Phúc, Nguyễn Thị Thanh Hà (2021), *Bản lĩnh chính trị của Đảng với xây dựng Đảng về chính trị theo quan điểm Đại hội XIII*, Tạp chí Lý luận chính trị số 8-2021.
66. Nguyễn Trọng Phúc (2022), *Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bản lĩnh chính trị của Đảng cách mạng - Giá trị vận dụng trong xây dựng Đảng về chính trị hiện nay*, Tạp chí Cộng sản, tháng 4/2022. tr.22 – 28.
67. Vũ Văn Phúc - Ngô Văn Thạo (2011), *Những giải pháp và điều kiện thực hiện phòng, chống suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
68. Sengthong Phuot Tha Vong (2019), *“Tư tưởng Cay Xỏn Phon Vĩ Hản về công tác cán bộ trong sự nghiệp đổi mới”*, Nxb Quốc gia Lào, Viêng Chăn
69. Seng Thoong Unnang (2016), *Bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ tiểu đoàn bộ đội chủ lực Quân đội nhân dân Lào giai đoạn hiện nay*. Luận án tiến sĩ Khoa học chính trị, Hà Nội.
70. Phạm Văn Sơn (2012), *Nghiên cứu phát triển đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý nhà nước trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại*

hóa và hội nhập quốc tế, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.

71. Đới Văn Tạng (2015), *Bảo đảm tính liên tục và phát triển của đội ngũ cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng giai đoạn hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
72. Tỉnh ủy Bắc Ninh (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2020.
73. Tỉnh ủy Bắc Ninh, *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2023
74. Tỉnh ủy Hà Nam (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 9- 2020.
75. Tỉnh ủy Hải Dương (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2023.
76. Tỉnh ủy Hải Dương, *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 7- 2023
77. Tỉnh ủy Hưng Yên (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2020.
78. Tỉnh ủy Hưng Yên, *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 9-2023
79. Tỉnh ủy Nam Định (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 9- 2020.
80. Tỉnh ủy Nam Định, *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng*, tháng 9 - 2023.
81. Tỉnh ủy Ninh Bình (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2020.

82. Tỉnh ủy Ninh Bình, *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025*, Tháng 10-2023
83. Tỉnh ủy Quảng Ninh (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2023.
84. Tỉnh ủy Quảng Ninh, *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025*, tháng 10-2023.
85. Tỉnh ủy Thái Bình (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2020.
86. Tỉnh ủy Thái Bình, *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025*, tháng 8-2023.
87. Tỉnh ủy Vĩnh Phúc (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2020.
88. Tỉnh ủy Vĩnh Phúc, *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025*, Tháng 9-2023
89. Thành ủy Hà Nội (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2020.
90. Thành ủy Hà Nội (2023), *Báo cáo Chương trình 01 – CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025”*.
91. Thành ủy Hải Phòng (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 10- 2020.

92. Thành ủy Hải Phòng (2023), *Báo cáo số 390 – BC/TU về sơ kết giữa nhiệm kỳ kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2020 – 2025*, tháng 7- 2023
93. Tổng cục Thống kê, *Niên giám thống kê năm 2021*, Nxb. Thống kê, Hà Nội
94. Tống Đức Thảo, Nguyễn Thị Hoài Thu (2021), *Nâng cao bản lĩnh chính trị của thanh niên Việt Nam thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay*.
95. Nguyễn Đắc Thái (2023), *Rèn luyện bản lĩnh chính trị cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phòng chống suy thoái “tự diễn biến, tự chuyển hóa”*. Tạp chí Cộng sản điện tử.
96. Trần Đình Thắng, Triệu Văn Hùng (2024), *Nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ các cấp trong bộ máy Đảng và Nhà nước*, Tạp chí tổ chức nhà nước điện tử.
97. Nguyễn Tứ Thiên (2023), *Xây dựng đội ngũ cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2023.
98. Nguyễn Minh Tuấn (2012), *Tiếp tục đổi mới đồng bộ công tác cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
99. Nguyễn Minh Tuấn (2024), *Củng cố và nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cách mạng trong giai đoạn mới*, Tạp chí Cộng sản điện tử, tháng 8/2024.
100. Nguyễn Minh Tuấn, Trần Khắc Việt (2018), “350 Thuật ngữ xây dựng Đảng”, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
101. Nguyễn Hoàng Việt (2023), *Bản lĩnh chính trị - Yếu tố quan trọng quyết định sự thành công trong lãnh đạo của Đảng*, Tạp chí Cộng sản điện tử.

102. Lê Hồng Vương (2019), *Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
103. Vũ Thị Thanh Xuân, Trần Thị Kim Ninh (2022), *Bản lĩnh chính trị vững vàng của đội ngũ cán bộ: Thành trì vững chắc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*, Tạp chí Lý luận chính trị điện tử.
104. Nguyễn Như Ý (chủ biên) (1998), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội

II. TÀI LIỆU THAM KHẢO TIẾNG NƯỚC NGOÀI

105. Jean-Marc Coicaud (2002), *Legitimacy and politics - A contribution to the study of political right and political responsibility* (Tính chính đáng chính trị - Đóng góp cho sự nghiên cứu về tính đúng đắn chính trị và trách nhiệm chính trị).
106. Thẩm Diệu Diệu (2013), *Nỗ lực xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt chất lượng cao*.
107. Vương Đan (2019), *Niềm tin chính trị vững chắc và định hướng chính trị đúng đắn*, http://www.qstheory.cn/llwx/2019-03/14/c_1124233238.htm
108. Tại Đẹp (2021), *Tin tưởng vững chắc vào chính trị và luôn giữ vững bản lĩnh chính trị*, <http://dangjian.people.com.cn/n1/2021/0323/c117092-32057808.html>
109. Genovese, M.A. (2013), *Building Tomorrow's Leaders Today: On Becoming a Polymath Leader: Xây dựng đội ngũ lãnh đạo hôm nay cho ngày mai: trở thành một nhà lãnh đạo hiểu biết*.
110. Hồng Hương Hoa (2018), *Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn hóa, tổ chức cao trong thời đại mới*.
111. Xa Lân (2015), *Phân tích tư tưởng xây dựng đội ngũ cán bộ của Tập Cận Bình*.

112. Oren Harari và cộng sự (2007), *Cẩm nang dành cho nhà quản lý: Nguyên tắc Powell = The Powell principles: 24 bài học rút ra từ cuộc đời nhà lãnh đạo kiệt xuất Colin Powell*, Nxb Tổng hợp, TP. Hồ Chí Minh.
113. Pieke, F. N (2009), *The Good Communist: Elite Training and State Building in Today's China: Người cộng sản tốt: đào tạo những người ưu tú và xây dựng nhà nước ở Trung Quốc hiện nay*
114. Tiểu Yên Phong (2019), Sự kiên định về chính trị không thể tách rời sự kiên định về lý thuyết,
<http://theory.people.com.cn/n1/2019/0305/c40531-30958522.html>.
115. Shevtsova S.V. (2015), *Đặc điểm giáo dục và hình thành chức trách nghề nghiệp trong các cơ sở đào tạo quân sự ở Vương quốc Anh, Đức, Israel, Mỹ và Pháp*.
116. Trương Hồng Sinh (2023), *Xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ ở các cơ quan chính phủ*, https://www.ggj.gov.cn/zgjghq/2023/2310/202310/t20231025_44234.htm
117. Stephen M.R. Covey, Rebecca Merrill (2010), *Tốc độ của niềm tin*
118. Gary Yukl (2013), *Leadership in Organizations*, NXB Pearson Education
119. Tạ Xuân Tụ (2023), *Nghiên cứu chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có trình độ chuyên môn cao trong các cơ quan nhà nước*,
<http://www.qizhiwang.org.cn/n1/2022/0706/c44705432467426.html>
120. Lý Triết (2025), *Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong thời đại mới – đánh giá của nguyên Trưởng ban Tổ chức Trung ương giai đoạn 1937 – 1944 về “ Một số vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ*,
http://www.dangjian.cn/jdcd/2025/03/13/detail_202503137812984.htm

PHỤ LỤC 1
TỔNG HỢP TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐÔNG BẰNG SÔNG HỒNG NHIỆM KỲ 2015-2020

TT	Địa phương	Số lượng			Độ tuổi			Trình độ chuyên môn		Trình độ lý luận chính trị	
		Tổng	Nam	Nữ	35-44	45-54	55-60	Đại học	Sau đại học	Cử nhân chính trị	Cao cấp LLCT
1	Bắc Ninh	50	41	9	2	20	28	23	27	11	39
2	Vĩnh Phúc	52	46	6	3	27	22	29	23	11	41
3	Quảng Ninh	56	46	10	2	25	29	39	17	13	43
4	Hải Dương	55	47	8	2	28	25	21	34	15	40
5	Hưng Yên	53	44	9	4	27	22	41	12	16	37
6	Thái Bình	54	51	3	2	27	25	37	17	13	41
7	Hà Nam	51	44	7	1	23	27	36	15	12	39
8	Nam Định	55	47	8	3	25	27	39	16	15	40
9	Ninh Bình	51	43	8	2	24	25	31	20	14	37
10	TP Hà Nội	74	65	9	1	35	38	30	44	23	51
11	TP Hải Phòng	51	46	5	1	28	22	29	22	11	40
Tổng cộng		602	520	82	4	289	290	355	247	153	449
Tỷ lệ (%)		100%	86%	14%	4%	48%	48%	62%	38%	25%	75%

(Nguồn: Tác giả tổng hợp từ báo cáo thống kê của Ban Tổ chức Trung ương)

PHỤ LỤC 2
TỔNG HỢP TỈNH ỦY, THÀNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG NHIỆM KỲ 2020-2025

		Chia theo tuổi đời					Trình độ		
		Tổng số	Chia ra				Tổng số	Chia ra	
			Dưới 40 tuổi	Từ 40 đến 50 tuổi	Trên 50 tuổi	Tuổi bình quân		Cử nhân	Sau Đại học
	Vùng Đồng Bằng Sông Hồng								
1	Tỉnh Hải Dương	52	2	28	22	49.96	52	9	33
2	Tỉnh Hưng Yên	52	4	29	19	47.38	52	22	30
3	Tỉnh Bắc Ninh	48	5	26	17	48.40	48	5	43
4	Tỉnh Vĩnh Phúc	50	3	19	28	49.20	50	8	42
5	Tỉnh Nam Định	53	3	21	29	50.00	53	20	33
6	Tỉnh Thái Bình	51	2	26	23	49.10	51	17	34
7	Tỉnh Ninh Bình	48	5	20	23	48.73	48	15	33
8	Tỉnh Hà Nam	48	3	26	19	48.50	48	13	35
9	Tỉnh Quảng Ninh	53	3	29	21	48.42	53	6	47
10	Tp Hà Nội	71	1	26	44	50.00	71	13	58
11	Tp Hải Phòng	53	3	30	20	49.20	53	20	33
	Tổng cộng	579	34	280	265		579	148	431
	Tỉ lệ %	100	5,9	48,4	45,7		100	25,6	74,4

(Nguồn: Tác giả tổng hợp từ báo cáo thống kê của Ban Tổ chức Trung ương)

PHỤ LỤC 3**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CÁN BỘ DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY,
THÀNH ỦY QUẢN LÝ Ở ĐBSH, NHIỆM KỲ 2020 -2025**

STT	Tỉnh, Thành phố	Số lượng
1	Bắc Ninh	356
2	Hà Nam	281
3	Hà Nội	845
4	Hải Dương	371
5	Hải Phòng	392
6	Hưng Yên	283
7	Nam Định	278
8	Ninh Bình	328
9	Quảng Ninh	455
10	Thái Bình	251
11	Vĩnh Phúc	343
	Tổng số	4216

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ báo cáo kết quả Đại hội đại biểu đảng bộ
các tỉnh, thành phố ở ĐBSH nhiệm kỳ 2020-2025

PHỤ LỤC 4

PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

Kính thưa các đồng chí!

Hiện nay chúng tôi đang tiến hành nghiên cứu đề tài: ***“Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay”***, những đóng góp của đồng chí sẽ giúp chúng tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu.

Kính mong đồng chí giúp đỡ, quan tâm, dành thời gian cung cấp thông tin và trả lời bảng hỏi thông qua phiếu điều tra sau đây. Mọi thông tin trả lời của đồng chí sẽ được sử dụng vào mục đích nghiên cứu, đảm bảo tính khuyết danh và phục vụ mục đích nghiên cứu khoa học (đồng chí không cần ghi tên).

Xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ của đồng chí!

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Năm sinh:

Giới tính: 1. Nam 2. Nữ

Trình độ học vấn: 1. Trung cấp 2. Đại học 3. Sau đại học

Trình độ lý luận: 1. Sơ cấp 2. Trung cấp 3. Cao cấp

II. NỘI DUNG

Câu 1. Đồng chí đánh giá như thế nào về vai trò của cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	<i>Rất quan trọng</i>	<i>Quan trọng</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không quan trọng</i>
1. Vai trò quyết định trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.				
2. Vai trò nòng cốt, quyết định trong việc xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh, thành phố vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn.				
3. Vai trò trong việc xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, trong nhân dân và làm gương mẫu trong mọi hoạt động, công tác, sinh hoạt ở địa phương.				
4. Vai trò trong việc đề xuất, phản ánh các nhiệm vụ chính trị trong quá trình hoạt động công tác và thực thi nhiệm vụ				

Câu 2. Đồng chí đánh giá như thế nào về vai trò của BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	<i>Rất quan trọng</i>	<i>Quan trọng</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không quan trọng</i>
1. Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý định hướng suy nghĩ, hành động đúng đắn, phù hợp.				
2. Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý sẽ giúp họ luôn đứng vững trước mọi khó khăn, thử thách.				
3. Bản lĩnh chính trị sẽ giúp cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý có quan điểm đúng đắn trong xem xét, đánh giá tình hình.				
4. Bản lĩnh chính trị góp phần đấu tranh có hiệu quả với những tư tưởng và quan điểm thù địch; tư tưởng, quan điểm sai trái, phản động.				

Câu 3. Đồng chí đánh giá như thế nào về nội dung BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay

Nội dung	<i>Rất quan trọng</i>	<i>Quan trọng</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không quan trọng</i>
1. Kiên định, vững vàng về lập trường chính trị, trung thành với chủ nghĩa Mác – Lênin, tư				

tưởng Hồ Chí Minh, Đảng và chế độ XHCN				
2. Có tư duy chính trị độc lập, quyết đoán và kiên quyết hành động nhằm vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của bản thân, của cơ quan, đơn vị, ...				
3.Sự tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm không hoang mang, dao động trước khó khăn				
4. Không ngừng học hỏi chuyên môn, lý luận nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ.				
5. Thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái; dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để phát triển...				

Câu 4. Đồng chí đánh giá như thế nào về phương thức tác động của Đảng tới BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1.Thông qua các hình thức đào tạo, bồi dưỡng				
2. Thông qua công tác xây dựng các Đảng bộ trong sạch vững mạnh				
3. Thông qua sinh hoạt và hoạt động của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và các đoàn thể				
4.Thông qua công tác quản lý, kiểm tra,				

giám sát của Đảng bộ các tỉnh, thành phố				
5. Thông qua nêu gương người tốt việc tốt, đề cao tính gương mẫu, sự nêu gương của lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị				
6. Phát huy vai trò tự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi CB, ĐV				

Câu 5. Đồng chí nhận định như thế nào về các yếu tố quy định đến BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1. Tri thức và niềm tin chính trị là cơ sở hình thành bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý.				
2. Ý thức chính trị và tình cảm cách mạng là yếu tố quan trọng quy định bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý				
3. Phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, lành mạnh là cơ sở nền tảng hình thành, củng cố, phát triển bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý.				
4. Hành động có tính chính trị trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao là yếu tố quan trọng hình thành, phát triển bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV				

tỉnh ủy, thành ủy quản lý.				
5. Môi trường chính trị, xã hội và sự giáo dục, quản lý của tổ chức góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng				

Câu 6. Đồng chí đánh giá về kết quả thực hiện BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý đều trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân				
2. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý luôn tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH và thắng lợi của cách mạng				
3. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý của các tỉnh, thành phố đều có phẩm chất chính trị tốt				
4. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý luôn tôn trọng lắng nghe ý kiến, gắn bó mật thiết và giúp đỡ đồng chí, đồng đội trong thực hiện nhiệm vụ				

Câu 7. Đồng chí cho ý kiến về con đường hình thành BLCT cán bộ diện Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	<i>Rất quan trọng</i>	<i>Quan trọng</i>	<i>Bình thường</i>	<i>Không quan trọng</i>
1. Bản lĩnh chính trị của cán bộ được hình thành qua quá trình giáo dục, bao gồm cả hoạt động đào tạo và bồi dưỡng cán bộ				
2. Bản lĩnh chính trị của cán bộ được hình thành thông qua hoạt động thực tiễn, bao gồm hoạt động thực hiện nhiệm vụ của bản thân và hoạt động công tác Đảng				
3. Bản lĩnh chính trị của cán bộ được hình thành bằng chính quá trình tự học tập, rèn luyện của chính đội ngũ cán bộ.				
4. Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý được hình thành và phát triển thông qua sự tác động của các yếu tố khách quan như: môi trường, hoàn cảnh,....				

Câu 8. Đồng chí đánh giá về kết quả thực hiện tinh thần trách nhiệm với công việc được giao cho cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay

Nội dung	<i>Trung bình</i>	<i>Khá</i>	<i>Tốt</i>	<i>Rất tốt</i>
1. Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý trong quán triệt tốt chức trách, nhiệm vụ được giao				
2. Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy,				

thành ủy quản lý trong lãnh đạo quản lý, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ				
3. Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý lãnh đạo, chỉ đạo công tác cán bộ (quy hoạch, bổ nhiệm, điều động,....				
4. Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm				
5. Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý trong công tác đối thoại tiếp dân				
6. Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng				

Câu 9. Đồng chí đánh giá về kết quả thực hiện ý thức gương mẫu của cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1. Ý thức trong việc thực hiện nêu gương trong quá trình công tác cũng như sinh hoạt				
2. Ý thức trong tổ chức, kỷ luật, trong việc thực hiện các nguyên tắc Xây dựng Đảng				
3. Ý thức trong việc thực hiện chức trách và nhiệm vụ được giao				
4. Ý thức trong việc thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ, chuẩn				

mức của người đứng đầu cơ quan đơn vị				
5. Ý thức trong việc đấu tranh phòng chống suy thoái đạo đức, lối sống của bản thân, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí ở cơ quan, đơn vị, địa phương.				

Câu 10. Đồng chí cho biết hiệu quả của các hình thức tác động đến BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1. Đưa cán bộ vào thực tiễn triển khai nhiệm vụ				
2. Thông qua thời sự, đọc báo, cập nhật tin tức				
3. Thông qua quá trình đào tạo, bồi dưỡng chính trị toàn diện				
4. Thông qua quá trình học tập lý luận chính trị				
5. Thông qua các hình thức sinh hoạt dân chủ, sinh hoạt đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị				

Câu 11. Đồng chí đánh giá hiệu quả BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay thông qua công tác xây dựng các Đảng bộ tỉnh, thành phố trong sạch vững mạnh?

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1. Công tác xây dựng đảng bộ tỉnh, thành phố và cấp ủy các tổ chức đảng góp phần quan trọng nâng cao phẩm chất, năng lực, đạo đức, lối sống toàn diện cho đội ngũ cán				

bộ				
2. Nội dung đổi mới chất lượng công tác lãnh đạo, ra nghị quyết đã thực chất hơn, tập trung chính nhằm khắc phục những khâu yếu, mặt yếu về BLCT cho đội ngũ cán bộ				
3. Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng ngày càng phát huy tốt vai trò là người đứng đầu, khẳng định là nhân tố quan trọng trong xây dựng Đảng bộ các tỉnh, thành phố trong sạch vững mạnh				

Câu 12. Đồng chí đánh giá hiệu quả BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay thông qua hoạt động quản lý, kiểm tra, giám sát của Đảng bộ các tỉnh, thành phố

Nội dung	Trung bình	Khá	Tốt	Rất tốt
1. Cấp ủy các cơ quan, đơn vị thuộc Đảng bộ các Tỉnh, thành phố ở Đồng bằng sông Hồng đã kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những biểu hiện thiếu nỗ lực, cố gắng của từng cán bộ trong rèn luyện, nâng cao BLCT				
2. Cấp ủy cơ quan, đơn vị đã không ngừng hoàn thiện hình thức, phương pháp nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng				
3. Các tỉnh ủy, thành ủy tìm ra cách thức để				

bổ sung, điều chỉnh nội dung, phương thức nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ				
4. Kết quả kiểm tra, giám sát góp phần đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực, nhất là những biểu hiện dao động tư tưởng của từng cán bộ				
5. Kết quả kiểm tra, giám sát góp phần phát hiện kịp thời những dấu hiệu vi phạm, nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức đảng và của từng cán bộ				

Câu 13: Đồng chí đánh giá về việc công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện BLCT của cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Rất quan tâm	Quan tâm	Trung bình	Không quan tâm
1. Quá trình thực hiện các hình thức nâng cao BLCT cho cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng được các cơ quan, đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo				
2. Cấp ủy các cấp quán triệt và cụ thể hóa các nội dung, tiêu chí rèn luyện BLCT đối với công tác xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý				

Câu 14. Theo đồng chí, để nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng cần thực hiện các giải pháp nào? (Lựa chọn nhiều đáp án)

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng và cán bộ, đảng viên về nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý
2. Cụ thể hóa, thể chế hóa những yêu cầu về bản lĩnh của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng chức danh cán bộ lý và tổ chức thực hiện tốt
3. Đổi mới các biện pháp giáo dục, rèn luyện bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng
4. Phát huy tính tự giác, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng
5. Phát huy vai trò của hệ thống chính trị đối với việc xây dựng, nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng
6. Tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên và kịp thời xử lý nghiêm những trường hợp suy thoái bản lĩnh chính trị.

Câu 15. Đồng chí có ý kiến gì khác để nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

.....

.....

Trân trọng cảm ơn đồng chí!

PHỤ LỤC 5
TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Bảng 1: Mức độ đánh giá như thế nào về vai trò của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Rất quan trọng		Quan trọng		Bình thường		Không quan trọng	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1. Vai trò quyết định trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.	405	81,3	93	18,7	0	0	0	0
2. Vai trò nòng cốt, quyết định trong việc xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh, thành phố vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn.	398	79,9	100	20,1	0	0	0	0
3. Vai trò trong việc xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, trong nhân dân và làm gương mẫu trong mọi hoạt động, công tác, sinh hoạt ở địa phương.	423	84,9	75	15,1	0	0	0	0
4. Vai trò trong việc đề xuất, phản ánh các nhiệm vụ chính trị trong quá trình hoạt động công tác và thực thi nhiệm vụ	401	80,5	97	19,5	0	0	0	0

Bảng 2: Mức độ đánh giá như thế nào về vai trò của BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Rất quan trọng		Quan trọng		Bình thường		Không quan trọng	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1. Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý định hướng suy nghĩ, hành động đúng đắn, phù hợp.	362	72,7	136	27,3	0	0	0	0
2. Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý sẽ giúp họ luôn đứng vững trước mọi khó khăn, thử thách.	278	55,8	220	44,2	0	0	0	0
3. Bản lĩnh chính trị sẽ giúp cho cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý có quan điểm đúng đắn trong xem xét, đánh giá tình hình.	259	52	239	48	0	0	0	0
4. Bản lĩnh chính trị góp phần đấu tranh có hiệu quả với những tư tưởng và quan điểm thù địch; tư tưởng, quan điểm sai trái, phản động.	363	72,9	135	27,1	0	0	0	0

Bảng 3: Mức độ đánh giá như thế nào về nội dung BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay

Nội dung	Rất quan trọng		Quan trọng		Bình thường		Không quan trọng	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1. Kiên định, vững vàng về lập trường chính trị, trung thành với chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng và chế độ XHCN	425	85,3	73	14,7	0	0	0	0
2. Có tư duy chính trị độc lập, quyết đoán và kiên quyết hành động nhằm vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của bản thân, của cơ quan, đơn vị, ...	412	82,7	86	17,3	0	0	0	0
3. Sự tự tin, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm không hoang mang, dao động trước khó khăn	415	83,3	83	16,7	0	0	0	0
4. Không ngừng học hỏi chuyên môn, lý luận nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ.	357	71,6	141	28,4	0	0	0	0
5. Thẳng thắn, dũng cảm đấu tranh với những quan điểm chính trị sai trái; dám thẳng thắn thừa nhận sai lầm, khuyết điểm để tự sửa chữa, không ngừng đổi mới để phát triển...	419	84,1	79	15,9	0	0	0	0

Bảng 4: Mức độ đánh giá như thế nào về phương thức tác động của Đảng tới BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình		Khá		Tốt		Rất tốt	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1. Thông qua các hình thức đào tạo, bồi dưỡng	0	0	15	3,01	157	31,5	326	65,5
2. Thông qua công tác xây dựng các Đảng bộ TRONG SẠCH VỮNG MẠNH	0	0	0	0	189	37,95	309	62,05
3. Thông qua sinh hoạt và hoạt động của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và các đoàn thể	0	0	0	0	267	53,6	231	46,4
4. Thông qua công tác quản lý, KTGS của Đảng bộ các tỉnh, thành phố	0	0	0	0	156	31,3	342	68,7
5. Thông qua nêu gương người tốt việc tốt, đề cao tính gương mẫu, sự nêu gương của lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị	0	0	0	0	108	21,7	390	78,3
6. Phát huy vai trò tự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi CB, ĐV	0	0	0	0	79	15,8	419	84,2

Bảng 5: các yếu tố quy định đến BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình		Khá		Tốt		Rất tốt	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1. Tri thức và niềm tin chính trị là cơ sở hình thành bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý.	0	0	0	0	105	21,1	393	78,9
2. Ý thức chính trị và tình cảm cách mạng là yếu tố quan trọng quy định bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý	0	0	0	0	23	4,6	475	95,4
3. Phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, lành mạnh là cơ sở nền tảng hình thành, củng cố, phát triển bản lĩnh chính trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý.	0	0	0	0	87	17,5	411	82,5
4. Hành động có tính chính trị trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao là yếu tố quan trọng hình thành, phát triển bản lĩnh chính	0	0	0	0	164	32,9	334	67,1

trị của cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý.								
5. Môi trường chính trị, xã hội và sự giáo dục, quản lý của tổ chức góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng	0	0	0	0	203	40,7	295	59,3

Bảng 6: Mức độ đánh giá về kết quả thực hiện BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình		Khá		Tốt		Rất tốt	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý đều trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân	0	0	0	0	23	4,6	475	95,4
2. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý luôn tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH và thắng lợi của cách mạng	0	0	0	0	16	3,2	482	96,8
3. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý của các tỉnh, thành phố đều có	0	0	0	0	27	5,4	471	94,6

phẩm chất chính trị tốt								
4. Cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý luôn tôn trọng lắng nghe ý kiến, gắn bó mật thiết và giúp đỡ đồng chí, đồng đội trong thực hiện nhiệm vụ	0	0	0	0	101	20,3	397	79,7

Bảng 7: Đánh giá các yếu tố hình thành BLCT cán bộ diện Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	<i>Rất quan trọng</i>		<i>Quan trọng</i>		<i>Bình thường</i>		<i>Không quan trọng</i>	
	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>
1. Bản lĩnh chính trị của cán bộ được hình thành qua quá trình giáo dục, bao gồm cả hoạt động đào tạo và bồi dưỡng cán bộ	311	62,5	187	37,5	0	0	0	0
2. Bản lĩnh chính trị của cán bộ được hình thành thông qua hoạt động thực tiễn, bao gồm hoạt động thực hiện nhiệm vụ của bản thân và hoạt động công tác Đảng	392	78,7	106	21,3	0	0	0	0
3. Bản lĩnh chính trị của cán bộ được hình thành bằng chính quá trình tự	413	82,9	85	17,1	0	0	0	0

học tập, rèn luyện của chính đội ngũ cán bộ.								
4. Bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý được hình thành và phát triển thông qua sự tác động của các yếu tố khách quan như: môi trường, hoàn cảnh,....	356	71,5	104	20,9	38	7,6	0	0

Bảng 8: Mức độ đánh giá về kết quả thực hiện tinh thần trách nhiệm với công việc được giao cho cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay

Nội dung	<i>Trung bình</i>		<i>Khá</i>		<i>Tốt</i>		<i>Rất tốt</i>	
	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>
1. Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý trong quán triệt tốt chức trách, nhiệm vụ được giao	0	0	0	0	137	27,5	361	72,5
2. Cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý trong lãnh đạo quản lý, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ	0	0	0	0	179	35,9	319	64,1

3. Cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý lãnh đạo, chỉ đạo công tác cán bộ (quy hoạch, bổ nhiệm, điều động,....	0	0	0	0	201	40,4	297	59,6
4. Cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm	0	0	0	0	215	43,2	283	56,8
5. Cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý trong công tác đối thoại tiếp dân	0	0	0	0	107	21,5	391	78,5
6. Cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	0	0	0	0	276	55,4	222	44,6

Bảng 9: Mức độ đánh giá về kết quả thực hiện ý thức gương mẫu của cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình		Khá		Tốt		Rất tốt	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1. Ý thức trong việc thực hiện nêu gương trong quá trình công tác cũng như sinh hoạt	0	0	0	0	251	50,4	247	49,6

2. Ý thức trong tổ chức, kỷ luật, trong việc thực hiện các nguyên tắc Xây dựng Đảng	0	0	0	0	99	19,9	399	80,1
3. Ý thức trong việc thực hiện chức trách và nhiệm vụ được giao	0	0	0	0	163	32,7	335	67,3
4. Ý thức trong việc thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ, chuẩn mực của người đứng đầu cơ quan đơn vị	0	0	0	0	47	9,4	451	90,6
5. Ý thức trong việc đấu tranh phòng chống suy thoái đạo đức, lối sống của bản thân, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí ở cơ quan, đơn vị, địa phương.	0	0	0	0	32	6,4	466	93,6

Bảng 10: Đánh giá hiệu quả của các hình thức tác động đến BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Trung bình		Khá		Tốt		Rất tốt	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1. Đưa cán bộ vào thực tiễn triển khai nhiệm vụ	0	0	0	0	153	30,7	345	69,3

2.Thông qua thời sự, đọc báo, cập nhật tin tức	0	0	36	7,2	217	43,6	245	9,2
3.Thông qua quá trình đào tạo, bồi dưỡng chính trị toàn diện	0	0	0	0	19	3,8	479	96,2
4.Thông qua quá trình học tập lý luận chính trị	0	0	0	0	68	13,7	430	86,3
5. Thông qua các hình thức sinh hoạt dân chủ, sinh hoạt đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị	0	0	0	0	216	43,4	282	56,6

Bảng 11: Mức độ đánh giá hiệu quả BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay thông qua công tác xây dựng các Đảng bộ tỉnh, thành phố TRONG SẠCH VỮNG MẠNH?

Nội dung	Trung bình		Khá		Tốt		Rất tốt	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1.Công tác xây dựng đảng bộ tỉnh, thành phố và cấp ủy các tổ chức đảng góp phần quan trọng nâng cao phẩm chất, năng lực, đạo đức, lối sống toàn diện cho đội ngũ cán bộ	0	0	0	0	39	7,8	459	92,2
2. Nội dung đổi mới chất lượng công tác lãnh đạo, ra nghị quyết đã thực chất hơn, tập trung chính nhằm khắc	0	0	0	0	201	40,4	297	59,6

phục những khâu yếu, mặt yếu về BLCT cho đội ngũ cán bộ								
3.Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng ngày càng phát huy tốt vai trò là người đứng đầu, khẳng định là nhân tố quan trọng trong xây dựng Đảng bộ các tỉnh, thành phố TRONG SẠCH VỮNG MẠNH.	0	0	0	0	178	35,7	320	64,3

Bảng 12: Mức độ đánh giá hiệu quả BLCT cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay thông qua hoạt động quản lý, kiểm tra, giám sát của Đảng bộ các tỉnh, thành phố

Nội dung	Trung bình		Khá		Tốt		Rất tốt	
	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1. Cấp ủy các cơ quan, đơn vị thuộc Đảng bộ các Tỉnh, thành phố ở Đồng bằng sông Hồng đã kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những biểu hiện thiếu nỗ lực, cố gắng của từng cán bộ trong rèn luyện, nâng cao BLCT	0	0	0	0	156	31,3	342	68,7

2. Cấp ủy cơ quan, đơn vị đã không ngừng hoàn thiện hình thức, phương pháp nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng	0	0	0	0	155	31,1	343	68,9
3. Các tỉnh ủy, thành ủy tìm ra cách thức để bổ sung, điều chỉnh nội dung, phương thức nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ	0	0	56	11,2	375	75,3	85	17,07
4. Kết quả kiểm tra, giám sát góp phần đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực, nhất là những biểu hiện dao động tư tưởng của từng cán bộ	0	0	0	0	131	26,1	368	73,9
5. Kết quả kiểm tra, giám sát góp phần phát hiện kịp thời những dấu hiệu vi phạm, nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức đảng và của từng cán bộ	0	0	0	0	56	11,2	442	88,8

Bảng 13: Mức độ đánh giá về việc công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện BLCT của cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

Nội dung	Rất quan tâm		Quan tâm		Trung bình		Không quan tâm	
	<i>Số phiếu u</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>	<i>Số phiếu u</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>	<i>Số phiếu u</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>	<i>Số phiếu u</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>
1. Quá trình thực hiện các hình thức nâng cao BLCT cho cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng được các cơ quan, đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo	477	95,8	21	4,2	0	0	0	0
2. Cấp ủy các cấp quán triệt và cụ thể hóa các nội dung, tiêu chí rèn luyện BLCT đối với công tác xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý	476	95,6	22	4,4	0	0	0	0

Câu 14. Theo đồng chí, để nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng cần thực hiện các giải pháp nào? (Lựa chọn nhiều đáp án)

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng và cán bộ, đảng

viên về nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý

2. Cụ thể hóa, thể chế hóa những yêu cầu về bản lĩnh của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng chức danh cán bộ lý và tổ chức thực hiện tốt

3. Đổi mới các biện pháp giáo dục, rèn luyện bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

4. Phát huy tính tự giác, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

5. Phát huy vai trò của hệ thống chính trị đối với việc xây dựng, nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên và kịp thời xử lý nghiêm những trường hợp suy thoái bản lĩnh chính trị.

Câu 15. Đồng chí có ý kiến gì khác để nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ diện BTV tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Trân trọng cảm ơn đồng chí!